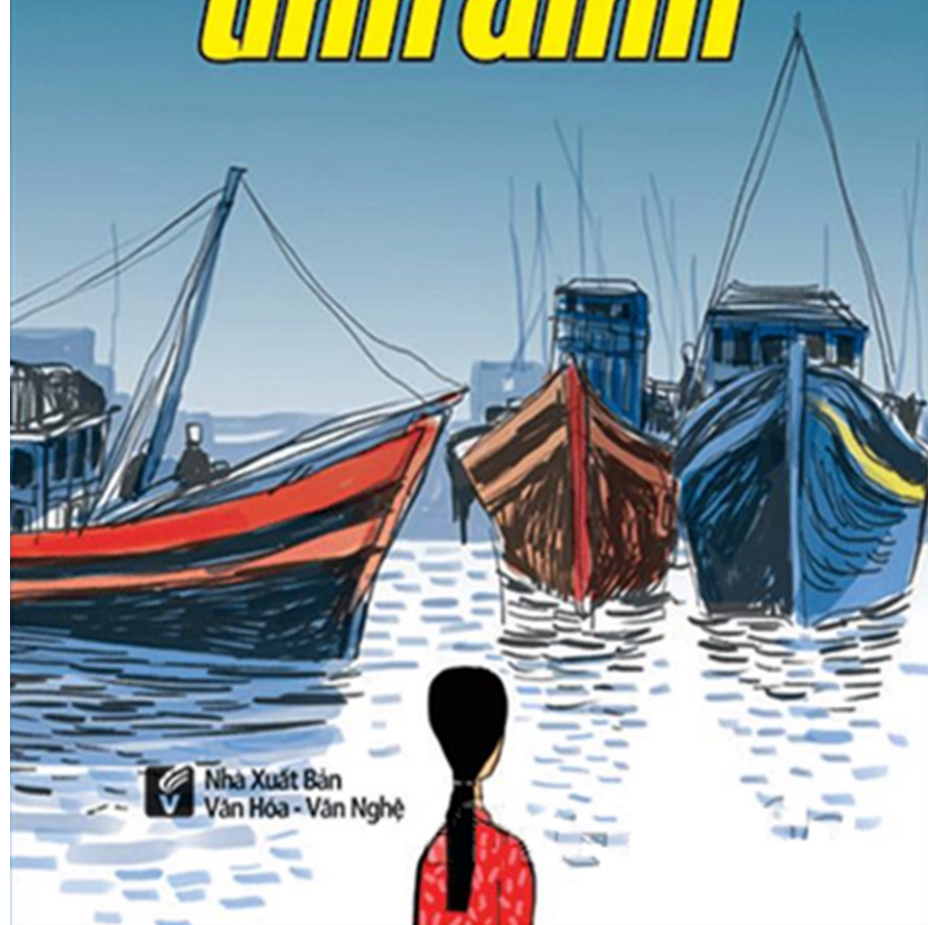


Hồ Biểu Chánh

Chút phận linh đĩnh



Nhà Xuất Bản
Văn Hóa - Văn Nghệ

chút phận linh đình

Hồ Biểu Chánh

chút phận linh đình

Hồ Biểu Chánh

Bìa: NXB Văn Hóa - Văn Nghệ

Trình bày: *Muôn Phương*

Nguồn: *Internet*

Chút phận linh đình¹

(phỏng theo *Trong gia đình* của *Hector Malot*)

HỒ BIỂU CHÁNH

Càn Long - 1928

¹ lênh đênh

CHƯƠNG 1

LỖ BƯỚC THƯƠNG NGƯỜI KHÔNG DÁM NGÓ, NHỚ LỜI CẢM NGHĨA PHẢI LÀM KHUÂY

ùa thu vừa qua, mùa đông đã tới. Cỏ đổi xanh ra đỏ, cây rụng lá phơi nhành. Một buổi sớm mai chứa nhật, ở Hải Phòng bầu trời mù mịt, gió phất lạnh lùng. Mưa phùn phay pháy, cảnh thêm buồn, đường sá bầy lầy đi lấm cẳng. Người đi chợ, tay xách giỏ, tay giấu trong vạt áo, bươn bả bước mau cho bớt lạnh; sắp¹ xa phu², mình mặc áo toí, đầu đội nón lá, ngẫu nhiên ngoài đường mà rước khách.

1 bọn

2 phu xe, người làm nghề kéo xe

Đồng hồ gõ 11 giờ. Đường từ chợ xuống bến tàu thiên hạ đi dập dìu. Kẻ đi bộ thì choàng áo lạnh, tay che dù, người đi xa thì ngồi trong mui, mình phủ bố. Đã vậy mà còn có kẻ vác rương mà chạy. Xe chở hàng, bánh lăn rầm rầm chen lấn giành nhau đi trước, làm cho người đi bộ phải nép hai bên lề mà tránh.

Tại bến tàu đi Tây, thiên hạ lại còn lao nhao lỗ nhố hơn nữa: đầu này máy cất hàng lên tàu quây tiếng rầm rầm, đầu nọ kẻ khiêng rương lên thang kêu nhau hè hụi.

Trên bờ thì đàn bà bông con đứng chung với mấy ông già chống gậy. Mỗi người đều chong mắt ngó xuống tàu; dựa mé sông thì trẻ trai chen lấn với đàn ông, chộn rộn chàng ràng giành nhau đứng trước.

Chiếc tàu ở Hải Phòng sửa soạn trở về Tây nhúm lửa khói lên nghi ngút. Những người giàu sang mua giấy đi Pháp đã đem hành lý xuống rồi nên ra đứng chống tay lan can mà chơi. Phía trước mũi có mấy trăm lính đã xuống

tàu từ hồi sớm mai, nên đứng lóng nhóng ngó lên bờ, kẻ chỉ chỗ vui cười, người lấy khăn lau nước mắt. Trời càng trưa thiên hạ xuống tàu càng thêm đông. Cách một lát thấy có bốn cái xe kéo chạy xuống nữa. Cái xe đi trước không có ai ngồi duy chỗ cái rương lớn trên nắp có đề nhãn như vậy:

Monsieur LÊ HIỂN VINH – Médecin auxiliaire³ Marseille. Cái xe kế đó thì có một người ngồi. Chừng xe ngừng, mở tấm bố phủ rồi người ấy bước ra, thì thấy người đàn ông trạc chừng 32 hoặc 35 tuổi, mặt mày sáng láng, bộ tướng gọn gàng, đầu đội nón nỉ màu xám, mình choàng áo mưa màu "nu", không rõ mặc áo gì. Nhưng mà thấy lòai hai ống quần ra thì biết y phục toàn bằng nỉ xám.

Ai thấy cái rương lớn cũng đều ngó mà hể ngó thấy nhãn đề trên nắp rương rồi thì tự nhiên biết người ấy tên là Lê Hiển Vinh.

³ bác sĩ phụ tá

Cái xe tới sau nữa lại có người đàn bà ngồi với đứa con gái nhỏ chừng 12 tuổi. Người đàn bà này với đứa con nhỏ đều mặc áo lạnh, song y phục tầm thường chứ không phải đồ tốt, mà gương mặt coi không được vui. Còn cái xe sau chót thì một tên gia đình vạm vỡ ngồi, xe vừa ngừng nó liền nhảy xuống rồi lật đật chạy phụ với tên xa phu tới trước đó mà khiêng cái rương đem xuống.

Lê Hiến Vinh tay dắt con gái, miệng kêu tên gia đình ấy mà hỏi rằng:

– Em biết phòng của qua không?

– Dạ con biết. Cái phòng số 7 ông chỉ cho con hồi sớm mai đó phải không?

– Ủ, phải. Em biểu sắp xa phu khiêng rương xuống trước đi rồi em ở dưới tàu chơi mà coi chừng. Chừng tàu gần chạy qua xuống rồi em sẽ lên.

– Vâng.

Tên trai ấy phụ với hai đứa xa phu khiêng rương lên thang. Đứa con gái mới hỏi Lê Hiển Vinh rằng:

– Bây giờ mấy giờ đó ba?

Lê Hiển Vinh móc đồng hồ trong túi ra coi rồi đáp rằng:

– 11 giờ 3 khắc!

Người đàn bà đi chung một lượt hồi nãy đó là Đoàn Thu Vân vợ của Hiển Vinh, mới bước lại gần mà nói rằng:

– Tàu 1 giờ mới chạy, nếu vậy thì mình còn nói chuyện chơi được hơn một giờ nữa.

Lê Hiển Vinh day lại cười, rồi cúi xuống ôm mặt con mà hun chụt chụt và dặn rằng:

– Ba đi rồi, con ở nhà phải ráng mà học, chớ đừng có ham chơi nghe hôn con. Má con dạy biểu con phải nghe lời, nếu con cứng đầu cứng cổ, ba giận không thèm về nhà đa.

Con nhỏ nắm tay, nín áo cha nó rồi cười nói rằng:

– Ba về mau mau nghe hôn ba, ba đừng có gạt con với má đa. Ở nhà con ráng học đặng năm nay con thi lấy bằng sơ học cho ba coi.

Lê Hiến Vinh nghe con nói như vậy thì cuối xuống hun nữa, rồi mới dạy lại dặn vợ rằng:

– Mình phải nhớ lời dặn nhé! Thế nào mình cũng ở ngoài này chờ tôi, chớ đừng về Sài Gòn, bởi vì mình về ông già càng giận thêm chớ không ích gì.

Mà mình cũng nhớ hỏi thăm coi chị hai Thành chỉ đem cho Thu Ba đi đâu; nếu biết chỗ thì muốn người ta đem nó ra mà nuôi: phải ráng mà tìm nó chớ đừng bỏ nó tội nghiệp.

Thu Vân nghe mấy lời chồng dặn thì rưng rưng nước mắt, nghẹn ngào trong cổ, không nói chi được hết. Hiến Vinh thấy vợ buồn, không muốn dặn dò chi nữa bèn kiếm chuyện khác mà nói rằng:

– Chiếc tàu này lớn, đi vững quá. Hồi sớm mai tôi rửa mình xuống coi chơi mình không chịu đi, phòng rộng rãi, chớ không lúm túm như mấy chiếc tàu nhỏ vậy.

Thu Vân cứ lặng thinh hoài, một lát lấy khăn lau nước mắt một lần. Hiển Vinh thấy vậy trong lòng đau đớn không biết chừng nào, không dám ngó vợ nhìn con, cứ day mặt qua phía chiếc tàu rồi kiếm chuyện khác mà nói nữa rằng:

– Ở ngoài Bắc có thứ mưa phùn khó chịu quá, mình lạnh hôn? Nếu có lạnh thì đem con về.

Thu Vân lắc đầu rồi nói nhỏ rằng:

– Không lạnh đâu. Ở đây coi tàu chạy chơi.

Thu Vân nói ở chơi mà giọng nghe buồn thảm lắm; làm cho Hiển Vinh chịu không được; muốn kiếm chuyện nói cho vợ con giải buồn,

mà sợ nói ra tiếng bệu bạo⁴ rồi vợ con càng buồn thêm nữa, nên đứng trân trân, không nói chi được.

May lúc ấy tên xa phu đem rương lên phòng rồi trở xuống. Hiễn Vinh móc túi lấy tiền trả bớt cho ba cái xe, còn một cái thì cầm lại đó để cho vợ con về.

Hàng hóa đã cất lên tàu hết rồi, nên máy không quay nữa. Những người đi đưa bà con, anh em đi Sài Gòn, hoặc đi Tây, rảnh rang nên đi xuống tới dưới tàu, thì lần lần cũng đã trở lên bờ. Hiễn Vinh móc đồng hồ ra coi nữa, thấy đã 12 giờ rưỡi rồi, day lại nói với vợ rằng:

– Gần tới giờ xuống tàu rồi, mẹ con ở nhà mạnh giỏi nhé, tới đâu tôi gửi thư tới đó cho mà hay, đừng có buồn, mình ráng ở nhà chịu cực vài ba năm tôi sẽ về, không hại chi đâu mà sợ.

Thu Vân ngó chồng đáp rằng:

⁴ mếu máo, muốn khóc

– Em cũng chúc anh đi mạnh giỏi.

Nàng nói có mấy lời mà nước mắt tuôn như mưa, không nói chi được nữa. Hiến Vinh đau đớn quá, nên lật đật ôm con hun, rồi bước lại thang đi xuống tàu, không dám ngó mặt vợ. Con nhỏ thấy cha đi, lại thấy mẹ khóc, tuy nó chưa hiểu vợ biệt chồng, cha lìa con đau đớn là thế nào, nhưng nó cũng mủi lòng, nên đứng ngó theo cha mà nước mắt tuôn rơi không cầm lại được.

Hiến Vinh lên khỏi thang rồi đi khuất, mẹ con Thu Vân ngó hoài mà không thấy nữa.

Cách chừng 5 phút, bỗng thấy tên gia đình coi khiêng rương xuống hồi nãy bước lại thang mà trở lên bờ. Con nhỏ tên là Thu Cúc, lật đật ngoắt tay kêu mà hỏi rằng:

– Ba em đâu mất rồi anh Bảy?

– Ông còn ở trong phòng.

– Tàu chưa chạy, sao ba không ra đứng ngoài mà chơi như họ đó, lại ở trong phòng làm chi vậy?

– Ông cất đồ một chút rồi ông ra.

Thu Cúc nghe nói vậy thì mừng nên chong mắt ngó cái cửa chỗ đầu thang hoải, có ý trông cha ra đứng đó, đặng cho mình thấy mặt thêm giây lát nữa. Mưa tuôn lác đác, gió thổi lao xao, mẹ con Thu Vân mặc áo lạnh, tay che dù, mà nước mưa ướt mặt, hơi gió lồng lạnh lẽo. Thu Cúc đứng tựa 1 bên mẹ mà núp gió, song mắt cứ ngó xuống tàu hoải. Cách một hồi Thu Vân chỉ dưới tàu và trên từng trên mà nói với con rằng:

– Kìa ba con kìa kìa! Con thấy hôn? Đứng gần ông Tây đội nón nỉ xám đó.

Thu Cúc ngó theo tay của mẹ, chừng dòm thấy được cha rồi, thì mừng rỡ hết sức, nên tay thì ngoắt, còn miệng thì kêu:

– Ba, ba! Ba đi mạnh giỏi nghe hôn ba! Sao ba lên đứng đó?

Thu Vân nói rằng:

– Xa quá, con nói ba con không nghe đâu. Phòng của ba con gần chỗ đó nên đứng đó.

Thu Cúc đáp rằng:

– Vậy mà nãy giờ con dòm chỗ đầu cái thang đó hoài chớ!

– Chỗ đó cửa xuống tàu. Phòng của ba con ở tầng trên chứ không phải ở chỗ đó.

– Đi xích ra ngoài đặt gần cầu một chút coi ba có nói chuyện chi hôn má.

Hai mẹ con lần lần đi nới ra gần chiếc tàu.

Hiển Vinh đứng trên ta cứ lấy tay ngoắt hoài chớ không nói chi hết. Thành linh nghe tiếng chuông rung dưới tàu, rồi thấy người ta chen chỗ cái thang, giành nhau mà trở lên bờ. Cách chẳng bao lâu thối súp-lê nghe rên tai rồi

mở dây. Tàu quạt máy nghe rầm rầm, hai ống khói thấy khói lên đen kịt.

Thu Vân với Thu Cúc, mắt nhìn Hiễn Vinh không dám nháy, nước mắt chảy có giọt theo gò má rồi hòa với nước mưa. Hiễn Vinh đứng trên tàu cũng ngó vợ con trân trân, cặp mặt ướt đầm, nhưng sợ vợ con thấy nên không dám lấy khăn lau.

Tàu lần lần đang ra giữa sông, mỗi tiếng chân vịt quạt nước nó làm đau đớn Thu Vân cũng như nó quạt trong gan ruột. Tàu đứng sững ngay giữa sông rồi rề rề chạy tới. Thu Vân ngó theo thì thấy chồng cũng còn đứng chỗ đó mà ngoắt mình. Cô bủn rủn tay chơn chịu không nổi nữa, nên sập dù dầm mưa để ngó cho dễ. Thu Cúc cũng dầm mưa đứng ngoắt mà kêu “Ba” om sòm. Phía sau lưng họ vợ con của lính xuống đó đưa chồng, đưa cha cũng đều khóc hết thủy. Tàu chạy đã xa rồi, dòm không thấy rõ người ở dưới tàu nữa, thiên hạ lần lần kéo nhau đi về.

Hai mẹ con Thu Vân che dù ngồi chồm hổn tại đó mà ngó theo hoài, không chịu về với họ. Tàu chạy khuất rồi, duy còn thấy khói bay xa xa mà thôi, mà Thu Vân cũng không về, ngồi tại đây mà trí nhớ ở dưới chiếc tàu, thấy mình đứng tựa 1 bên chồng, thấy chồng hun con, thấy con níu tay chồng, nghe chồng ở nhà dặn ráng nuôi con, nghe chồng chúc ở nhà mạnh giỏi, nghe biểu đi về kéo lạnh, thấy chồng đưa tay mà ngoắt mình, tai cứ lóng nghe, mắt cứ ngó thấy hoài, nên đứng dậy mà đi về không được.

Thu Cúc thấy thiên hạ về hết rồi, duy còn có cái xe kéo chờ đó mà thôi, nên ngó mẹ mà nói nhỏ nhỏ rằng:

– Thôi đi về má. Ba đi rồi mình còn ở đây làm gì? Mình về nhà chờ ba cũng được mà.

Thu Vân nghe tiếng con nói dường như tỉnh giấc mộng, nên vùng đứng dậy rồi dắt con đi lại xe. Đi mới được vài bước, cô ta lại đứng lại, ngó mông phía tàu chạy, lấy khăn lau

nước mắt rồi thở ra. Thu Cúc thấy mẹ như thế thì cũng buồn nghiêng trong lòng, nên đứng nắm tay mẹ không biểu về nữa. Mẹ con đứng ngó trước mặt thì thấy dưới sông mênh mông dòng nước, trên trời mù mịt vùng mây, người đã buồn mà cảnh lại thêm buồn, nước mênh mông đưa khách biệt ly, mây mịt mù che người lưu lạc...

Hai mẹ con nhìn cảnh và nhìn nhau mà khóc, khóc một hồi nữa rồi mới chịu lên xe về.

Hiển Vinh làm việc tại nhà thương Hải Phòng mấy năm nay mượn một căn phố trệt tại đường Bonnal ở với vợ con. Thu Vân dắt con về đến nhà thì đồng hồ đã gõ 3 giờ. Thằng Bảy về trước phụ với vú già dọn dẹp quét tước trong nhà, bởi vậy Thu Vân bước vô thì thấy bàn ghế đã sắp đặt chỗ nào để hốc nấy, chớ không còn lộn xộn như mấy bữa trước nữa. Trời lạnh quá nên mẹ con Thu Vân vô nhà rồi thì vú già đóng cửa lại liền.

Thu Vân nằm co ro trên ván, biểu vú già đi

lấy mền đem ra đắp cho nàng. Thằng Bảy vắn đèn lên rồi đi ra nhà sau. Vú già cũng dắt Thu Cúc ra nhà sau thay quần áo. Thu Vân nằm lim dim, trong trí cứ tưởng tới chồng, thấy chồng đứng dưới tàu, thấy tàu lướt ra khơi rồi bị gió dập sóng dồi chống mũi hụp lái, nghiêng qua lắc lại. Một giây lâu cô mở mắt ra nhìn trên bàn viết thì thấy mấy cuốn sách của chồng hay đọc còn sắp trên bàn, cái ghế ban đêm chồng hay ngồi viết cũng còn để đó, hình vật còn đây mà nhớ người đi vắng, thì chín chiều ruột thắt lã chã dòng châu. Chiều bữa ấy nàng không ăn cơm, làm cho Thu Cúc không vui nên cũng không ăn được.

Tối lại khí trời càng lạnh hơn lúc ban ngày. Thu Vân đắp mền nằm thêm thiếp rồi ngủ quên, chiêm bao thấy chồng về dặn rằng:

– Mình ở nhà mạnh giỏi, phải ráng mà dạy con, tôi đi vài ba năm tôi về, đừng có buồn.

Đồng hồ gõ 10 giờ, làm vỡ tan giấc mộng. TV thức dậy ngồi suy nghĩ rằng:

– Chồng mình vì mình nên phải lướt biển băng ngàn, mà lập chút công danh, đặt chuộc tội bất hiếu. Khi trước mình cảm cái tình của chồng rất nặng, rồi sau mình mang cái nghĩa của chồng rất dày, trót hơn 10 năm nay mình chưa hề trả được. Nay chồng mình muốn vẹn niềm phụ tử, muốn trọn đạo phu thê, nên bước chân ra đi, chẳng biểu mình làm việc chi khó, duy dặn mình đừng buồn rầu, phải ráng nuôi con chờ ngày sum hiệp, nếu mình nằm co mà khóc hoài thì té ra mình trái ý chồng mình lắm, thương chồng thì phải nghe lời chồng, chớ thương chồng mà trái ý chồng thì thương nỗi gì.

Thu Vân nghĩ như vậy nên lấy khăn lau nước mắt rồi kêu vú già biểu dọn cơm mình ăn. Thu Cúc đang nằm thiêu thiêu ngủ trong buồng nghe tiếng mẹ nói nên thức dậy chạy ra, rồi mẹ con ăn cơm với nhau, cũng như ngày thường, không buồn thảm nữa.

CHƯƠNG 2

NẶNG CHỮ TÌNH THUYỀN QUYÊN THẤT TIẾT, NGHIÊM GIA PHONG, NGHỊCH TỬ LY HƯƠNG

Ông thấy thuốc Lê Hiễn Vinh từ biệt vợ con xuống tàu sang Pháp quốc đây là con của ông cựu hội đồng Lê Hiễn Đạt ở Nha Môn thuộc tỉnh Sa Đéc.

Ông Lê Hiễn Đạt là người tánh tình chân chánh, cư xử nghiêm nghị, bình sanh ông làm việc gì thì ông suy xét chính chắn rồi ông mới làm, mà hễ ông làm thì phải thành tựu được ông mới nghe, chứ ông không chịu vụt chạt,

vui đâu chúc đó như thiên hạ. Khi còn trai, ông hay kén vợ, mà thiệt ông kén cũng giỏi, nên vợ chồng về ở với nhau tâm đầu ý hiệp, chẳng có đôi lứa nào bằng.

Ông cưới vợ năm năm sau mới sanh Lê Hiễn Vinh rồi thôi, chớ không đẻ thêm lần nào nữa. Khi Hiễn Vinh được tám tuổi, bà đau sởi ít ngày rồi chết thành linh. Ông lẻ bạn buồn nảo vô cùng, mà sợ chấp nối không bằng người xưa, nên ông ở một mình nuôi con, không thêm cưới vợ khác.

Ông có một đứa con, nên ông cưng lắm, nhưng cách cưng con của ông chẳng phải ông muốn vật gì ông cho vật ấy, con muốn nói sao ông nghe theo vậy như thiên hạ. Ông cưng con mà lại nghiêm nghị với con, đêm ngày ông chỉ biểu đường ngay nẻo phải cho con, ông khuyến con phải ráng học cho giỏi đặng làm vinh hiển tông môn.

Bữa nào con nói tiếng chi sai hay là con học bài quên, thì ông căng nằm dài mà đánh

đòn, dầu ai năn nỉ xin cho mấy đi nữa ông cũng không dung thứ. Nhờ ông nghiêm trị như vậy, nên Lê Hiến Vinh mới 14 tuổi mà thi đậu vào trường lớn Mỹ Tho. Học ở Mỹ Tho mãn hai năm rồi chàng mới lên trường Chasseloup Laubat⁵. Ở Sài Gòn ông có quen ông Phán Nguyễn Văn Kim, gốc ở Nha Môn, nên ông gởi gắm Hiến Vinh cho ông phán đăng mấy bữa chúa nhật Hiến Vinh ra chơi có chỗ ăn chỗ nghỉ.

Ông Phán Kim lại còn quen một thầy cựu thông ngôn tòa án Trà Vinh tên là Đoàn Thanh Bạch cũng có gởi ông một đứa cháu gái tên là Đoàn Thu Vân đang học tại Nhà Trắng⁶, tuổi cũng xấp xỉ với Lê Hiến Vinh, chúa nhật ông Phán Kim cũng rước ra chơi cho thông thả.

Vợ chồng ông phán Kim không có con, nên ông thấy Hiến Vinh tánh tình mềm mỏng ông thương. Còn bà thấy Thu Vân dung hạnh đoan trang bà mến.

⁵ nay là trường Lê Quý Đôn

⁶ trường nữ do nhà thờ quản lý, còn gọi là trường bà phước

Bởi vậy hễ chúa nhật có hia trẻ ra trường thì ông thường hay dắt Hiễn Vinh đi chơi. Còn bà ở nhà dạy Thu Vân hoặc vá may, hoặc làm bánh. Hiễn Vinh với Thu Vân gặp nhau tại nhà ông Phán trong mấy tháng đầu thì hơi bỡ ngỡ (bỡ ngỡ) bởi vậy tuy đến bữa cơm ngồi ăn chung với nhau một mâm, song ai giữ phận nấy, chẳng hề nói chuyện với nhau mà cũng chẳng hề dám ngó nhau cho chán chương.

Vợ chồng ông Phán Kim thấy hai trẻ nhỏ đứa nào tánh nết cũng khít khao (chặt chẽ, kỷ càng) nên hai ông bà chẳng nghi ngại chi hết. Mỗi bữa chúa nhật hai trẻ gặp nhau hoài, cho đến bãi trường đứa nào về xứ nấy mà cũng chưa quen với nhau.

Chẳng hiểu trong lúc bãi trường ở nhà hai đứa nó đổi trí thể nào, mà đến chừng khai trường chúng nó trở lên Sài Gòn gặp nhau lần đầu, thì Thu Vân lại chào Hiễn Vinh và hỏi thăm bác dưới nhà mạnh giỏi hay không, còn Hiễn Vinh mừng rỡ, thuật chuyện đi đường

thấy tàu đụng ghe chìm cho Thu Vân nghe, hai đảng không sợ ngợ kiêng dè như trước.

Từ đó về sau, Hiễn Vinh và Thu Vân quen với nhau rồi mỗi bữa chúa nhật gặp nhau khi thì Thu Vân cậy Hiễn Vinh cắt nghĩa bài giùm cho cô làm, khi thì Hiễn Vinh cậy Thu Vân kết nút áo của chàng, song hai đảng cũng giữ gìn nghiêm nghị, đáng việc nói mới nói, phải chỗ cười mới cười, chớ chẳng bao giờ có tiếng lả lơ, hoặc có mòi bất chánh (quấy, không ngay thẳng, không hợp với lẽ phải).

Nhưng nếu ai để ý rình coi, thì ắt sẽ thấy bữa nào Hiễn Vinh ra nhà ông phán trước, mà Thu Vân chưa ra, thì chàng không chịu thay đổi quần áo. Chàng cứ ra ô trước cửa dòm chừng hễ thấy dạng Thu Vân ngồi xe kéo gần tới, thì mặt mày chàng tươi rói.

Có khi ở nhà ông Phán, chàng nằm dưới ghế đọc sách, nàng ngồi trên ván thêu khăn, một lát chàng che sách rồi liếc ngó trộm nàng, một lát nàng ngước mắt ngó ra đường, mà

mỗi lần ngó ra đường thì nàng đều ngó chàng. Nhiều lúc hai mắt gặp nhau, thì cả hai đều day chỗ khác, coi có mồi then thừa e lệ.

Người thông hiểu tâm lý ái tình thấy cử chỉ của hai trẻ như vậy thì biết ngay rõ ràng lòng dạ của chúng. Nhưng vì vợ chồng ông phán già cả lại vô ý, nên không dè việc chi hết. Tuy vậy hai trẻ dẫu thương nhau thì thương trộm, dẫu nhớ nhau thì nhớ thầm, chớ cũng chưa tỏ tình với nhau bao giờ.

Hiển Vinh học trường Chasseloup Laubat đã hai năm rồi thi đậu lãnh bằng tốt nghiệp. Chàng chở rương ra nhà ông phán Kim sửa soạn mà về, lại gặp Thu Vân cũng đem rương ra đó.

Vợ chồng ông phán nghe Hiển Vinh thi đậu mừng rỡ lẫn xằng. Thu Vân nghe tin nàng cũng vui mừng. Song nàng ngồi mà ngó Hiển Vinh chớ nàng không nói chi hết.

Ông phán hỏi Hiển Vinh thi đậu rồi tính

đi làm thông ngôn, ký lục hay làm thầy giáo? Chàng tỏ rằng cha của chàng đã nhứt định hễ chàng thi đậu rồi thì phải ra Hà Nội học trường thuốc thêm bốn năm nữa, chớ không chịu cho làm việc liền. Thu Vân nghe nói như vậy chúm chím cười, coi bộ nàng đắc ý lắm. Sáng bữa sau, Hiễn Vinh chở rương ra xe lửa mà về. Thu Vân cũng về cùng một ngày, song nàng để chàng đi rồi nàng mới đi sau.

Ra tới nhà ga hai đàn gặp nhau, tuy không hẹn trước mà Hiễn Vinh cũng không lấy làm lạ. Thu Vân mượn Hiễn Vinh mua giấy xe lửa giùm, rồi hai trẻ mới dắt lên xe, mỗi người ngồi một cái băng đầu mặt với nhau. Từ khi lên xe cho tới lúc xe lửa chạy, hai trẻ ít nói chuyện với nhau. Mà có nói thì nói chuyện qua loa, chớ không nói chuyện cao xa.

Xe chạy xuống tới Bến Lức rồi liệt máy không chạy được nữa. Thấy xếp ga phải đánh dây thép về Sài Gòn đặng kêu đầu máy khác xuống kéo.

Trong lúc xe nằm chờ, hành khách ngồi gần hai trẻ đều xuống đất đi chơi. Hiễn Vinh với Thu Vân ngồi trên xe mới hỏi thăm việc nhà nhau.

Chùng ấy Thu Vân mới hay Hiễn Vinh là con của ông Lê Hiễn Đạt, lúc đó đương làm nghị viên hội đồng quản hạt, nhà ở Nha Môn, có 1 cái lò gạch lớn, bán gạch ngói mỗi năm lời ba bốn ngàn đồng lại có ruộng đất nhiều, mỗi năm huê lợi tới năm sáu ngàn gia lúa.

Mà cũng chùng ấy Hiễn Vinh mới hay Thu Vân là con ông Đoàn Thu Long ở Tiểu Cần, thuộc tỉnh Trà Vinh, cha mẹ nàng đã khuất sớm, có để lại cho nàng hai ngàn đồng bạc. Chú của nàng là Đoàn Thanh Bạch, cựu thông ngôn tòa án, ở tại Ba Se, lãnh bạc giữ giùm và đem nàng về nuôi. Vả chú của nàng giàu lớn, có năm người con trai mà không con gái, nên vợ chồng ông cưng nàng, nuôi nàng làm con cho nàng đi học, thường nói ngày sau cũng chia cho nàng một phần ăn như mấy đứa con trai vậy.

Xe lửa ráp đầu khác chạy xuống tới Mỹ

Tho, thì 10h30 rồi, tàu Sa Đéc còn đậu chờ hành khách, còn tàu Trà Vinh thì đã chạy trước từ bao giờ rồi... Thu Vân lấy làm bối rối không biết liệu lẽ nào. Hiễn Vinh nghĩ nàng là phận gái, để nàng bơ vơ một mình tại Mỹ Tho tội nghiệp, nên chàng còn bần dưng⁷ thì tàu Sa Đéc mở dây chạy tuốt. Hai trẻ cùng thế phải vô khách sạn mượn mỗi đứa một căn phòng mà nghỉ chờ sáng bữa sau rồi sẽ hay.

Hiễn Vinh là trai có tài, Thu Vân là gái có sắc. Hai đảng gần hai năm tuy không nói ra, song đã vắn vít mối tình trong lòng rồi. Hôm nay gần gũi nhau nơi xứ lạ, không ai biết mình là ai, ăn chung với nhau, không dễ giữ nét dằn lòng cho đặng, bởi vậy nhân cái cảnh ngộ ấy mà bày tỏ ý với nhau, rồi trong khoảng đêm vắng canh khuya, mới chỉ non thề biển, đón gió rước mưa, đến sáng bữa sau, lúc dắt nhau xuống tàu kẻ đi Sa Đéc, kẻ về Trà Vinh, thì cả hai đều bịn rịn băng khuâng, dường như không muốn chia lìa nhau vậy.

⁷ chần chờ, trù trù, không sẵn bước

Đến lúc khai trường, Hiễn Vinh lên Sài Gòn trước đăng lấy giấy tàu ra Hà Nội học trường thuốc. Bởi vậy chàng không gặp mặt Thu Vân được, chừng Thu Vân lên tới nhà ông Phán, nghe bà phán nói Hiễn Vinh đã đi Hà Nội cách nửa tháng trước rồi, thì nàng buồn dầu dầu.

Hiễn Vinh ra Bắc Việt mà học, hể trí rảnh rang thì thường nhớ gương mặt, bàn tay, giọng cười, tiếng nói, bộ đứng tướng đi của Thu Vân hoài. Chàng thường ước nguyện thi đậu thầy thuốc rồi thì chàng sẽ thừa với cha đăng đi cưới Thu Vân cho chàng. Dầu có chỗ nào giàu có, xinh đẹp hơn nữa chàng cũng không màng.

Chàng học được hơn ba tháng, bữa nọ chàng tiếp được thư của Thu Vân. Chàng đọc thư mà nước mắt nhỏ giọt, mồ hôi ướt đầm. Vì trong thư Thu Vân khóc và tỏ cho chàng biết rằng nàng đã có thai hơn 5 tháng, và nàng quyết tự vận mà chết, đăng khỏi nhục tông môn, khỏi bị chú rầy, và khỏi hổ người với thiên hạ.

Hiễn Vinh tuy khóc, mà chàng không

thèm suy nghĩ chi hết. Chàng đọc thơ rồi liền lấy giấy viết trả lời cho nàng. Chàng xin nàng tha lỗi chàng đã ép liễu nài hoa hôm nọ, nên ngày nay nàng phải xủ tiết ô danh. Chàng thề với nàng rằng thế nào chàng cũng rửa danh dự cho nàng, thế nào chàng cũng làm cha đứa nhỏ trong bụng, chàng hứa với nàng rằng chàng sẽ viết thư cho cha xin cha xuống Sa Đéc tỏ thiệt với ông Đoàn Thanh Bạch, rồi xin cưới nàng cho chàng. Chàng lại dặn nàng phải bỏ trường ra nhà ông phán Kim, tỏ thiệt cho ông bà phán biết, rồi xin ở lại đó mà chờ tin tức.

Chàng viết thư cho nàng rồi, chàng viết luôn cho cha và cho ông phán Kim mỗi người một bức thư, y như lời chàng hứa với nàng. Cách hơn một tháng chàng tiếp được thư của nàng nói rằng nàng đã ra ở tại nhà ông phán Kim rồi, vợ chồng ông phán cũng thương thân nàng, nên chẳng có lời nặng nhẹ chi hết. Cách hơn một tháng nữa chàng tiếp được một bức thư khác của nàng tỏ rằng chẳng biết cha của chàng có nói gì hay không, mà chú thím của

nàng lên kiểm nàng rồi đánh chưởi và cấm tuyệt đối không cho về nhà nữa.

Chú thím nàng lại liệng hai ngàn đồng bạc của cha nàng hồi trước mà trả lại cho nàng. Mỗi lần được thơ nàng thì Hiển Vinh trả lời liền và lần nào viết thơ cho nàng chàng cũng thể thốt sẽ làm cho vẹn vẻ phận nam nhi, dầu thế nào chàng cũng cứu chữa danh dự của nàng, chàng khuyên nàng phải ráng chịu hổ người ít tháng, đợi bãi trường chàng về rồi sẽ hay.

Chàng trông thơ của cha hết sức, mà từ ngày chàng tỏ việc Thu Vân thì chàng không được bức thư nào nữa hết, duy chỉ có mỗi tháng chàng được một cái măng-đa⁸ 10 đồng bạc mà thôi.

Còn vài ba tháng nữa bãi trường thì chàng được tin nàng đã sanh một đứa con gái tại nhà bảo sanh Chợ Lớn. Nàng đặt tên đứa nhỏ là Thu Ba. Cách ít ngày chàng được thơ của nàng nói nàng bệnh nên không có sữa cho con bú nàng phải mượn vú nuôi con.

⁸ bưư phiếu

Người ta thường nói ngày qua tháng lại như thoi đưa làm Hiễn Vinh trông gần hụt hơi mới tới bãi trường. Tàu vừa ghé bến Sài Gòn thì chàng lên xe chạy riết qua nhà ông phán Kim. Vợ chồng ông phán Kim thì mừng rỡ, còn Hiễn Vinh với Thu Vân thì người đứng dựa trên bàn, người ngồi trên góc ván mà khóc. Bi lụy một hồi rồi mới chịu lo tính. Hiễn Vinh bước lại bông con mà hun, bà phán thấy vậy mũi lòng nên bà ứa nước mắt. Hiễn Vinh bông con ngồi trên ghế và nói với Thu Vân trước mặt vợ chồng ông phán rằng:

– Tôi vẫn biết cha tôi nghiêm nghị lắm, hễ tôi làm việc chi trái đạo nghĩa thì không khi nào cha tôi dung thứ. Tôi về đây chắc là bị đòn.

Tuy vậy mà việc tôi làm thì tôi chịu, thà tôi chết chứ tôi thề quyết chẳng khi nào để cho người đàn bà vì tôi mà xủ tiết ô danh.

Qua nói đây có ông phán bà phán làm chứng cho qua dầu thế nào qua cũng phải chuộc cái lỗi của qua. Qua là người có học không lẽ qua

khiếp nhược đến nỗi để cho phận em có con mà không chồng, còn con Thu Ba có mẹ mà không cha đâu.

Thu Vân ngồi cúi đầu mà khóc không nói chi hết.

Hiển Vinh về nhà, vừa bước vô tới cửa thì ông Lê Hiển Đạt rút roi rượt đánh chửi om sòm rằng:

– Mày là quân mèo đang chó điếm thì ra ngoài chợ ở, không được phép vô nhà tao nữa, cái dòng của tao không có nơ nhưố như mày. Mày đừng có về đây mà lây tiếng xấu cho tao.

Hiển Vinh khóc lạy cha chừng nào, cha chàng càng đánh thêm chừng nấy, nên chàng muốn nói mà không nói được tiếng chi hết.

Ông đuổi xô chàng ra ngoài đường, rồi đóng cửa lại, không cho chàng vô. Chàng cùng thế phải đi lại nhà quen ở gần mà ở đậu. Người lối xóm ai thấy tánh ông hội đồng Đạt gắt gao cũng phiền, rồi thấy thân Hiển Vinh bối rối

cũng thương, bởi vậy có người lại nhà ông hội đồng mà năn nỉ ông, nói rằng bắt bẻ đánh con sao đành, việc đã lỡ ra rồi còn rầy rà chi nữa; khi không mà có dâu, có cháu nội, vậy cũng là có phước, chớ chấp kinh quá thì phải rẻ đôi lứa của trẻ nhỏ, đường ấy cũng tội nghiệp cho chúng nó lắm.

Người ta nói như vậy thì đúng lý, nhưng vì tánh của ông hội đồng không như tánh người khác, bởi vậy ông cự hẵn không chịu nghe ông nói quyết rằng Hiên Vinh ngày nào còn học thì ông còn cho tiền hoài, song ông nhứt định dứt tình cha con, hể ông còn sống thì ông cấm tuyệt không cho Hiên Vinh thấy mặt ông nữa.

Hiên Vinh cậy đủ mặt bằng bối của ông nói giùm, mà ông cũng không xiêu lòng. Chàng lấy làm bối rối ưu phiền, 1 bên là thảo thân, 1 bên là danh dự chàng không biết liệu lẽ nào. Chàng suy nghĩ mấy ngày rồi rơi nước mắt mà trở lên Sài Gòn, thuật việc nhà cho ông phán với Thu Vân nghe.

Thu Vân đau lòng hết sức, song nàng giả vui cứ theo khuyên chàng chẳng nên vì nàng mà lỗi đạo làm con. Nàng nói rằng phận nàng cô cút, dầu xấu hay tốt hay là chết sống cũng chẳng quan hệ chi, chớ phận chàng có cha già, nếu làm trái ý cha thì tội ắt lớn lắm.

Hiển Vinh đáp rằng đã biết làm con mà nghịch cha thì là trọng tội, nhưng bây giờ cha đã giận rồi cha đã cấm tuyệt không cho thấy mặt nữa, vậy thì chàng phải nhắm mắt đưa chơn mà bước trong đường đời, để coi tạo hóa khiến thân phận chàng ra thế nào, chớ chàng không có thể nào lìa nàng và con Thu Ba được.

Tối lại, ông phán bà phán ngủ hết, chị vú tên là hai Thành dỗ con Thu Ba ngủ trong buồn. Hiển Vinh với Thu Vân nằm trên bộ ván phía trước nói chuyện với nhau. Chàng tính đem nàng ra Bắc Việt mà ở với chàng, còn nàng thì cứ khuyên chàng phải bỏ mẹ con nàng đừng khỏi nghịch ý cha nữa.

Nói chuyện đến khuya, chàng mòn mỏi ngủ quên. Nàng lén ngồi dậy mở cửa đi ra ngoài. Chàng nghe cửa mở cái kệt, lật đật ngóc đầu mà dòm. Chàng thấy nàng đứng dưới gốc me, rút sợi dây lưng ra ngậm miệng rồi nhắm nhía muốn leo lên cây me. Chàng biết nàng tính tự vận nên lật đật xô cửa chạy ra. Nàng thấy việc đã lậu rồi nên đứng khựng mà khóc. Chàng hỏi nàng muốn làm việc gì vậy. Nàng khóc tỏ thiệt rằng muốn chết phứt cho rồi, đừng chàng khỏi mang tội thất hiếu.

Hiển Vinh đứng vịn vai nàng mà khóc, chàng biết lòng dạ nàng chừng nào, càng kính trọng nàng chừng ấy.

Chàng phải khuyên nàng hết sức, nàng mới bỏ không tính chuyện tự vận nữa.

Lụi hụi không bao lâu kể tới ngày khai trường, Hiển Vinh sửa soạn đem vợ con đi ra Bắc, chị hai Thành cũng sẵn lòng đi theo Thu Vân. Nhờ có hai ngàn đồng bạc của chú nàng trả lại đó nên nàng khỏi đói lạnh.

Giấy tàu mua xong rồi thì con Thu Ba lại đau ban nên xuống tàu không tiện. Thu Vân tính ở lại chờ con mạnh rồi mẹ con sẽ ra sau. Hiền Vinh sợ nàng ở lại buồn rầu rồi nàng tự vận nũa, nên chàng không chịu cứ nài nỉ biểu nàng phải đi một lượt. Vợ chồng ông phán chịu lãnh chị vú với con Thu Ba, chừng nào con Thu Ba mạnh rồi ông sẽ mua giấy tàu giùm cho chị vú đem ra sau.

Hiền Vinh gọi bạc lại cho ông phán rồi vợ chồng từ giã con xuống tàu ra Bắc. Chàng tới Hà Nội rồi đánh dây thép (điện tín) cho ông phán hỏi thăm con Thu Ba đã mạnh hay chưa, ông phán trả lời nó đã mạnh rồi, có lẽ kỳ tàu sau ra được.

Đến kỳ tàu sau, Hiền Vinh xuống Hải Phòng đón rước, thì không có chị vú. Chàng đánh dây thép hỏi ông phán thì ông không trả lời. Chàng nóng nảy, lớp đánh dây thép, lớp gửi thơ, đón 2, 3 kỳ tàu mà không thấy chi hết.

Hiển Vinh viết thư cho người bạn học cũ cậy lại nhà ông phán Kim hỏi thăm giùm. Cách ít ngày người ấy trả lời nói rằng vợ chồng ông phán trong ba ngày mà chết hết, còn chị vú không biết đâu. Vợ chồng Hiển Vinh khóc mà chịu.

Đến bãi trường, Hiển Vinh để Thu Vân ở lại Hà Nội, còn chàng về Sài Gòn trước thăm cha, sau tìm con luôn thể. Chàng tìm con không được, mà cũng không thể về nhà cha được. Chàng trở ra vợ chồng rất buồn. may trong ít tháng sau Thu Vân sanh được một đứa con gái nữa, đặt tên là Thu Cúc, nên vợ chồng mới khuây lảng được chút đỉnh.

Hiển Vinh mỗi tháng đều được 1 cái măng-đa 10 đồng bạc. Mỗi tháng chàng đều có viết thư về thăm cha, song chẳng hề được thư của cha bao giờ. Khi học đủ 4 năm thi đậu thầy thuốc rồi. Hiển Vinh về thăm cha, tưởng cha đã nguôi ngoai hết giận chẳng dè về đến nhà cha lại đánh đuổi nữa. Hiển Vinh buồn ý trở ra

Hà Nội, xin bố làm thầy thuốc ngoài Bắc rồi vợ chồng hăm hút (hủ hủ) ở xứ người, không dám léo về Nam nữa.

Đến năm 1917, con Thu Cúc được 12 tuổi, bề trên mới sai Hiễn Vinh đi qua Pháp giúp trong mấy dưỡng đường trị bệnh cho lính và thợ. Hiễn Vinh dự dự không muốn đi. Thu Vân khuyên chồng thừa dịp ấy qua Pháp quốc học thêm lấy cho được bằng bác sĩ, may ra cha vui lòng hết giận hờn nữa.

Hiễn Vinh nghĩ vợ có vốn liếng vài ngàn dầu mình có đi vợ ở nhà cũng chẳng hại gì, nên chàng mới chịu đi quyết lập công danh đặt chuộc tội thất hiếu. Bởi duyên cớ như vậy nên mẹ con Thu Vân mới đưa Hiễn Vinh xuống chiếc tàu “Hải Phòng” mà đi Tây đó.

CHƯƠNG 3

NGHE CHỒNG MẤT, VỢ HIỀN LO ĐÁP NGHĨA, THƯƠNG CON THƠ, MẸ YẾU PHẢI HỒI HƯƠNG

Trời chưa tối, nhưng vì mưa tuôn lác đác, gió thổi lao xao, khí trời lạnh lẽo, nên Đoàn Thu Vân biểu vú già đóng cửa rồi nhúm lò lửa để cho ấm trong nhà.

Thu Cúc vặn đèn lên rồi lại ngồi học nơi bàn viết của cha. Thu Vân nằm trên ván gần đó, tai nghe con học mà trí lại nhớ chồng.

Cách hồi lâu Thu Vân nghe có tiếng giấy bước vô cửa, kể nghe tiếng gõ cửa lớp cộp.

Nàng hỏi:

– Ai đó?

Ở ngoài có tiếng trả lời: “Thơ”.

Thu Cúc lật đật chạy lại mở cửa. Có người thò tay vô mà đưa một phong thơ rồi bỏ đi liền. Thu Cúc một tay khép cửa, còn một tay đưa thơ lên coi và nói rằng:

– Ủy! Thơ của ba gửi về má à! Chũ của ba đây, mà con dấu đóng ở Sài Gòn.

Thu Vân lom côm ngồi dậy đưa tay ra, có ý biểu con trao thơ cho mình coi.

Nàng xem ngoài bao, thiệt quả chũ của chồng. Nàng chúm chím cười rồi xé bao rất kỹ lưỡng và rút thơ ra xem.

*“Trên tàu “Hải Phòng”, ngày 30-12-1917
“Em ôi, Hồi sớm mai này tàu vô Sài Gòn. Kỳ tàu trước qua đã có viết thơ cho cha mà tỏ việc qua đi Tây, và xin cha lên đón đặng cho qua thăm một chút, vì tàu không đậu lâu nên qua về Nha*

Mân không kịp. Qua chờ đến trưa mà không thấy cha xuống tàu. Buổi chiều nay đi coi sổ mấy nhà khách sạn hết thấy, cũng không thấy chỗ nào có biên tên họ của cha. Ấy vậy thì đủ biết đến ngày nay cha cũng chưa hết giận.

Em ôi! Qua xét phận qua, thiệt qua mang chữ bất hiếu oan lắm. Qua giữ cho trọn cái danh dự của nam nhi của qua, chỗ qua có làm nhục nhã tông môn chỗ nào đâu mà cha giận nên cha đành bỏ qua. Cha với qua mà xa nhau, ấy là tại mỗi người hiểu nghĩa danh dự cách riêng. Theo ý cha thì phận làm trai chừng tính lập gia thất, phải chờ cha mẹ kiểm chỗ rồi cậy mai đến nói mà cưới cho đủ lễ, nếu chẳng làm như vậy thì xấu hổ cho cha mẹ. Còn theo qua thì phận làm trai nếu rủi bị tơ tình vương vấn, mà làm cho hư danh tiết người đàn bà, thì dầu thế nào cũng phải đền lại cái danh tiết của người ta, nếu không làm như vậy thì mình là bợm bãi chứ không phải học trò. Tuy qua không dám nghị luận tánh ý của cha, song trong trí qua đoán chắc rằng qua không có lỗi.

Ví dầu đôi ta ân ái với nhau giây lát, không có thai nghén chi, rồi qua bỏ em, qua cũng còn mất danh dự thay, huống chi em đã lỡ có con, nếu qua bỏ em thì qua phải mang tội làm cho nhơ danh người đàn bà, rồi lại mang tội làm cho đứa nhỏ không có cha nữa thế thì qua làm sao đứng.

Ôi thôi, vì qua buồn nên qua nhắc chuyện cũ cho hả hơi một chút, chớ không phải qua ăn năn việc của qua đã làm đâu. Cái tội thất hiếu của qua thì qua xin cây Phật Trời soi xét. Dầu cha không thương đi nữa, đôi ta cứ giữ một lòng kính trọng cha luôn.

Qua chắc một ngày kia Phật Trời cũng xui khiến lòng cha tự hồi mà hết giận đôi ta nữa.

Em ơi! Vì qua xét lời em khuyên phải, nên qua mới ra đi đây. Vậy em ở nhà em phải thể cho qua coi chừng cho con nó học.

Mỗi tháng qua gửi cho em phân nửa số lương để tiêu dùng, còn vốn của em thì em để

hậu thân, đừng có ham lời cho vay cho nợ mà khó lòng.

Em cứ ở đây chờ qua, chớ đừng về Sài Gòn. Ở nhà nếu có chuyện chi bối rối thì em cậy thầy ba Thiện tính giùm cho. Qua đi đến đâu sẽ gửi thơ đến đấy cho em hay.

Thu Cúc con oi! Con phải ráng học nghe hôn, nhứt là con phải làm vui lòng má con luôn luôn, nếu ba hay con trái ý má con thì ba buồn lắm đa. Ba gửi hun con một ngàn cái.

LÊ HIỂN VINH

Thu Vân đọc thơ chồng thì ứa nước mắt, nhưng vì có con đứng gần đó nên nàng phải gượng làm khuây, không nỡ khóc.

Con Thu Cúc đợi mẹ đọc thơ rồi nó mới lấy mà đọc. Chừng đọc rồi nó dứt vô bao tử tế trả lại cho mẹ, rồi đi lại bàn viết ngồi chống tay lên trán, mắt ngó trong sách mà trí lại nghĩ đến chuyện của cha.

Thu Vân kéo gối mà nằm, tay cầm phong thơ, tay gác qua trán suy nghĩ. Trong nhà im lìm, duy có đồng hồ treo trên vách tiếng nghe lắc cắc mà thôi. Thành linh con Thu Cúc hỏi mẹ rằng:

- Sao mà ông nội giận ba hoài vậy má?
- Con hỏi làm chi?
- Thấy ba viết thơ nên con hỏi cho biết.

Thu Vân thở ra đáp rằng:

- Tại ba con... ở với má, nên ông nội con giận.
- Ông nội có giận má không?
- Giận chớ.
- Từ hồi trước tới bây giờ má có gặp ông nội lần nào không?
- Không.
- Không có gặp mà sao ông nội giận?

– Tại ba con ở với má, mà ông nội con không có cười, ông nội con nói má là đồ hư, nên ông nội con giận.

– Hư giống gì! Tại má không về cho ông nội ngó thấy nên ông nội giận chớ gì. Ông nội già không má?

– Năm nay đã sáu mươi mốt hay là sáu mươi hai tuổi gì đó rồi.

– Phải mà ba má dắt con về ông nội, con ngoáy trầu cho ông nội ăn, con bưng nước cho ông uống, trong ít bữa thì chắc ông nội hết giận. Má biết nhà ông nội hôn?

– Không.

– Để chừng ba về con nói với ba dắt con về ông nội, đừng thăm ông nội cho biết.

Thu Vân nghe con nói như vậy thì tức cười nên day qua ngó con rồi nói rằng:

– Con léo về đó ông nội đánh nút dít chớ;

rất đổi ba con kia còn phải đòn hết dám về nữa thay.

– Không đánh đâu, ông nội thương con lắm. Lâu lâu con thấy ba viết thư gửi cho ông Lê Hiển Đạt ở Nha Môn, Sa Đéc, phải ông nội đó hôn má?

– Phải.

– Sao ba viết thư thăm ông nội hoài, mà không viết thư cho bà nội?

– Bà nội con còn đâu mà viết.

– Chết rồi hả má?

– Ủ.

– Một lần má nói ông ngoại, bà ngoại chết hết, té ra bà nội chết nữa.

– Thôi, con lo học bài rồi ngủ đặng sáng đi học.

Thu Cúc nghe mẹ biểu liền cúi xuống học bài.

Thu Vân giở bức thư của chồng ra xem nữa.

Đồng hồ gõ 8h. Thu Cúc xếp sách vở rồi vô mừng ngủ. Thu Vân xếp bức thư bỏ vào túi rồi cũng tắt đèn đi ngủ với con. Con mới vô mừng một lát thì đã ngủ khò, còn mẹ nằm lim dim tính việc này, nhớ chuyện nợ, nên ngủ không được.

Đến 11h, Thu Vân ngồi dậy, rồi bước ra ngoài. Nàng vặn đèn lên đọc thơ nữa; đọc một hồi rồi nàng lấy giấy viết thư cho chồng:

“Hải Phòng ngày 6 tháng giêng năm 1918
Anh ôi, Em mới tiếp được thư của anh, em hay tin anh đi đường bình an em mừng lắm.

Từ ngày anh xuống tàu đi rồi mẹ con em ở nhà cũng vô sự; con Thu Cúc tuy nhắc anh hoài, song nó cũng siêng học như thường.

Em xin anh để trí thông thả lo lập chút công danh đặt cha vui lòng hoặc may hết giận đôi ta nữa. Anh chẳng nên buồn về tánh ý của cha

mà thêm lỗi, mà cũng chẳng nên lo cho thân phận của em mà nhọc lòng.

Em đã nói với anh rằng anh đã lấy tư cách quân tử mà cứu danh dự cho em thì tự nhiên em phải lo làm cho tròn đạo vợ. Xin anh đừng lo chi hết.

Kính chúc anh lộ trình êm sóng, đáo xứ bình an.

Thu Vân”

Thu Vân viết thư rồi không biết chàng đi tới đâu mà gửi thư theo, bởi vậy nàng ngồi bàng hoàng một hồi rồi xếp bức thư mới viết đó mà đút chung với bức thư của chồng.

Cách chừng 10 bữa nữa nàng tiếp được tấm “Carte postale” của Hiên Vinh gửi về. Coi con dấu thì biết gửi tại Singapour.

Nửa tháng sau, nàng lại tiếp được 1 tấm “Carte postale” khác gửi tại Colombo.

Nàng được tấm “Carte postale” sau này hồi 10h sớm mai, nàng còn ngồi xem hình và nhìn chữ của chồng, thỉnh thoảng có cái xe ngừng ngay cửa, nàng vừa ngược mặt ngo ra thấy thấy Ba Thiện là người bạn thân thiết của chồng ở trên xe nhảy xuống, rồi xăm xăm đi vô nhà.

Thu Vân được tin của chồng đương mừng, kể thấy người bạn của chồng tới nhà, có ý muốn đem tin lành ấy mà khoe, nên thấy Ba vừa bước vô cửa thì nàng liền nói rằng:

– Thầy Ba, tôi mới được “Carte postale” của ông thầy thuốc đây, ổng gửi tại Colombo. Chắc bữa nay ông khỏi Port Said rồi.

Thầy ba Thiện đứng khựng tại cửa châu mày mà hỏi rằng:

– Từ hồi sớm mai tới giờ chị có nghe việc chi không?

– Việc chi? Tôi có nghe việc chi đâu!

– Chiếc tàu “Hải Phòng” đi qua Địa Trung Hải bị tàu lặn Đức bắn chìm rồi.

– Ủy! Trời ơi! Thiệt như vậy hay sao? Ai nói với thầy đó?

– Có dây thép đánh cho Chánh phủ hồi hôm. Từ hồi sớm mai cho tới bây giờ ai cũng đều hay biết, ông chủ tôi nói lại cho tôi hay, nên tôi lật đật chạy lại đây.

– Nếu vậy chồng tôi chết rồi còn gì!...

Thu Vân ngồi khoanh tay trên ván mà khóc dầm.

Thầy ba Thiện kéo ghế mà ngồi, mặt có vẻ buồn, song không nói chi hết.

Thu Vân khóc một hồi rồi hỏi rằng:

– Tàu chìm nhưng thầy có nghe nói có chiếc tàu vớt giùm hành khách hay không?

Thầy ba Thiện nhăn mặt lắc đầu đáp rằng:

– Dây thép nói rõ lắm, nói chiếc «Hải Phòng» bị đắm trong lúc ban đêm, mà lại trời đông mưa, bởi vậy không có tàu nào cứu kịp.

Chiếc «Hải Phòng» chìm, mất tích từ bạn tàu tới hành khách cộng hơn 500 người, đều chết ráo, không sót một người nào.

Thu Vân than khóc nữa. Con Thu Cúc đi học về, vừa bước vô cửa, thấy mẹ ngồi khóc kể rầm ra rầm rít nó không hiểu có việc chi, nên đứng khựng lại mà ngó, Thu Vân kéo con lại ôm trong lòng rồi khóc và nói rằng:

– Cha con chết rồi, con ơi! Tàu lặn Đức bắn chiếc «Hải Phòng» chìm, nên cha con chết rồi. Thôi mẹ cũng chết cho rảnh, chớ sống mà làm gì!

Thu Cúc thấy mẹ khóc cũng khóc theo, song thấy ba Thiện liếc ngó nó thì thấy mặt nó không buồn lắm, dường như nó không tin lời mẹ nó vừa nói.

Thấy ba Thiện muốn an ủi Thu Vân nên kiểm lời nói rằng:

– Tuy dây thép nói như vậy, song mình cũng chẳng vội tin lắm. Vậy xin chị hãy bớt

buồn rầu, để chờ ít ngày nghe lại cho rõ rồi mới dám chắc. Không biết chừng ở bến họ mới nghe thấp thỏm, rồi họ đánh dây thép nói bướng như vậy; tàu nào bị bắn cũng có vớt được hành khách, có lý nào chiếc «Hải Phòng» chìm mà người dưới tàu lại chết hết đi.

Thầy nói như vậy rồi từ giã mà về.

Thu Vân biết lời thầy ba Thiện luận đó là hữu lý, nhưng nàng cũng không bớt buồn rầu được. Nàng cứ nằm khóc hoài, buổi chiều biểu con ở nhà, không cho đi học nữa. Sáng bữa sau nàng sai thằng Bảy đi mua các thứ nhứt báo Tây, Nam mới xuất bản đem về cho nàng đọc. Tờ báo nào cũng đều nói chiếc «Hải Phòng» bị tàu lặn bắn chìm trong Địa Trung Hải, hết thảy người trong tàu đều chết chìm không còn sống sót người nào.

Tuy Thu Vân chắc chồng đã chết chìm rồi song đêm nào nàng cũng vái thầm trời đất phò hộ cho tánh mạng chồng nàng được vững vàng, khiến xui trong đêm bi thảm giữa biển ấy có

một chiếc tàu vớt chồng nàng, chớ nếu chồng nàng chết thì chẳng những là mẹ con nàng bơ vơ, mà bên chồng nàng lại phải tuyệt hậu nữa.

Nàng van vái rồi trông đợi tin chồng. Nàng trông cho đến một tháng rưỡi mà không tiếp được thư của chồng, lại có ông quan năm mươi nàng đến mà cho hay rằng thầy thuốc Lê Hiển Vinh tháp tùng chiếc tàu «Hải Phòng» bị tàu lặn bắn chìm, nên biệt tin.

Nàng hết trông đợi được nữa. Nàng bèn nấu mâm cơm cúng chồng, rồi mẹ con xé vải may tang phục mà mặc.

Cách vài bữa có thầy ba Thiện đến thăm. Thầy thấy nàng buồn thì kiếm lời khuyên giải, rồi hỏi nàng bây giờ nàng tính về xứ hay là ở đây kiếm phương thế làm ăn.

Thu Vân đáp rằng:

– Khi ông thầy thuốc ra đi ông căn dặn tôi phải nung nấu ở đây mà chờ ông. Ngày

nay chẳng may ông đã khuất rồi, tôi chẳng còn trông mong chi nữa.

Nhưng trước khi tôi theo chồng tôi xuống cửu tuyền tôi phải đáp nghĩa cho chồng tôi xong rồi mới chết. Thầy là bạn thiết của chồng tôi chắc thầy cũng đã rõ biết chồng tôi vì tôi mà nghịch ý cha. Cũng vì chuyện ấy nên chồng tôi mới đi Tây mà bỏ mạng đây.

Vậy bây giờ tôi phải làm thế nào cho con nhỏ của tôi nó được gần ông nội nó, làm thế nào cho ông nội nó bớt giận cha nó và đem lòng thương nó rồi tôi sẽ chết.

Thầy ba Thiện gật đầu mà nói rằng:

– Mấy lời chị nói, tôi kính phục lắm. Song tôi xin chị đừng có chết theo chồng. Chết chi vậy? Bây giờ anh đã khuất rồi chị phải sống mà nuôi con chớ.

Thu Vân đáp rằng:

– Nếu ông nội nó chịu nuôi rồi, thì có tôi nữa cũng không ích gì.

– Dầu không ích, chớ cũng không hại.

– Hại lắm chớ! Nếu có tôi thì ông nội nó nhớ việc xưa hoài, làm sao cho ông nguôi cái giận của ông được.

– Theo ý tôi, hễ chị chết thì chị có lỗi với anh lắm.

– Lỗi chỗ nào? Chồng tôi vì danh dự của tôi mà phải lỗi đạo cha con rồi đến đổi phải táng mạng nữa. Bây giờ tôi đành tham sống mà không lo trả nghĩa cho chồng tôi hay sao?

Thầy ba Thiện thấy Thu Vân đã quyết chí, thầy không dám cãi nữa, nên thầy lắc đầu chịu thua.

Thu Vân có cho vay tiền ngày tiền tháng nên nàng phải ở nán lại mà đòi, nhưng vì nàng buồn rầu quá nên đòi tiền chưa rồi mà nàng đã nhuộm bệnh, da mặt vàng ẻo, hình dạng ốm

nhách. Nàng sợ chết ở xứ người, con không thể gặp mặt ông nội được, nên nàng bươn bả bán đồ đạc, tom góp tiền bạc được 1 ngàn rưỡi đồng rồi định thắp tùng chiếc tàu «Orénoque» mà về Sài Gòn.

Thầy ba Thiện thấy nàng bệnh nhiều, sợ đi đường xá không kham, nên thầy theo can gián xin nàng ở nán lại uống thuốc cho mạnh rồi sẽ đi. nàng vì sợ chết nên không chịu nghe, túng thế thầy phải chiều lòng mua giấy tàu giùm rồi đưa mẹ con nàng xuống tàu.

CHƯƠNG 4

SẮP TỚI NHÀ, TOAN LO KẾ SÁCH, GẶP NGƯỜI CŨ, VỘI HỎI CON THƠ

Trời biển mênh mông, gió trắng man mác. Giữa lòng trời trắng treo gương vặc vặc, trên mặt biển gió thổi sóng lao xao; trắng dọi nước vàng, nước chào trắng lổ xổ.

Chiếc tàu «Orénoque» chỉ mũi hướng nam mà chạy, rượt trắng tách nước, lướt gió tuôn sương. Lối 12 giờ khuya, bạn tàu với hành khách đều an giấc, duy về phía sau lại có hai người Tây còn nằm trên ghế nói chuyện với

tiếng chân vịt quạt quạt ùng ùng hoài mà thôi.

Mẹ con Thu Vân trải chiếu nằm trên «boong» đắp mền mà ngủ. Thu Cúc ngủ được 1 giấc rồi mở mắt ra thấy mẹ đầu choàng khăn, mình mặc áo lạnh, chơn quần mền nỉ đương ngồi khoanh tay ngó ra biển. Nó lần lần ngồi dậy hỏi mẹ:

– Má chưa ngủ sao?

– Chưa.

– Bữa nay má còn mệt nữa hay không?

– Bữa nay má bớt mệt, mà trong mình bần thần dã dượi và ớn lạnh quá. Sao con không ngủ đi, mới nửa đêm con thức dậy làm chi?

Thu Cúc lặng thinh không trả lời, Thu Vân hỏi như vậy rồi cũng bỏ qua, cách hồi lâu, Thu Cúc lại hỏi:

– Mình về Sài Gòn rồi tìm đến nhà ông nội mà ở hay là đi đâu má?

Thu Vân day qua ngó con, ứa nước mắt mà nói rằng:

– Phải đành liều về nhà ông nội con chớ biết đi đâu bây giờ.

Thu Vân ngừng một hồi rồi nói tiếp:

– Này con, con còn nhỏ dại, lẽ thì má không nói việc nhà cho con biết. Ngặt vì cha con đã mất rồi má thì bệnh hoạn không biết chết bữa nào. Vậy má phải nói chuyện gia đạo của mình cho con rõ, đừng phòng khi má chết thành linh thì con biết rõ bà con bên nội, bên ngoại mà tìm. Bà con bên má chẳng có ai đông, duy có 1 người chú ruột tên là Đoàn Thanh Bạch ở Ba Se, thuộc tỉnh Trà Vinh.

Còn phía bên nội của con thì có 1 ông nội con, tên là Lê Hiển Đạt ở Nha Môn, thuộc tỉnh Sa Đéc, hồi trước có làm hội đồng. Ông nội con giàu có lớn, có ruộng đất, có lò gạch, ông sanh có 1 mình ba con đó mà thôi, chớ không có con nào khác. Bà con hai bên có bao nhiêu đó, con phải ráng mà nhớ.

Thuở nay má tuy có chú, ba con tuy có cha, mà cũng như không, bởi vì ba với má hồi trước gặp nhau, hai bên đều ghét hết thảy. Chú của má thì từ má, còn ông nội của con thì từ ba con, nên ba con không biết chú của má là ai, má cũng chưa gặp mặt ông nội con lần nào. Chớ chi ba con mạnh giỏi, thì chẳng nói làm chi, ngặt vì ba con mất rồi vậy nên má tính đem con về cho ông nội con, đặng như rui má có chết thì con có chỗ mà nương nhờ, và ông nội con cũng có chút cháu hủ hỉ.

Ông nội ghét ba với má lắm, quyết định không cho ba với má thấy mặt. Vậy má tính về tới Nha Môn, má với con phải giấu giếm, đừng nói thiệt là con cháu chi hết, phải lập thế làm tôi tớ lân la dò tình ý, chừng nào ông nội con hết giận rồi sẽ tỏ thiệt chớ không nên nói liền.

Má còn nói cho con biết việc này nữa; con có 1 người chị tên là Thu Ba, lớn hơn con 1 tuổi.

Hồi đó mới được bốn năm tháng thì ba với

má lạc mất nó, mười mấy năm nay nó biệt tích không biết đâu mà tìm. Bây giờ về tới Sài Gòn má sẽ lo hỏi thăm tin tức của chị con. Còn phận con thì phải nhớ con có một chị, đặn ngày sau may gặp nhau con hiểu mà nhìn. Hồi nhỏ nó giống con lắm, bây giờ lớn chắc nó còn giống nhiều hơn nữa. Má có khai sanh của nó trong rường song ba con chưa nhìn nó được.

Lúc Thu Vân nói Thu Cúc ngồi chăm chỉ lóng tai nghe. Chừng mẹ nói dứt lời, nó liền cúi mặt xuống mà nói rằng:

– Má lo việc nhà làm chi. Má lo đây rồi má mệt nữa đã.

– Việc nhà của mình con đã biết rõ hết.

– Sao con biết? Ai nói với con?

– Ba nói.

– Nói hồi nào?

– Hồi ba gân đi Tây. Chiều chiều ba dắt con đi chơi, ba nói rõ hết.

– Ba con nói như thế nào?

– Ba cũng nói như má mới nói đó vậy. Mà ba lại có nói rằng tuy ba cưới má ông nội không chịu song sau ba có làm hôn thú rành rẽ rồi.

Còn phận con thì ba có khai sanh hẳn hoi, duy có một mình chị Thu Ba hồi để không có ba, sau lạc mất nên ba chưa nhìn chị làm con được. Ba dặn nếu rủi ba có chết con phải khuyên má dắt con về ông nội đặt con nhìn. Ví dầu ông nội không chịu nhìn con thì chừng ông trăm tuổi già, con phải đem khai sanh ra đối chiếu mà lãnh gia tài, chớ đừng để cho người dưng ăn uống. Ba lại còn dặn chừng nào con khôn lớn, hễ gặp ai lớn hơn con một tuổi mà mặt mày hoặc bộ tướng giống con thì con phải hỏi thăm gốc gác coi có phải chị Thu Ba hay không. Nếu phải thì con phải nhìn.

Như chị ấy nghèo thì con phải nuôi chị, vì chị lạc mất từ hồi nhỏ, chắc là chị cực khổ lắm, nếu con ăn gia tài của ông nội mà không ngó ngàng đến chị thì tội nghiệp cho chị lắm.

– Ba con có dặn mấy việc đó hay sao?

– Thừa có.

Thu Vân ngồi ngẫm nghĩ 1 hồi rồi lấy vạt áo lau nước mắt má nói rằng:

– Ba con lo xa quá. Sao mà biết chết nên dặn con như vậy!... Mà má nghĩ người ở đời phải lấy tình nghĩa làm trọng, chớ tiền của mà sá gì. Má muốn sao ông nội con vì tình máu thịt mà thương con nên nhìn con, chớ má không muốn dùng luật pháp mà giành gia tài của ông nội con.

Vậy má tính về tới Nha Môn, má với con phải giả dạng kẻ nghèo khổ rồi lập thế vô ở đợ với ông nội con.

Hễ vô được trong nhà rồi thì con phải ăn ở cho khéo léo, phải làm thế nào cho ông nội con đem lòng thương con.

Mà má biết trong mình má bệnh nặng lắm sợ má sống không được tới ngày ông nội con

thương con, vậy nói cùng mà nghe, nếu rủi mà có nhắm mắt mà theo ba con đi nữa, thì con phải nhớ mấy lời má mới dặn con đây mà làm, nghe không con.

Con Thu Cúc cười mà đáp rằng:

– Má cứ nói chuyện chết hoài! Má chết rồi con làm sao nhìn chị Thu Ba cho được. Con có biết chị ấy đâu! Má vui vẻ đặng trong mình khoẻ khoắn mà dắt con về ông nội chớ. Má đừng lo, hễ con gặp ông nội con nói chuyện thì ông nội thương con liền.

Thu Vân nghe con nói như vậy nàng cũng cười, rồi mẹ con nằm xuống mà ngủ.

Thu Cúc tánh ham vui, chưa biết lo, nên hễ nằm xuống thì ngủ liền, còn Thu Vân phần thì thương vì nỗi chồng, phần thì lo nỗi con, trong trí không an, nên nằm thao thức cho đến sáng mà ngủ cũng chưa được.

Tàu «Orénoque» tới bến Sài Gòn vào 4h chiều.

Thu Vân trong mình nóng nóng lạnh lạnh song phải gượng gạo mướn cu-li vác rương lên bờ rồi kêu 1 cái xe kiếng chở rương qua chở Bến Thành, tính lên nhà ngủ «Lục Tỉnh» mà ở đỡ. Xe chạy qua gần khỏi cầu Khánh Hội, Thu Vân bỗng thấy ba người đàn ông với 1 người đàn bà đương ngồi tại đầu cầu. Nàng quay đầu lại mà nhìn rồi kêu người đánh xe bảo ngừng xe lại. Xe đương xuống dốc cầu bị trớn, ngừng không được, nên phải chạy xuống gần hết dốc rồi mới ngừng. Thu Vân bèn biểu người đánh xe ngoắt kêu người đàn bà ngồi trên đầu cầu hỏi nãy. Người đàn bà ấy đi lại, ba người đàn ông cũng đi theo sau. Khi họ đi gần tới xe, thì thấy người đàn bà tuổi chừng 40, miệng rộng, da đen, đầu choàng 1 chiếc khăn vải rằn, mình mặc 1 cái áo bà ba, vải đen và 1 cái quần vải đen cũ.

Chừng người ấy tới, Thu Vân mới ló đầu ra mà hỏi rằng:

– Xin chị cho phép tôi hỏi thăm một việc.

Tôi nhớ mày mạy chị là chị hai Thành, không biết có phải không?

Người đàn bà ấy chưng hửng đứng nhìn Thu Vân trân trân rồi cười mà đáp rằng:

– Phải, tôi là hai Thành. Xin lỗi cô, không biết cô ở đâu, tôi quên.

Thu Vân vừa nghe người ấy xưng mình là hai Thành, thì nàng vội vã mở cửa xe và leo xuống mà nói rằng:

– Tôi hồi trước ở nhà ông phán Kim; tôi muốn chị nuôi vú, chị quên hay sao? Con nhỏ của tôi ở đâu? Chị báo hại quá! Hồi đó chị biệt mất, làm vợ chồng tôi đón chị hết sức rồi trông cũng mỗi hơi. Con nhỏ của tôi bây giờ ở đâu?

Chị hai Thành cười ngỏn ngoẻn rồi đáp rằng:

– Thế cô là cô ba hồi đó ở nhà ông phán Kim. Lâu quá nên tôi quên. Mà bây giờ sao cô ốm dữ vậy?

Thu Vân châu mày hỏi rằng:

– Tôi hỏi con nhỏ tôi đâu! Dầu chị có mắc việc gì chị ra không được, thì chị cũng phải gửi thư cho vợ chồng tôi hay, đừng có lập thế rước con tôi, chớ sao chị bật tin như vậy?

– Thủng thẳng rồi tôi nói cho cô nghe mà. Hồi cô đi cô gửi tiền cho ông phán đừng ông ấy mua giấy tàu cho tôi đi sau. Thiệt cô đi ba bốn bữa, con nhỏ hết bệnh. Tôi nói với ông phán mua giấy tàu cho tôi đi, ông phán lần lựa cứ nói chưa có tiền hoài. Rồi kể ông đau mắt; cách vài bữa vợ ông đau cũng mất nữa. Tôi có tiền đâu đừng mua giấy tàu mà đi.

– Dầu 2 vợ chồng ông phán không đưa tiền đi nữa thì chị cũng đánh dây thép cho tôi hay đừng tôi gửi tiền khác về cho chị đi, chớ sao chị lại nín mất ở trong này?

– Tôi có biết cô ở đâu mà đánh dây thép.

– Còn con nhỏ của tôi đâu? Năm nay nó được bao lớn?

- Nó chết lâu rồi.
- Chết hồi nào?
- Lâu quá tôi có nhớ đâu.

Thu Vân ứa nước mắt, đứng ngẫm nghĩ 1 hồi rồi nói rằng:

– Nó đau bệnh gì mà chết? Chị có khai tử hay không?

Hai Thành bợ ngợ 1 hồi rồi day mặt chỗ khác và nói rằng:

- Tôi không nhớ... Lâu quá ai nhớ được.

Thu Vân thấy bộ Hai Thành ái ngại mà lại nghe lời đối đáp lôi thôi nên trong lòng phát nghi, nàng bèn nói rằng:

– Chị nói thiệt cho tôi nghe đi mà, chị giấu làm chi. Tôi chắc con tôi không chết. Vậy chị biết nó ở đâu, chị chỉ giùm cho tôi, tôi cho tiền chị xài.

Hai Thành đứng lặng thinh. Con ngựa kéo

xe đi tới 2, 3 bước, làm cho người đánh xe phải chạy lại trước đầu mà nín nó. Ba người đàn ông đi theo Hai Thành hồi nãy ngồi chồm hổm trên lề đường, dùm đầu lại nói chuyện song mắt cứ ngó theo phía xe kiếng đậu hoài. Hai Thành ngấm nghĩ một hồi rồi nói mơn trớn với Thu Vân rằng:

– Hồi nãy tôi sợ cô rầy nên tôi phải nói dối, chớ thiệt em không có chết.

– Vậy chớ nó ở đâu bây giờ?

– Thiệt nó ở đâu tôi không biết; để thùng thăng coi. Có lẽ tôi hỏi thăm cũng ra mối mà. Cô bây giờ ở đâu?

– Tôi ở ngoài Bắc mới về tới đây. Bây giờ tôi đi kiểm khách sạn mượn phòng mà nghỉ một bữa cho khoẻ, rồi tôi đi về dưới Sa Đéc.

– Cô ở khách sạn thiên hạ rần rộ nghỉ giống gì đặng. Thôi, cô vô nhà tôi mà nghỉ.

– Nhà chị ở đâu?

– Tôi ở trong Bàn Cờ.

– Cô không biết hay sao? Bàn Cờ ở phía Ô Mai đó. Tôi ở nhà lá, song không chật lắm. Cô với em vô đó nghỉ được. Ở nán vài bữa đặng tôi dò hỏi coi con Thu Ba bây giờ ở đâu.

Thu Vân suy nghĩ nàng phải nhờ Hai Thành mới tìm Thu Ba được. Vừa về tới Sài Gòn mà gặp được Hai Thành, ấy là dịp may; vậy phải theo chị ta đặng biết nhà mà cậy chị ta kiếm con.

Thu Vân bèn biểu Hai Thành lên xe mà đi. Hai Thành trở lại từ giã hai người đi với chị ta rồi lên xe và biểu người đánh xe chạy thẳng vô Bàn Cờ.

Xe vô tới ngang cửa, Hai Thành biểu ngừng lại, rồi mời Thu Vân vô nhà. Thu Vân dặn người đánh xe chờ, rồi mẹ con đi theo Hai Thành.

Trong khi Hai Thành móc chìa khóa trong túi ra mở cửa thì Thu Vân đứng ngoài ngó trông. Thuở ấy ở xóm Bàn Cờ nhà cửa thưa

thớt, chớ không phải đông đặc như bây giờ. Nhà Hai Thành ở cách nhà hai bên cả một hai chục thước.

Ấy là túp nhà lá nhỏ và thấp, cửa bằng ván, vách cặp bằng lá dừa. Tuy nhà tum húm, song phía trong có bộ ván dầu với một cái bàn và ít cái ghế. Nhà nghèo mà sạch sẽ, vén khéo.

Thu Vân vô nhà rồi, liền hỏi rằng:

– Đâu chị nói thiệt cho tôi biết coi con Thu Ba của tôi ở đâu.

– Khoan. Để tôi nấu nước chế trà cho cô uống.

– Thôi thôi. Tôi không khát nước. Chị làm ơn nói chuyện con Thu Ba cho tôi nghe.

– Cô nóng nảy quá. Để thủng thẳng tôi nhớ coi... Ở ở tôi nhớ hồi đó tôi đau, hết sữa, phần không biết cô ở đâu mà trả em lại cho cô. Túng thế tôi phải năn nỉ với chị chín Hô chỉ nuôi giùm.

– Chị chín Hô ở đâu?

– Chỉ ở gần bên tôi. Chỉ thấy em Thu Ba thiếu sữa khóc hoài chỉ mới làm ơn bồng về nuôi khuấy sữa bò cho nó bú.

– Chị chín Hô bao lớn?

– Chị lớn mà. Hồi đó sồn sồn, lớn bộn rồi.

– Bây giờ biết làm sao tìm chỉ cho ra?

– Để sáng mai tôi lên Tân Định tôi hỏi thăm coi có ai biết chị ấy bây giờ ở đâu hay không. Cô đừng lo, chắc tôi hỏi ra mà.

– Hồi chị cho con nhỏ tôi đó, nó được mấy tháng.

– Bảy tám tháng gì đó.

– Chẳng giấu chị làm chi, ở nhà tôi trước khi đi Tây thì căn dặn tôi đừng có quên dò tin tức con Thu Ba trong giây phút nào. Nay nhà tôi chẳng may mất rồi, tôi lại càng lo làm cho vừa ý chồng hơn nữa. Nếu chị kiếm giùm được

con Thu Ba cho tôi, thì tôi cảm ơn chị lắm. Ví như họ muốn đòi tiền công nuôi nó bao nhiêu tôi cũng sẵn lòng thối lại cho họ. Miễn là tôi được gặp con tôi thì thôi, tốn hao chút đỉnh cũng không sao.

– Tôi hứa với cô tôi tìm được thì chắc được, cô đừng lo mà! Thôi, cô ở đây rồi sáng mai cô đi với tôi lên Tân Định mà hỏi thăm. Có cái lên trời thì tôi lên không được, chớ trong lục tỉnh này có chỗ nào mà tôi tìm không tới.

Thu Vân được tin con như vậy thì nàng mừng rỡ vô cùng. Chẳng phải là nàng tránh sự tốn hao, nhưng vì nàng muốn ở gần Hai Thành đặng hỏi thăm chuyện của con nữa, nên nàng mới bằng lòng trả tiền xe rồi đem rương vô nhà hai Thành mà ở đậu.

CHƯƠNG 5

NGHE TIN CON, KHẮP KHỞI LÒNG VÀNG

HAY BIỆT TÍCH, CHAN DẦM LỤY NGỌC

Trời vừa chạng vạng tối, đèn khí ngoài đường đã cháy sáng trưng. Thu Vân đưa tiền cho hai Thành đi ra chợ mua thịt, trứng vịt, lập xưởng đem về dọn cơm ăn. Hai Thành đi đã lâu rồi mà chưa thấy về, nên mẹ con Thu Vân dắt nhau ra đứng dựa lộ xem chừng và hứng mát luôn thể.

Ngoài đường thiên hạ qua lại dập dìu, kẻ đi bộ thì tẻ hai bên, người ngồi xe kéo hoặc xe

kiếng thì chạy chính giữa. Một lát lại có cái xe hơi chạy ngang qua cái vù, bụi bay lấp mắt, kèn bóp vang tai.

Thu Cúc đứng ngó người ta, ngó xe, một hồi rồi nói với mẹ rằng:

– Sài Gòn vui quá má hủ! Phải ba còn, ba đem mình về trong này ở thì vui biết chừng nào.

Thu Vân cúi xuống ngó con, nàng không trả lời mà mặt coi buồn nguyền. Cách một lát nàng nói rằng:

– Phận mẹ con mình như vậy, con còn mong vui làm chi nữa con. Má bây giờ không muốn vui sướng chi nữa hết, duy muốn sao tìm được chị của con và muốn sao cho ông nội của con biết thương hai con thì đủ rồi.

Thu Vân nói tới đó, bỗng thấy 2 chiếc xe kéo ngừng trước mặt 1 lượt. nàng dòm ra xe thì thấy hai Thành, tay bùng đồ, đương leo xuống xe, còn trên cái xe kia thì có một người đàn

ông, đầu đội nói da bìa lớn, mình mặc áo bành tô vàng, quần vải đen, đương thò tay trong túi móc tiền trả tiền xe.

Hai Thành dòm mẹ con Thu Vân rồi cười ngón ngón mà nói rằng:

– Bất nhân quá! Hồi nãy tôi đi quên chỉ hộp quẹt cho cô đựng ở nhà đốt đèn giùm, để trong nhà tối mò. Có ở nhà tôi nó mới về đây.

Người đàn ông trả tiền xe kéo rồi bước lại đỡ nón chào Thu Vân.

Hai Thành nói với chồng rằng:

– Cô thầy thuốc ở ngoài Bắc mới về, hồi nãy tôi nói với mình đó. Mình có hộp quẹt thì vô trước đốt đèn đi.

Chồng của hai Thành tên hai Rõ, không nói chi hết lầm lũi đi vô nhà đốt đèn. Thu Vân dắt con đi theo hai Thành vô sau. Đèn đốt tỏ rõ, coi kỹ lại, mới thấy mặt hai Rõ thiệt rõ ràng.

Hai Thành nhúm lửa nướng lạp xưởng, chiên hột vịt rồi dọn cơm ra vợ chồng ăn với mẹ con Thu Vân.

Thu Cúc cứ theo ngó hai Rõ hoài, coi bộ nó không vui.

Chừng ăn cơm rồi, Thu Cúc ngồi ngó quanh quất trong nhà rồi hỏi nhỏ nhỏ mẹ rằng:

– Mình ngủ đây hay sao má?

– Ủ, ngủ đờ đây đặng sáng đi kiếm chị con sớm.

– Ngủ đây con sợ quá.

– Sợ giống gì?

– Nhà sao mà cửa vách gì coi cũng óp quá. Ban đêm họ vô giựt đồ mình rồi làm sao. Hề má kiếm được chị hai con rồi, má dắt chỉ đi về ông nội với con nghe hôn má.

–Ừ.

– Dì hai ở nhà đây nói mờ ớ quá con sợ tìm không ra.

– Để tìm thử vài bữa coi. Má vái linh hồn của ba con mách bảo chỉ dẫn cho má tìm, hễ ba con giúp thì chắc tìm được.

– Phải a! Để chừng đi ngủ con vái ba con.

Mẹ con nói với nhau mới bao nhiêu đó kể hai Thành bước ra hỏi Thu Vân muốn đi chợ chơi hay không?

Thu Vân nói rằng trong mình không được giỏi, phần thì đi tàu mệt, nên tính nghỉ cho khoẻ đặt sáng mai đi hỏi thăm con Thu Ba cho sớm.

Hai Thành bèn lấy 1 chiếc chiếu trắng còn mới trải trên ván, Thu Vân mở rương lấy mền gối ra sửa soạn mà ngủ. Trong lúc dọn chỗ ngủ thì Thu Vân hỏi hai Thành rằng:

– Anh hai ảnh đi chơi chừng nào về?

– Ổi! Nó đi sáng đêm hơi nào mà hỏi. Có khi nửa đêm nó về, có khi nó đi chơi rồi ngủ luôn nhà anh em.

– Ảnh đi chơi sáng đêm như vậy rồi làm sao ảnh đi làm cho được?

– Nó làm cai nên có dễ một chút. Coi cho người ta làm, chớ có làm lụng gì mà mệt.

Thu Vân nói chuyện lôi thôi một hồi rồi ngủ khò. Hai Thành thấy vậy khép cửa đi ra lộ, chọc chú chệt bán mì, chú la rân một hồi, rồi mới chịu vô đóng cửa ngủ.

Trời vừa rạng sáng, mẹ con Thu Vân thức dậy rửa mặt gỡ đầu sẵn sàng, đợi hai Thành dậy đặng đi tìm con Thu Ba. Ai dè hai Thành ngủ tới mặt trời mọc cao mú mới chịu dậy, mà dậy rồi lại bần dưng không chịu đi liền, khuyên Thu Vân để đi chợ về nấu cơm ăn rồi sẽ đi. Thu Vân nóng tìm con, nên nài nỉ chị đi liền, nói rằng đi hỏi thăm 1 chút, dầu được dầu không rồi sẽ đi chợ luôn, nghĩ cũng không trễ gì.

Hai Thành đi ra lộ đón kêu một cái xe kiếng, còn Thu Vân ở nhà mở rương lấy cái hộp cẩn ra mà đưa cho con Thu Cúc ôm. Chừng có xe rồi, hai Thành mới khép cửa lên xe đi với mẹ con Thu Vân.

Khi ra tới xe, Thu Vân hỏi hai Thành rằng:

– Nhà chị khóa cửa bỏ đó, có rương đồ của tôi ở trong không biết có hại gì hay không?

Hai Thành đáp rằng:

– Không có sao đâu mà cô sợ. Ai dám vô đó lấy. Chẳng giấu cô làm chi, ở nhà tôi nó hung lắm, miệt Bàn Cờ này điểm đàn đều sợ nó hết thảy, không đứa nào dám tới nhà khuấy phá mà cô sợ.

Xe chạy được một khúc đường, hai Thành thấy Thu Cúc ôm cái hộp cẩn, không biết là hộp chi, nên hỏi rằng:

– Em ôm cái hộp gì vậy? Sao không để ở nhà ôm theo làm chi cho mất công?

Thu Vân ơ hờ nên đáp thiệt tình rằng:

– Ở cái hộp đựng đồ riêng của tôi, có tiền bạc chút đỉnh ở trống, nên đem theo đựng gấp con Thu Ba mà họ nài phải chuộc nó thì có sẵn mà trả cho họ.

Hai Thành chúm chím cười, 1 lát mới hỏi rằng:

– Từ hồi đó tới bây giờ cô ở luôn ngoài Bắc hay là có về trong này lần nào?

– Tôi ở luôn trọn 14 năm, mới về lần thứ nhứt đây.

– Cô ở ngoài làm ăn khá hôn?

– Ở nhà tôi làm việc nhà nước lãnh lương mà ăn, chớ có làm việc chi đâu mà khá.

– Tôi thấy người nào ở ngoài Bắc về cũng khá. Cô cũng có dư năm ba ngàn chớ?

– Đâu có dữ vậy! Vợ chồng tôi tiện tặn lắm, nên đủ ăn đó là may.

– Nếu cô không có vốn liếng, bây giờ ông thầy thuốc mất rồi cô làm sao mà nuôi con?

– Tôi đem nó về giao cho ông nội nó.

– Cô tính lấy chồng khác hay sao?

– Không.

Thu Vân nói tiếng “không” giọng nghe buồn thảm lắm.

Hai Thành không rõ tâm sự của người, nên thấy người ta buồn chị lại tưởng người ta mắc cỡ, nên chị ta cười.

Xe chạy qua khỏi chợ Tân Định một khúc rồi tới cái đường hẻm, hai bên có hai dãy phố cũ đầu mắt với nhau. Hai Thành biểu người đánh xe ngừng lại. Chị leo xuống và nói với Thu Vân rằng:

– Hồi trước tôi với chị Chín ở trong đường hẻm này đây cho tới con nhỏ năm sáu tuổi tôi mới về dưới Bàn Cờ. Để tôi hỏi thăm coi. Cô đi vô với tôi chơi.

Thu Vân biểu con ngồi trên xe giữ cái hộp cần, rồi nàng leo xuống đi với hai Thành vô đường hẻm. Buổi sớm mai trong đường hẻm người lớn con nít lao nhao lố nhố, người lớn ngồi trước cửa nói chuyện om sòm, con nít chạy qua chạy lại trũng giỡn inh ỏi.

Hai Thành hăm hở đi trước, Thu Vân chậm rãi theo sau.

Hai Thành đi ngang qua mỗi căn phố đều dừng lại mà dòm. Mấy người đàn bà ngồi chơi trước cửa ai thấy mặt lạ cũng đều ngó. Chừng đi gần cùng đường hẻm, hai Thành đứng lại chờ Thu Vân đi tới rồi chị ta chỉ tay vô căn phố bên phía tay mặt nói với Thu Vân rằng:

– Đây, hồi trước chị Chín ở căn này đây. Không biết bây giờ chỉ còn ở đây hay không.

Chị ta mới nói lấp đáp mấy lời, bỗng có người đàn bà mập ú, nước da đen trạ, mũi gãy đầu sói, tuổi chừng lối 50, bận áo túi vải rằn, quần vải đen nhục nhục, chơn mang guốc, tay

xỉa thuốc, ở trong phố bước ra ngõ hai Thành lườm lườm và hỏi cụt ngắn rằng:

– Nói giống gì? Kiếm ai?

Hai Thành cũng ngo người ấy và hỏi rằng:

– Dì ở căn phố này bao lâu nay vậy dì?

– Hỏi chi vậy?

– Tôi muốn hỏi coi chị Chín hồi trước ở căn phố này bây giờ đi đâu mà.

– Chị Chín nào?

– Chị Chín rằng hô đó mà.

– Nói lời thôi như vậy ai biết chị Chín nào.

– Vậy chớ dì có biết người nào dọn đi rồi dì dọn lại đây hay không?

– Hồi trước con xẩm bán đậu hủ ở đây mà.

– Dì dọn lại đây hồi nào?

– Ba năm nay.

– Nếu vậy chị Chín đã dọn đi mất lâu rồi. Hồi trước tôi cũng ở trong đường hẻm này. Để tôi kiểm hết mất căn phố coi còn người nào quen hay không.

– Kia kia, có bà già gánh nước bả ở căn phố đóng cửa đó, bả hay khoe bả ở đây gần 20 năm, lại đó mà hỏi thăm bả.

Thu Vân nghe nói như vậy thì mừng nên cúi đầu tạ ơn rồi mon men đi lại căn phố người ta chỉ đó. Hai Thành xốc vô cửa, kêu om sòm. Người đàn bà mập hồi nãy kêu mà nói rằng:

– Sớm mai bả đi gánh nước, đâu có ở nhà mà kêu. Chờ lát chừng 8, 9 giờ bả về rồi mặc sức mà hỏi.

Hai Thành trở ra, đứng ngó dáo dác và nói rằng:

– Để tôi đi kiểm bả – Chị ta nói như vậy rồi bỏ đi tuốt. Thu Vân ngẫu nhiên trong đường hẻm, có ý dòm coi có đứa con gái nào 14, 15 tuổi hay không. Nàng đi 2, 3 bận mà không

thấy, chơn đã mỏi nên ra ngoài tính lên xe ngồi mà chờ bà già gánh nước.

Thu Cúc thấy mẹ liền hỏi:

– Kiếm được không má.

– Chưa. Để đợi bà già gánh nước về rồi mới hỏi.

– Trong đường hẻm này phố coi đã cũ mà lại dơ dáy quá. Nếu từ nhỏ đến lớn chị Thu Ba ở trong chỗ như vậy thì chắc chẳng khỏi mang bệnh. Ở chỗ gì không có gió, tối ngày ngửi mùi hôi dưới đường mương hoài thì chịu sao được.

– Ba con làm thầy thuốc nên con biết cách vệ sinh con nói như vậy, chứ người ta ở đó sao?

– Nếu chỉ ở đây thì tội nghiệp cho thân chỉ lắm.

Thu Vân day mặt qua phía bên kia rồi lấy khăn trong túi ra mà lau nước mắt. Thu Cúc thấy mẹ buồn thì nó cũng buồn, song nó lại còn nói thêm rằng:

– Con nghĩ thân con từ nhỏ tới lớn, con gần ba má, con sung sướng; còn chị Thu Ba cực khổ chắc không có áo tốt bận, không có bánh ngon mà ăn bao giờ. Hễ tìm được chỉ con để hết mấy cái áo tốt của con cho chị bận. Mà má cũng đừng hà tiện nghe hôn má, má mua đủ thứ bánh trái cho chị ăn... Bây giờ con biết rồi, con thương chị nhiều lắm.

Thu Vân nghe con nói như vậy càng thêm cảm động, nên nước mắt nhỏ giọt.

Hai Thành ở phía đằng chợ lớn tớn đi lại, chừng đi gần tới xe, chị ta nói lấp đáp rằng:

– Con mẹ già nó đi gánh nước xứ nào mất tiêu không biết; tôi kiếm mấy máy nước lỏi chợ mà không có.

Chị ta nói rồi thì ngồi xuống dựa mé đường. Cách 1 hồi chị ta hỏi Thu Vân rằng:

– Cô đi chợ chơi hôn cô? Đi chút rồi sẽ trở lại kiếm bả.

Thu Vân gật đầu. Hai Thành lên rồi biểu chạy lại chợ. Thu Vân đưa cho Hai Thành một đồng bạc, biểu mua thịt cá rồi trưa về nhà nấu cơm ăn, khỏi đi chợ nữa. Hai Thành đi một lát rồi trở ra xe có đủ đồ hết thấy, lại có năm cái bánh cam, năm miếng bánh bò nữa. Chị ta lên xe, mở bánh ra mời mẹ con Thu Vân ăn, Thu Vân không ăn, song biểu Thu Cúc ăn đỡ vài cái bánh, kéo trưa đói bụng.

Thu Cúc lấy một miếng bánh bò mà ăn, và cắn vài cái thì ngó hai Thành mà nói rằng:

– Bánh bò ngon quá. Dì ăn bánh cam đi, để dành hai miếng bánh bò đặt lát nữa gắp chị Thu Ba cho chỉ ăn.

Hai Thành cười mà nói rằng:

– Chà cháu nó biết thương chị nó há...

Thu Vân cũng cười rồi biểu đánh xe trở lại chỗ đường hẻm hồi nãy. Xe vừa đậu thì thấy có người đàn bà, tuổi trên 50, vai gánh cặp thùng không, ở đằng xa đương đi lại.

Hai Thành nói:

– Bà già gánh nước đó chắc! – Rồi lật đật mở cửa xe leo xuống. Thu Vân cũng bươn bả xuống theo.

Khi bà già ấy đi gần tới, hai Thành la lớn rằng:

– Dì ba, cha chả! Năm nay già rồi mà còn gánh nước nổi hay sao, giỏi đa? Để coi dì còn nhớ tôi hay không.

Bà già nhúu chơn mày, ngó hai Thành trăn trăn và hỏi rằng:

– Ai đó?

– Tôi là hai Thành, hồi trước tôi có chồng săn đá, ở ngang cửa dì đó chứ ai.

– Ờ ờ! Con dĩ chó này, mà tưởng ai đâu lạ.

– Dì này ngang dữ hôn nè! Khi không lại mắng người ta con dĩ chó. Già mà không nên thân.

– Con ngựa này bây giờ nó hỗn dữ bây! Tôi nói chơi mà nó mắng tôi chớ. Mà đi đâu đây? Đi với ai đó?

– Ờ, cô đây là cô thầy thuốc, ở ngoài Bắc mới về. Tôi lên đây kiểm di dạng hỏi thăm một chút.

– Hỏi thăm giống gì?

– Hồi tôi ở trên này có chị Chín chỉ ở cách tôi 1 căn đó, dì nhớ hôn?

– Chị Chín nào?

– Chị Chín rằng hô đó mà. Chồng chỉ làm dưới máy nước lạnh đó.

– Ờ ờ! Nhớ rồi. Mà sao? Mà muốn hỏi giống gì?

– Dì biết bây giờ chỉ ở đâu hay không.

– Ai mà biết. Mà đi ít ngày rồi chồng con Chín đó chết. Nó chôn chồng nó rồi nó trả phố bán đồ đi mất, ai biết nó đi đâu.

– Chỉ không có nói chỉ đi đâu hay sao?

– Không.

– Hồi đó tôi có cho chỉ đưa con gái cho chỉ nuôi, dì nhớ hôn?

– Nhớ. Mà bán 10 đồng bạc, chớ cho.

– Nói vậy, tôi không có sữa, mà tôi thấy chỉ không con chỉ ham con, nên tôi cho chỉ chớ ai mà bán. Dì nhớ hồi chỉ đi đó chỉ có đem con nhỏ theo hay không?

Bà già đứng suy nghĩ một hồi rồi đáp rằng:

– Tao nhớ rồi, có, nó có đem con nhỏ theo.

Thu Vân nãy giờ chăm chỉ nghe hai người nói chuyện, chừng nghe tới đó, nàng mới xen vô nói rằng:

– Bà biết chị Chín đó bây giờ ở đâu, bà làm ơn chỉ giùm cho tôi, tôi cho tiền bà xài. Hay là bà biết người nào rõ gốc gác của chỉ, bà nói cho tôi biết đừng tôi tới đó tôi hỏi thăm họ.

Bà già đáp rằng:

– Tôi ở đây phố này từ hồi mới cất cho tới bây giờ. Nếu tôi không biết thì ai biết được mà hỏi cho mất công. Ở đất Sài Gòn này biết nhau thì biết mặt, chớ có ai tìm gốc gác của ai làm chi. Thiệt tôi không biết, chớ phải tôi biết tôi chỉ giùm cho cô.

Thu Vân đứng ngẫm nghĩ một hồi rồi hỏi nữa rằng:

– Bà biết hồi chị Chín đó còn ở gần bà, chỉ đặt tên con nhỏ chỉ nuôi đó là tên gì hay không?

– Cái đó nhớ không được. Chuyện đã hơn 10 năm rồi. Con nít của người ta, mình có kêu tên kêu tuổi chi đâu mà nhớ.

– Trong xóm này có ai ở đây lâu năm, biết chị Chín như bà không?

– Không có đâu. Mấy người ở bây giờ đó họ mới lại có hai ba năm nay có ai biết được.

Thu Vân ngó hai Thành mà mặt mày buồn xo. Hai Thành lắc đầu nói rằng:

– Thôi cụt ngòi rồi! Có biết ai nữa đâu mà hỏi thăm.

Bà già gánh cặp thùng, bỏ đi vô đường hẻm. Thu Vân thở dài rồi leo lên xe với hai Thành.

Thu Cúc hỏi mẹ rằng:

– Kiếm được chị Thu Ba không má?

Thu Vân lắc đầu, lặng thinh, nước mắt chảy ròng ròng. Hai Thành day qua biểu đánh xe về Bàn Cờ, tiếng xe chạy lịch kịch, nghe càng buồn hơn nữa. Thu Cúc với tay lấy gói bánh bò đưa cho hai Thành và nói rằng:

– Thôi dì ăn đi cho rồi, còn để dành làm chi.

CHƯƠNG 6

SẦU CHƯA GỖ, LẠI CÒN THÊM BỊNH VỪA TÍNH ĐI, THÌ ĐÃ MẤT ĐỒ

Xe về vừa tới nhà hai Thành thì đã mười giờ rồi. Hai Thành bung đồ đi vô trước mở cửa. Thu Vân mắc trả tiền xe nên còn ở ngoài lộ.

Hai Thành mở ống khóa cửa rồi day lại thấy Thu Cúc ôm cái hộp đứng sau lưng, bèn nói rằng:

– Ờ, cái hộp đó hả, dì tưởng cháu quên chớ. Cô nói trong hộp có bạc, vậy cháu phải coi chừng đưa cho cô cất, đừng có để hơ hổng không nên đa.

– Để rồi tôi đưa cho má tôi, cất vào trong rương.

– Ồ, đưa lại cho cô cất, đừng có lơ đĩnh mất đây rồi báo hại tôi.

Hai Thành nói mấy tiếng rồi xách cá thịt đi thẳng vô nhà sau. Thu Vân chậm rãi đi vô nhà lột khăn bỏ trên ván rồi kéo gối nằm, không nói chi hết. Thu Cúc đem cái hộp lại mà xin mẹ cất giùm. Thu Vân với lấy cái hộp để bên mình, song cũng nằm đó chờ chưa chịu đi cất.

Cách hồi Thu Vân ngồi dậy mở nắp hộp ra mà đếm vàng bạc, thì còn đủ 5 đôi vàng với 14 tấm giấy 1 trăm đồng.

Nàng đương ngồi đếm, hai Thành ở nhà sau bước ra nói với Thu Cúc rằng:

– Cháu coi chừng cá thịt ở đằng sau đừng dì lại tiệm mua thêm gạo 1 chút.

Thu Vân để vàng bạc chành bành trên ván, thò tay vào túi móc bóp ra, mở lấy một đồng bạc đưa cho hai Thành và nói rằng:

– Đây, chị lấy tiền đây mua gạo.

Hai Thành chơn đi mà mắt liếc ngó vàng bạc, chừng Thu Vân đưa tiền, chị ta miệng thì nói “Tôi có tiền” song cũng đưa tay lấy đồng bạc.

Hai Thành đi rồi, Thu Vân sắp vàng bạc vào hộp lại, đưa chìa khóa cho Thu Cúc biểu mở rương cất cái hộp.

Thu Cúc làm y theo lời mẹ dạy, rồi đi vô nhà sau coi chừng đồ ăn giùm cho hai Thành. Thu Vân cứ nằm trên ván dầu dầu hoài.

Qua 11h rưỡi hai Rỗi đi làm về, hai Thành dọn cơm ra rồi mới Thu Vân ăn, Thu Vân nói rằng:

– Tôi không đói, anh hai với chị hai ăn đi. Thu Cúc, con ăn với dì hai đi con. Để chừng nào má đói rồi má sẽ ăn.

Hai Rỗi gặp Thu Vân chiều bữa trước, thì chào rồi thôi, chớ không hỏi thăm chuyện chi

hết. Bữa nay anh ta thấy Thu Vân không chịu ăn cơm, anh ta bèn nói rằng:

– Cô qua ăn luôn thể cho vui chớ. Cơm nóng cô không ăn, để nguội lạnh hết rồi ăn sao ngon.

Thu Vân ngồi dậy, song nàng cố từ chối, không chịu ăn. Thu Cúc bước lại gần, nắm tay mẹ mà nói rằng:

– Từ hồi sớm mai cho tới giờ má có ăn vật chi đâu, sao má không ăn cơm má? Bữa nay má có mệt hay không? Nếu mà không ăn cơm, thì con cũng không ăn... Đi, má ráng ăn một chén cơm với con má.

Thu Vân nghe con năn nỉ thì động lòng, nên cực chẳng đã phải đi ăn cơm cho con khỏi buồn. Nàng ngồi lại mâm cơm, bưng chén sốt bớt cơm vô bồn chứa lại chừng vài miếng và, song lấy đũa dầm cơm hoài, không muốn ăn.

Hai Rõ ngồi chồm hóm bưng chén và thẳng búng rồi day qua hỏi vợ rằng:

– Ở nhà sao mà không dắt cô kiểm thử con nhỏ coi?

– Tôi dắt đi buổi sớm mai rồi còn dắt gì nữa.

– Kiểm được hay không?

– Không, chị Chín Hô chỉ dọn nhà đi đâu mất từ hồi nào, hỏi không ai biết hết.

Hai Rỗ day lại ngó Thu Vân mà nói rằng:

– Cô tính sáng mai về hay sao?

– Ừ, kiểm không được con nhỏ tôi buồn quá, thôi về, chớ ở trên này làm chi.

– Cô ở dưới tàu mới lên coi cô mệt quá. Cô ở chơi vài bữa rồi sẽ về. Về làm chi mà gấp vậy?

– Bởi tôi mệt nên tôi phải về, ở đây rủi có đau ốm rồi làm sao?

– Đất Sài Gòn thiếu gì thấy thuốc. Cô rủi có đau thì uống thuốc, có hại gì.

– Không, tôi phải đi Sa Đéc cho gấp, ở nữa không được. Ở trên này chị làm ơn dọ giùm tin tức con nhỏ cho tôi. Hễ chị nghe tin nó ở đâu thì chị xuống kêu tôi. Tiền xe, tiền tàu tốn hao bao nhiêu thì tôi chịu cho. Đây rồi tôi về Nha Môn. Chị xuống đó hỏi thăm lò gạch ông hội đồng Đạt, chị vô kiểm thì có tôi.

Ăn cơm rồi Thu Vân than trong người ớn lạnh lạnh nên đắp mền nằm co. Thu Cúc thấy mẹ như vậy cũng leo lên nằm một bên. Hai Thành rửa chén phía sau hè, hai Rõ ngồi một bên. Hai người ngồi nói chuyện râm rì với nhau một lát rồi hai Rõ đội nón đi làm.

Chiều lại hai Rõ về ăn cơm. Thu Vân nóng lạnh nằm mê man, ăn cơm không được. Thu Cúc xăn bắn bên mẹ, lát dở mền thăm chừng, lát rót nước trà nóng bưng cho mẹ uống.

Hai Rõ ăn cơm rồi thì trời cũng đã tối.

Anh ta bước lại gần chỗ Thu Vân nằm mà hỏi rằng:

– Cô nóng lạnh như vậy mà về giống gì được. Thôi, để ở nhà tôi nó ra chợ hết thuốc cho cô uống nghe.

Thu Vân dở mền ló đầu ra đáp rằng:

– Tại tôi đi hồi sớm mai bị nắng nên cảm. Không sao đâu anh hai. Tôi có ký ninh trong rương, để bớt nóng rồi tôi uống.

Hai Rỗ đáp rằng:

– Nếu cô có thuốc sẵn thì thôi, tưởng như không có thì ở nhà tôi nó đi mua cho cô uống.

Anh ta lấy nón đội lên đầu rồi nói với vợ rằng:

– Mày ở nhà coi một lát cô bớt nóng thì nấu cháo cho cô ăn. Tao đi coi hát đờ. Không biết chừng tao đi chơi rồi tao ngủ luôn dưới nhà thằng Chín nhỏ, mày ở nhà cứ đóng cửa mà ngủ đừng chờ.

Anh ta nói rồi bước ra cửa đi tuốt. Hai Thành khép cửa lại rồi trở vô nói lầm bầm rằng:

– Quân gì mà hể ăn ba hột cơm rồi xách đít đi mất, đi đêm nào sáng đêm nầy. Đi riết đây có bữa chúng đâm chết, chớ khổ đâu.

Chị ta bước lại hỏi Thu Vân rằng:

– Để tôi nấu miến cháo cho cô ăn, nghen hôn cô?

Thu Vân đáp:

– Đừng nấu mất công chị hai. Tôi không đói đâu chị hai.

Hai Thành ngó Thu Vân rồi cười nói rằng:

– Cô ốm quá, không chịu ăn. Vậy mà mập sao được... Ủa! Mà hộp quẹt hết rồi. Để tôi lại tiệm mua 1 cái, chớ không có đây nửa đêm tắt đèn rồi làm sao.

Chị ta nói dứt lời liền mở cửa đi.

Thu Cúc là đứa hay nói, mà lại ít hay buồn. Từ ngày cha nó bước chơn xuống tàu đi Tây cho đến lúc hay tin cha nó chết, thì mẹ nó buồn

rầu than khóc đêm ngày; chẳng phải nó không thương cha, hay là nó không biết buồn, nó thương cha nó lắm, nó hiểu gia đạo nó nhiều, nhưng vì tánh nó đã quen vui rồi, nên hễ nhớ tới việc buồn, thì buồn chút rồi thôi, chớ không phải nó rầu rĩ đêm ngày như mẹ vậy.

Hôm nay đến xứ lạ, vào ở cái nhà cũng lạ, lại mẹ đau nằm đó, chủ nhà bỏ đi hết, nó không biết nói chuyện với ai, bởi vậy ngồi mắt ngó ngọn đèn, tai lóng nghe xe chạy ngoài lộ, trong lòng nó bâng khuâng tha thiết, nhớ cha, thương mẹ, tưởng chị, tìm ông lăng xăng. Bữa nay nó mới thiệt buồn phiền, buồn đến nỗi ứa nước mắt.

Thu Cúc có ý trông hai Thành về, mà nó ngồi trót giờ cũng chưa thấy về.

Thành linh mẹ nó kêu:

– Thu Cúc mở rương lấy cho má 1 liều ký ninh đăng má uống chút con.

Nó giật mình nhảy xuống đất rồi hỏi rằng:

– Má bớt nóng má há?

– Ủ bớt rồi. Ký ninh má để trong cái ve nhỏ đó con thấy không?

– Thưa thấy. Má nằm đó con đi lấy cho.

Thu Cúc liền lấy chìa khóa đi mở rương, lấy 1 viên ký ninh cầm trong tay rồi đi rót nước trà bưng lại mẹ uống.

Thu Vân tốc mền ngồi dậy uống thuốc rồi hỏi con rằng:

– Dì Hai đi nãy giờ chưa về hả con?

– Thưa chưa.

– Đi mua hộp quẹt gì mà lâu dữ!

– Chắc đi chơi. Má muốn ăn cháo hay sao, nên hỏi dì hai?

– Không, má thấy đi lâu nên hỏi vậy thôi.

– Má nóng lạnh như vậy sáng mai đi về ông nội làm sao được?

– Để khuya coi má hết thì đi còn như đi không đặng thì phải ở nán lại đây bữa nữa, chớ biết làm sao bây giờ.

– Phải chi tìm được chị của con rồi dắt luôn về ông nội thì vui quá má há?

– Nếu được như vậy thì còn nói gì!

– Không biết chỉ ở đâu bây giờ...

Thu Cúc nói tới đó thì ngồi ngẫm nghĩ. Cách hồi nó men lại ngồi gần bên mẹ nó, tay rờ vai, tay vịn vế, nói mơn trớn rằng:

– Má mạnh riết đi nghe hôn má. Mạnh riết đi đặng có về Sa Đéc. Con nóng nảy lắm, con muốn thấy mặt ông nội coi ông ra thế nào. Hề ông nội chịu nhìn mình rồi, mình nói thiệt hết, chắc ông nội sai người đi kiếm chị hai chớ gì, phải hôn má?

Thu Vân nghe con nói như vậy thì tức cười, song cũng gật đầu bướng với con.

Hai mẹ con đương nói chuyện, thình lình hai Thành ở ngoài bước vô nói rằng:

– Ủa, cô bớt nóng lạnh rồi phải hôn cô? Thôi để tôi nấu ba hột cháo cho cô ăn.

– Đừng, chị hai. Tôi bớt bớt một chút, chớ ăn uống gì được mà nấu. Chị đi mua hộp quẹt sao mà lâu dữ vậy?

– Ủ, tôi nói lại tiệm mua rồi về liền, kéo cô ở nhà một mình cô buồn, chẳng dè tôi gặp con tư U nó nói chuyện dong dảnh phát ghét, làm tôi về khôngặng. Cô nói cô có thuốc ký ninh, sao cô không uống thử coi.

– Tôi uống rồi. Tôi mới uống rồi kể chị về đó.

– Vậy hay sao!

Hai Thành day qua ngó Thu Cúc rồi hỏi rằng:

– Cháu chưa buồn ngủ sao cháu?

– Chưa.

– Chà! Cháu giỏi dữ!

Hai Thành nói chuyện này, hỏi chuyện nọ lằng xằng một hồi rồi than buồn ngủ. Mẹ con Thu Vân nằm đắp mền, mẹ thì mê mệt, con thì buồn xo, nên nằm một lát rồi cũng ngủ hết.

Lúc 4h khuya, Thu Vân thức giấc, cả đầu cổ và mình mảy mỗ hôi ra ướt dầm.

Nàng tức mền ngồi dậy tỉnh lấy khăn mà lau, vừa với tay lấy cái khăn, vừa liếc mắt ngó chừng cái rương. Nhưng không thấy cái rương nữa, nàng lấy làm lạ lật đặt xuống ghế bưng đèn mà rọi. Ôi thôi! Cái rương ai khiêng đi đâu mất rồi. Sự sản bao nhiêu đồ vô trong đó hết, nếu cái rương mất thì ắt mẹ con chết đói! Thu Vân kinh khủng la bài hãi:

– Chị hai ơi, ai lấy cái rương tôi đâu mất rồi, chắc tôi phải chết!

Thu Cúc nghe mẹ giục mình dậy nhảy xuống đất gọn gàng. Hai Thành ở trong buồng cũng chạy tuôn ra, cặp mắt nheo nheo, hai tay bới đầu, miệng hỏi:

– Giống gì vậy cô?

– Cha chả! Ai lấy cái rương tôi mất rồi.

– Ủy! Báo hại dữ hôn! Đâu, cô đưa đèn tôi coi.

Hai Thành xách cây đèn rọi cùng phía trước thì không thấy cái rương, mà cửa cũng còn đóng chặt, chị ta đi lần vô phía trong, rọi ra vách sau thì thấy tấm vách lá ai cắt trống lỗng một lỗ lớn, hai ba người đi qua một lượt cũng được. Chị ta la lên:

– Trời ơi! Ăn trộm cắt vách đây nè! Nó kh-iêng cái rương của cô đây chớ ai! Chết chưa! Để coi nó có lấy đồ của tôi hay không.

Chị ta bước vô buồng rồi cùng bệu bạo la nữa:

– Ủy! Thôi rồi! Nó lấy cái áo của tôi nữa rồi. Gia tài có cái áo nó cũng không chừa! Quân gì mà ác nghiệt quá!

Thu Vân với Thu Cúc đi theo sau lưng, hai mẹ con chết đặng trong lòng nên chảy nước mắt chớ không nói chi được hết. Ba người dắt nhau trở ra hàng trước.

Hai Thành để đèn trên ghế rồi hỏi Thu Vân rằng:

– Rương cô có để đồ đạc gì hay không?

– Thì áo quần, vàng bạc, giấy tờ tôi để hết ở trống.

– Vàng bạc có để ở trống nữa sao?

– Chớ sao!

– Trời ơi! Nhiều ít!

– Năm đôi vàng với 1 ngàn bốn trăm đồng bạc, để trong cái hộp cẩn, tôi đếm hồi sớm mai chị ngó thấy đó.

– Cô bắt nhân quá. Sao không để trong mình lại để làm chi trong rương không biết! Báo hại quá... Thôi, cô ở nhà để tôi kiếm thăng mắc phong nó về đặng nó kêu biện Tây lại coi, rồi có đi kiếm chớ bỏ sao được. Thăng đó khôn nạn thiệt! Phải nó ở nhà nó ngủ giùm làm phước thì có đâu đến nỗi bị ăn trộm như vậy.

Hai Thành nói lấp đáp rồi mở cửa ra đi. Thu Vân lại ván ngồi khoanh tay mà khóc và nói với con rằng:

– Trời khiến mẹ con mình phải chết đói, khổ lắm con ôi! Chắt mót để dành chút đỉnh vốn liếng nuôi con, bây giờ chúng giựt hết, mẹ biết làm sao?

Thu Cúc tuy buồn, song nó thấy mẹ nó đã bình hoạn mà còn thêm rầu rĩ thì nó càng lo, nên giả vui nói với mẹ rằng:

– Rủi mất hết thì thôi, má rầu làm chi má. Má đừng lo cho con; ông nội giàu lớn mà có mình ba là trai mà thôi. Hễ ông nội chịu nhìn con thì có thiếu gì tiền.

Mà má đã tính về tới Nha Môn mình phải lập thế xin vô ở mượn với ông nội đặt lần lần cho ông nội thương, liệu coi như ông nội chịu nhìn thì mình sẽ nói thiệt. Mình đã tính đi ở mượn thì vàng bạc có ích gì, có vàng mình không dám đeo, có bạc mình không dám xài, dầu có dầu không cũng vậy má đừng có buồn.

Không biết chừng trời khiến mình bị ăn trộm như vậy mình mới gần ông nội được.

Thu Vân nghe con nói mấy lời, nàng ngồi ngẫm nghĩ 1 hồi lâu rồi nói rằng:

– Mà bây giờ má còn có mười hai, mười ba đồng bạc, phần má đau nữa, biết có đủ tiền về tới Nha Môn hay không? Còn điều này nữa, như về dưới ông nội con không chịu cho mẹ con mình ở, trong lưng hết tiền rồi mẹ con mình làm sao?

Thu Cúc cười mà nói rằng:

– Má đừng lo, ông nội cho ở mà. Mà dầu ông nội không cho đi nữa, con cũng lập thế

con ở được. Mẹ con mình có đủ tay chơn như người ta, dầu thế nào cũng không đến nỗi chết đói đâu mà sợ.

Mẹ con nói chuyện với nhau mới tới đó, kể hai Thành với hai Rõ bước vô. hai Rõ hỏi bơ hơ bải hãi rằng:

– Đâu, ăn trộm vô chỗ nào đâu?

Hai Thành nắm tay hai Rõ dắt đi thẳng ra phía sau, vừa đi vừa nói:

– Nó cắt lỗ vách lớn quá chừng quá đổi. Vô đây mà coi.

Lúc ấy trời đã rạng sáng, nhưng trong nhà còn đốt đèn. Thu Vân bưng đèn đi theo hai Rõ đặng cho hai Rõ coi chỗ ăn trộm cắt vách.

Hai Rõ vừa coi vừa nói rằng:

– Cha chả! Quân này cả gan thiệt! Nó dám rở tới nhà tao chớ! Để rồi bây coi tao.

Anh ta day lại nói với Thu Vân rằng:

– Nó khiêng cái rương của cô mà thôi, hay là còn lấy vật gì nữa?

– Thì gia tài tôi có cái rương, nó khiêng hết rồi thôi chớ còn giống gì nữa!

– Cô biết ăn trộm vô nhà hồi mấy giờ hay không?

– Tôi nóng lạnh nằm mê man, có biết nó vô hồi nào đâu. Chừng 4h tôi thức dậy thấy mất cái rương mới hay.

Hai Rõ cùn quần, bỏ đi ra trước vừa đi vừa nói với vợ rằng:

– Còn con này, mày chết hay sao, chớ ngủ giống gì mà ăn trộm phá vách như vậy mà không hay? Ở nhà không coi giống gì hết thấy.

Hai Thành trợn mắt, chắc miệng trả lời:

– Ờ! Khéo mắng bậy hôn! Đi đêm nào sáng đêm nấy rồi về nói bậy đa! Sao không giỏi ở nhà mà rình? Có tài nói phách chớ hoài.

Hai Rỗ nạt rằng:

– Nín.

– Nín giống gì! Tôi nói như vậy không phải hay sao?

– Phải giống gì? Thứ đàn bà hư, hể nằm xuống thì ngủ như chết. May lắm, chớ phải ăn trộm nó lột quần mảy cũng không hay.

– Nó lột làm chi? Lột đặng trông lên đầu mảy hả.

– Mảy dữ thiệt hả?

Hai Rỗ xốc tới, bộ muốn đánh vợ. Thu Vân thấy vậy liền can và nói:

– Thôi anh hai, rầy rà làm chi. Tôi mất quần áo vàng bạc nhiều quá, anh hai làm ơn đi có cò bót và xin lính kiểm giùm coi hoặc may bắt được ăn trộm lấy lại chút đỉnh gì chẳng.

Hai Rỗ đáp:

– Cô để đó tôi tính cho. Thằng nào dám rở

tới tôi đây, nó phải chết. Để rồi cô coi.

Trời đã sáng bết, hai Thành mở cửa tắt đèn. Hai Rỗ ra đi, nói rằng mình đi kêu lính. Cách hồi, Hai Rỗ về có dắt theo người biện Chà với một người lính Việt.

Biện với lính coi chỗ vách ăn trộm cắt, hỏi Thu Vân mất những gì, hỏi đâu biên đó. Sau rốt người Biện Chà hỏi Thu Vân có nghi ai lấy đồ không. Thu Vân tình thật khai không biết ai mà nghi. Xong rồi biện với lính ra về. Hai Rỗ cũng đi theo.

Đến trưa hai Rỗ về có dắt theo một người đầu đội nón da măn cầu, mình mặc áo bành tô trắng, quần lãnh đen, chơn đi giày da trắng. Người ấy xưng mình là đội sở mật thám, cũng hỏi Thu Vân lằng xằng như biện Chà hồi sớm mai, và khi ra về có nói rằng:

– Tôi làm đội mật thám mười mấy năm nay, tôi bắt trên 500 đám ăn trộm. Việc khó nữa tôi cũng còn tìm ra, huống chi là việc dễ như vậy.

Cô đừng lo, trong 24 giờ tôi thộp cổ mấy thằng ăn trộm đó cho cô coi.

Bộ chủ nhà coi sốt sáng lắm, mà đội mật thám nói nghe cũng giỏi.

Thu Vân tuy chưa dám chắc mình sẽ lấy vàng bạc áo quần lại được, nhưng nàng cũng an lòng nên bớt buồn. Phần mất hết đồ, phần nóng lạnh chưa thiệt dứt, bởi vậy nàng chưa tính về Nha Môn được, phải nằm tại nhà Hai Thành uống thuốc và đợi tin lính kiếm giùm ăn trộm.

CHƯƠNG 7

NHỜ ĐỒNG NGHIỆP SẴN LÒNG LÀM NGHĨA

Từ ngày bị ăn trộm cắt vách mà khiêng rường của Thu Vân, hai Rỗ không đi chơi đêm nữa. Bữa nào cũng vậy, hễ chiều đi làm về thì anh ta nói lính thám dò gần xong, chắc trong vài bữa sẽ bắt được ăn trộm.

Thu Vân tin lời nên cứ nằm nhà mà chờ. Mà dẫu nàng muốn đi nàng đi cũng không được, vì bữa nào cũng như bữa nấy, hễ trưa thì nàng nóng lạnh hoài. Nàng mua thuốc ký ninh uống luôn ba bốn bữa mà chận cũ không dứt. Nàng mồn chí muốn bỏ cửa mà đi, ngặt vì trong túi nàng còn không đầy 10 đồng bạc.

Phần thì trong mình nàng lại yếu lắm, nên đi không kham.

Thu Cúc thấy mẹ bệnh hoạn lại buồn rầu, ngày đêm nó theo săn sóc an ủi mẹ hoài. Còn hai Thành ban đầu thì niềm nở mà chừng Thu Vân hết tiền nên không rộng rãi như hồi trước nữa được thì chị ta ló mồm lợt lạt. Tuy chị ta không nói nặng nhẹ tiếng chi, nhưng chị ta không hỏi thăm, ít nói chuyện nữa.

Thu Vân có bệnh rét, chớ không phải bệnh chi nặng, nhưng vì nàng không ăn mấy bữa nên ốm nhách, mặt thỏn, da vàng, miệng đắng, mắt sâu. Đã vậy nàng lại thêm buồn rầu việc nhà nữa. Nàng sợ chết, hễ ban đêm con ngủ thì nàng lén ôm mặt con hun. Nước mắt nhều xuống mặt làm Thu Cúc giật mình thức dậy, nó thấy mẹ như vậy thì nó cũng khóc dầm.

Một buổi sớm mai hai Thành đi chợ, Thu Vân đưa tiền biểu Thu Cúc đi theo mua một cây viết, một bình mực, vài tờ giấy, vài cái bao thơ và cò đặt cho nàng viết thơ.

Thu Cúc đi về, vừa bước vô cửa thì chạy riết lại bên mẹ mà nói rằng:

– Con biết mặt ông nội rồi, má à!

Thu Vân chung hửng liền hỏi:

– Con gặp ở đâu mà biết?

– Con thấy trong tiệm họa chơn dung, họ có để hình ông nội ở trống. Hình vẽ rồi có đóng khuôn tốt lắm.

– Sao con biết hình đó là hình ông nội?

– Họ có đề tên họ và chỗ ở, rồi họ dán trên cái khuôn.

– Ờ... Con coi ông nội con già hay trẻ?

– Già. Mặt dùn da. Mà ông nội mập má à, chớ không phải ốm. Ông nội lại có râu bộn bộn.

– Bây giờ con gặp mặt ông nội con, con biết hôn?

– Biết chớ sao không biết... Ông nội mặt cũng giống như mặt của ba con vậy. Con thấy ông nội con nhớ ba quá.

Thu Vân ngồi suy nghĩ hồi lâu, rồi lấy giấy mực của con mới mua về đó mà viết thơ.

Thu Cúc thấy mẹ viết thì lại đứng bên mà coi. Thu Vân biểu con đi chơi, không muốn cho nó đọc. Thu Cúc đứng dang ra xa xa mà ngó, thấy tay mẹ cầm viết mà run, còn mặt thì dầu dầu, cặp mắt ướt rướt. Thu Vân viết luôn một lượt hai bức thơ rồi niêm lại để trên ghế. Bộ nàng đã mệt rồi nên nàng liền nằm xuống ván mà nghỉ.

Thu Cúc lại coi ngoài bao thơ thì thấy một phong đề gửi cho ông hội đồng Đạt ở Nha Môn. Nó coi rồi hỏi mẹ rằng:

– Mình tính về ông nội còn gửi thơ cho ông chi vậy má.

– Biết có về tới hay không!...

Thu Cúc tuy không hiểu ý nghĩa câu của mẹ nói, song nó cũng bàng hoàng, bộ như muốn kiếm mà hiểu vậy.

Chẳng biết Thu Vân nằm nghỉ mà còn tính việc chi nữa, nên cách chẳng bao lâu nàng lại ráng ngồi dậy viết thêm bức thơ gửi cho ông Đoàn Thanh Bạch ở Ba Se.

Đến trưa hai Rỗ đi làm về; tuy Thu Vân nóng lạnh, song nàng gượng ngồi dậy cậy hai Rỗ chùng đi thì ghé nhà dây thép gửi ba phong thơ giùm cho nàng.

Thơ gửi đi rồi mà bệnh rét của nàng không chịu dứt. Thu Cúc khuyên mẹ đến thầy thuốc Tây coi mạch đặng uống thuốc. Thu Vân cũng muốn lắm ngặt vì tiền đã gần hết, nếu đi thấy thuốc đã tốn tiền thầy rồi lại còn tốn tiền thuốc nữa, bởi vậy Thu Vân dục dặc không chịu đi. Thu Cúc cứ theo năn nỉ hối thúc hoài nàng mới nhứt định liều tốn 3 đồng bạc, đặng đến thầy thuốc coi mạch. Thầy thuốc coi rồi nói nàng bị rét chớ chẳng có bệnh chi khác. Ông khuyên

nàng nên tiêm thuốc ký ninh ít nữa là năm bảy mũi nàng mới mạnh được. Nàng than không có tiền. Ông hỏi căn cước, hay nàng là vợ thầy thuốc vì rủi ro phải vong thân giữa biển, bởi vậy ông làm nghĩa không ăn tiền, biểu nàng mỗi ngày lại ông tiêm thuốc giùm cho.

Thu Vân nhờ có tiêm thuốc nên mới hết nóng lạnh. Thầy thuốc tiêm thuốc ký ninh cho nàng 5 mũi rồi ông lại còn làm phước tiêm thêm cho nàng 5 mũi thuốc bổ nữa, bởi vậy trong 10 ngày thì nàng đã hết bệnh mà lại trong mình khoẻ khoắn như thường.

Thu Cúc thấy mẹ mạnh thì mừng rỡ, tính chuyện đi về ông nội lăng xăng. Nó không dè trong mấy ngày ở tiêm thuốc đó, tuy thầy thuốc không ăn tiền, song mẹ nó phải xuất tiền cho hai Thành mua gạo mua cá ăn mỗi bữa, nên chùng mạnh rồi trong túi còn có 5 đồng bạc.

Nàng lại nhà thầy thuốc mà tạ ơn rồi tính sáng bữa sau dắt con về Nha Môn. Hai mẹ con bây giờ còn có 1 cái áo với 1 cái quần mặc trong

mình đó mà thôi, chớ chẳng có y phục nào khác nữa mà thay đổi. Tuy vậy mà còn được hai cái gối gòn với hai cái mền nỉ. Thu Vân cậy hai Thỉnh đem hai cái mền nỉ ấy đi kiếm người đổi cho nàng 1 cái quần vải 1 cái áo vải và cho con Thu Cúc cũng 1 cái quần vải 1 cái áo vải để mẹ con có đồ mà thay.

Hai Thỉnh đi 1 buổi mới đem về cho nàng 1 cái áo với 1 cái quần bằng vải đen dày, và cho Thu Cúc 1 cái áo cụt vải trắng với 1 cái quần cặm tũ đen cũ xì.

Đến khuya, hai mẹ con thức dậy thay áo đổi quần. Thu Vân mặc đồ vải, cái áo rộng lại dài tay nên coi dị tướng lắm.

Còn Thu Cúc mặc bộ đồ vải của nó cứ đi qua đi lại ngăm nghĩa hoài rồi lại gần mẹ cười nói rằng:

– Mình bận đồ như vậy mới gặt ông nội được chớ, phải không má? Cha chả? Rủi mà may, chớ chi mình tìm được chi Thu Ba nữa,

thì đâu có cái mền nào khác mà đổi áo quần cho chỉ bận.

Thu Vân đang buồn mà nghe con nói như vậy thì nàng bắt tức cười. nàng xếp quần áo của nàng với của Thu Cúc gói làm một gói và kêu hai Thành dậy cậy đưa giùm ra ga xe lửa. Hai Thành muốn kêu xe kéo đi. Thu Vân than hết tiền, nên dắt nhau đi bộ. Đi dọc đường, Thu Vân cứ theo căn dặn hai Thành ráng hỏi thăm giùm việc con Thu Ba, như biết nó ở đâu thì làm ơn cho hay liền.

CHƯƠNG 8

BỞI BỐI RỐI NHÀ CỦA VỢ CHỆC TIẾP RƯỚC, ĐƯƠNG BƠ VỢ MAY GẶP SỐ PHƠ ĐƯA GIÙM

Ra tới nhà ga xe lửa Thu Vân hỏi thăm thầy bán giấy coi chừng nào có xe. Thầy bán giấy nói rằng xe Mỹ Tho đã lên rồi, còn xe Sài Gòn lối chín giờ rưỡi mới xuống tới.

Nàng đương bàng hoàng, bỗng nghe thầy bán giấy xe lửa mở cửa nói lớn rằng:

– Xe gần chạy đạ, ai đi Tân An, Mỹ Tho thì mua giấy.

Thu Vân giựt mình đứng dậy, liền bước lại mua hai cái giấy đi Mỹ Tho, rồi kể xe tới, lo dắt con lên xe.

Xe lửa chạy âm âm, qua xóm thối súp-lê inh ỏi. Thu Vân ngó cùng trên xe có ý kiểm coi có đứa con gái nào lối 14, 15 tuổi hay không. Nàng thấy không có thì buồn trí, nên ngồi lim dim không thèm ngó ai hết. Nàng nhớ trước mình cũng đi xe lửa như vậy với Hiễn Vinh.

Xe xuống gần tới Bến Lức. Lúc xe chạy ngang chỗ xe chết máy năm trước, nàng thấy cảnh cũ càng nhớ người xưa nên trong lòng bát ngát ứa nước mắt.

Thu Cúc sanh đẻ ngoài Bắc mới vô Nam lần Đầu bởi vậy nhà cửa ruộng vườn học theo đường xe chạy đều lạ con mắt nó hết thấy. Nó để gói áo quần một bên rồi chồm ra ngoài cửa sổ mà xem phong cảnh. Thấy bầy trâu ăn dưới ruộng nó trầm trồ kêu mẹ mà chỉ, đến cầu Bến Lức nó nói không bằng cầu “Doumer”.

Qua tới Tân An xe ngừng, thiên hạ chen nhau kẻ xuống người lên. Thu Vân dòm coi có đứa con gái nào giống con mình hay không. Có một người đàn bà độ chừng 40 tuổi, mập mạp cao lớn, miệng ăn trầu mặt dôi phấn, cạo chơn mày, tóc sắc lèm, xách giỏ lên xe ngồi đầu mặt với mẹ con Thu Vân.

Người ấy chăm chỉ ngó Thu Vân rồi ngó Thu Cúc thấy mẹ con y phục lam lũ, mà mẹ bàn tay dệu nhủ, bàn chun trắng nõn, còn con mặt mày sáng rỡ, da trắng môi son, thì lấy làm lạ, nên ngó một hồi rồi hỏi Thu Vân rằng:

– Thím đi đâu?

– Tôi đi Sa đéc.

– Đi Sa đéc sao không đi chuyển xe khuya; thím đi chuyển xe nầy xuống tới thì quá mười một giờ rồi, tàu đâu còn thím đi.

Thu Vân sực nhớ năm nọ vì xe chết máy xuống Mỹ nên trễ tàu. Mà năm nọ trong túi có tiền nhiều nên ở khách sạn, năm nay không có

tiền, biết liệu thế nào. Nàng lấy làm bối rối nên trả lời cầm chừng rằng:

– Để xuống đó rồi sẽ hay.

– Nàng liền thò tay vào túi móc bóp ra mà đếm tiền, thì trong bóp còn có hai đồng bạc giấy với hai cắc bốn xu.

Người đàn bà ấy thấy Thu Vân đếm tiền mà sao có sắc buồn, bèn hỏi rằng:

– Thím ở đâu mà đi Sa Đéc?

– Tôi... Ở trên Sài Gòn.

– Đi thăm bà con, hay là đi có chuyện chi?

– Thăm bà con.

– Bộ thuở nay thím chưa có đi lần nào hay sao nên thím chưa hiểu tàu bè.

– Chưa, tôi mới đi lần này đây.

– Thím có quen với ai dưới Mỹ không?

– Không.

– Vậy thì phải ở nhà ngủ mà chờ đến sớm mai mới có tàu.

– Ở nhà ngủ... kỳ quá...

– Ủ! Đàn bà con gái đi một mình mà ở nhà ngủ thì bất tiện lắm. Thím nói đi Sa Đéc mà đến tại chợ hay là trong làng.

– Tôi đi Nha Môn.

– Nếu đi Nha Môn thì lên Sa Đéc làm gì? Thím đi tàu qua Vĩnh Long rồi đi xe hơi lên Nha Môn đã rẻ tiền mà lại mau hơn nữa.

– Sao vậy?

– Nha Môn ở dọc theo đường Vĩnh Long lên Sa Đéc. Thím đi tàu qua Vĩnh Long tốn có tám cắc, từ Vĩnh Long tới Nha Môn 3 cắc nữa, cộng là một đồng một. Còn thím đi tàu lên tới Sa Đéc tốn tới một đồng một, rồi đi xe hơi trở xuống Nha Môn tốn thêm hai cắc nữa thành ra một đồng ba.

– Nếu vậy thì tôi đi ngả Vĩnh Long.

– Ủ, Đi ngả đó phải hơn... Con nhỏ đây là con của thím phải không?

– Phải, con tôi.

– Chồng thím làm giống gì?

– Chồng tôi mất rồi. Còn chị ở đâu?

– Tôi ở chợ Mỹ. Ở nhà tôi bán trà. Tiệm tôi hiệu Thương Ký, ở gần đầu cầu quay đó. Thím không có quen với ai dưới Mỹ thôi đi thẳng lại tiệm tôi mà ở cũng được. Ở nhà tôi tuy là chệc khách mà nó dễ lắm thím đừng ngại.

Thu Vân vì ở đậu mà vàng bạc áo quần mất hết, bây giờ nghe người ta mời ở đậu nữa thì trong lòng lo sợ nên không dám chịu lời liền. Nàng ngẫm nghĩ mình còn có hai đồng hai bạc vừa đủ số tiền cho mẹ con Đi ngả Vĩnh Long mà lên Nha Môn. Nếu mình mượn phòng ngủ thì sáng mai còn tiền đâu đi tàu. Đã biết nếu mình bán đôi bông tai của mình thì sẽ dư tiền, mà đến xứ lạ biết bán cho ai? Hột xoàn tiệm cầm đồ nó không chịu cầm.

Nàng suy nghĩ hết nước rồi, cực chẳng đã xe lửa xuống tới Mỹ rồi nàng mới chịu theo chị tiệm trà. Chị rước khách về nhà tiếp đãi rất hậu, Đã đãi cơm đãi bánh rồi lại còn đãi trà ngon nữa. Chủ tiệm trà tuổi đã trên 50, tuy răng sún, mắt lé song vợ chú trong nhà có trọn quyền, muốn làm việc chi chú cũng không cản trở. Thu Vân may gặp gia Đình như vậy nên nàng mới an lòng ở mà chờ tàu.

Sáng bữa sau chị tiệm trà mua bánh hỏi thịt quay đãi mẹ con Thu Vân ăn no nê rồi mới đưa xuống tàu. Khi với cầu tàu Thu Vân thấy họ bán bánh mì bèn mua một ổ lớn một cái và hai đồng xu đường cát đựng đem theo phòng khi Thu Cúc đói thì có sẵn cho nó ăn. Thu Vân dắt con xuống tàu rồi thì chị tiệm trà trở lên phố. Cách một hồi chị cũng xuống tàu đem một gói bánh cho Thu Cúc và ngó Thu Vân mà nói:

– Cho cháu một gói bánh cho nó ăn. Tôi thấy nó tôi thương quá. Phải thím cho tôi thì tôi nuôi liền.

Thu Vân cười đáp:

– Chị thương nó thiệt tôi cảm ơn lắm. Tôi có hai đứa con, lại mất hết một đứa, còn có một mình đó. Nàng vừa nói vừa ứa nước mắt. Tàu súp-lê mở dây, chị tiệm trà mới chịu từ giả mẹ con Thu Vân mà lên. Tàu chạy được một khúc, Thu Cúc nói với mẹ rằng:

– Mình ăn chục cơm, ăn chục bánh của dì tiệm trà, ba hay mẹ con mình như vậy, chắc là ba buồn lắm.

Thu Vân nghe con nói như vậy nước mắt chảy ròng ròng, lật đật lấy vạt áo mà lau.

Tàu tới Vĩnh Long mới 11 giờ rưỡi. Thu Vân trả tiền tàu cho hai mẹ con hết một đồng sáu, trong túi còn có năm cắc hai xu mà thôi. Bước lên bờ nàng hỏi đường đi Nha Môn.

Theo lời họ nói thì đường xa đến 20 cây số, nhưng vì nàng không đủ tiền đi xe nên đứng đợi khăn châu mày dự dự một hồi, rồi dắt con đi bộ.

Lúc đi trong châu thành, nhờ bóng cây che đường mát mẻ nên mẹ con Thu Vân chưa thấy cách đi bộ buổi trưa mệt nhọc là dường nào. Thu Vân xách gói áo quần, Thu Cúc xách gói bánh, mẹ con kê vai nhau mà đi. Hễ thấy xe hơi hoặc xe ngựa chạy gần thì mẹ con leo lên lề đường mà tránh. Thu Vân hổ phận nên cúi mặt không dám ngó người trên xe, còn Thu Cúc chẳng hiểu vì tại nó chưa rõ cay đắng mùi đời, hay là tại nó khinh nhờn ngạo vật, mà hễ thấy xe nó đứng lại ngó tròn tròn rồi cười ngỏn ngoãn.

Vừa ra khỏi châu thành bỗng có một chiếc xe cam nhông chở hành khách ở trong châu thành chạy ra. Lúc chạy gần tới hai mẹ con Thu Vân, sộp-phơ tộp máy chậm chậm và kêu hỏi rằng:

– Đi không? Đi Cái Tàu, Nha Môn, Sa Đéc thì lên đây.

Thu Vân lắc đầu, sộp-phơ mở máy chạy tuốt. Thu Cúc hỏi mẹ:

– Xe Đi Nha Môn đó sao má không đi má?

Thu Vân nghẹn cổ nên đáp nho nhỏ rằng:

– Hết tiền rồi con à. Rán đi bộ không bao xa đâu. Thu Cúc cúi đầu mà đi, rồi nói rằng:

– Chớ chi còn tiền mình đi xe hơi khỏe quá, má hả. Mà mình đi bộ, bất quá thì mình cũng tới chớ gì.

Thu Vân thấy phía trước mặt có một đứa con gái chừng 13, 14 tuổi đi lại, mặt mày tròn trịa, bộ tướng như con mình. Nàng đi chậm chậm mà nhìn, chừng con nhỏ đi tới nàng hỏi rằng:

– Em là con của ai vậy em?

Con nhỏ nghe hỏi thình lình đứng khựng lại, ngó Thu Vân mà hỏi lại rằng:

– Hỏi chi vậy?

– Hỏi cho biết vậy mà.

– Tôi là con bộ Thời.

- Cha mẹ em còn đủ không?
- Sao lại không đủ.
- Em tên gì?
- Tên Túc.

Thu Vân lắc đầu nói nho nhỏ «Không phải!» rồi bỏ đi.

Trên trời nắng như đổ lửa, dưới lộ nóng tợ đốt than, hai mẹ con thuở nay chơn giày chơn dép, xe ngựa xe hơi, bây giờ phải đi bộ, mà đi chơn không trong lúc trưa nắng, trên đầu chỉ đội có một cái khăn mỏng, nghĩ thật thảm khổ là dường nào. đi giữa lộ bị cát nóng gần phỏng chơn, hai mẹ con mới leo vô lề mà đi trên cỏ.

Trong lề bị đá cục lông chông lại bị đột cỏ nhọn đâm chơn nữa, nên Thu Cúc đứng lại phúi bàn chơn, rồi bóp mà hít hà. Thu Vân rất xoắn xang trong lòng, bởi vậy nàng làm ngo không dám ngó con.

Đi mới vài ngàn thước mà hai mẹ con mặt mày đỏ au, mồ hôi ướt đầm, nhứt là con Thu Cúc nó đi nhúc nhắc thấy tội nghiệp lắm. Thu Vân bèn lấy luôn gói bánh mà xách và nắm tay con mà dắt đi. Nàng kiếm chuyện mà nói, cố ý làm cho quên mệt mỏi. Thu Cúc là đứa hay nói mà đến lúc nầy nó ừ hử cầm chừng không muốn nói chuyện.

Thu Vân biết con mệt, thấy có một cái nhà canh ở dựa bên đường, bèn vào đó cho con nghỉ chun. Nàng mở bánh ra mới hay chị tiệm trà gởi cho Thu Cúc ba phong bánh in. Nàng bèn hỏi con rằng:

– Con đói bụng không con? Như con đói thì ăn bánh đó. Muốn ăn thứ nào cũng được.

– Mình đi đây không biết chiều mình tới nhà ông nội hay chưa, má?

– Không biết.

– Thôi mình ăn bánh in chơi. Bánh mì để dành chiều mình ăn Đặng thế bữa cơm chiều,

chớ ăn bây giờ rủi mình chưa tới nhà ông nội, rồi cơm đâu mình ăn, phải hôn má? Thu Vân gật đầu.

Thu Cúc liền mở một phong bánh in ra, rồi mẹ con ăn với nhau. Thu Vân ăn bánh mà như ăn đất, không ngon ngọt chi hết. Thu Cúc nhai ngồm ngoồm vừa cười vừa nói rằng:

– Ôi! Người đời của chung, không hơi nào nhà mắc cỡ. Thuở nay mình đãi họ ăn của mình hoài, bây giờ người khác phải trả cho chớ, phải hôn má?

Thu Vân day mặt chỗ khác không trả lời.

Ăn hết phong bánh in rồi Thu Vân mới dọn dẹp, gói bánh mì, bánh in, đường cát chung lại với quần áo làm một gói đặng xách cho dễ. Thu Cúc miệng còn nhai bánh, chơn bước ra mé lộ, đứng dòm coi có nhà nào ở gần, đặng lại đó xin nước uống. Nó ngó trở lại phía Vĩnh Long thì thấy có một chiếc xe hơi phía đó chạy lại, kèn bóp te te, bụi bay mù mịt.

Nó đưa tay chỉ cái xe hơi và kêu mẹ nó ra coi.

Thu Vân gói đồ xong rồi, vừa bước ra lộ, thì cái xe hơi chạy chậm lại vừa ngừng trước mặt hai mẹ con. Thu Vân thấy cái xe mui kiếng, rộng lớn, sơn màu lá cây, nước sơn bóng ngời mà không có ai ngồi phía sau, duy có người sếp-phơ ngồi phía trước mà thôi.

Xe ngừng rồi, người sếp-phơ ló đầu ra hỏi:

– Đi không? Tôi chở cho.

Thu Vân lắc đầu đáp: – Không.

– Vậy chớ chị đi đâu trời nắng gần chết lại xách đồ đứng đó?

– Tôi đi Nha Môn.

– Đi Nha Môn thì leo lên tôi chở giùm cho.

– Không được đâu cậu.

– Sao vậy?

– Mẹ con tôi không có tiền nên thùng thảng đi bộ.

– Xa quá mà chị đi bộ sao nổi. Trời nắng nầy đi đặng chết cho rồi.

– Không có tiền thì phải rán chờ.

– Cứ nói tiền hoài. Chị có tiền mượn một cái xe tám chín ngàn như vậy mà đi sao nè. Tôi biểu lên tôi chở giùm cho, tôi không đòi tiền đâu mà sợ. Người sộp-phơ nói tới đó liền leo xuống mở cửa phía sau rồi hối mẹ con Thu Vân lên xe. Thu Vân sợ bị gạt nên dục dặc không chịu đi. Người sộp-phơ nói rằng:

– Tôi bảnh lắm mà. Tôi ở với chủ tôi, hễ đi xe không, tôi gặp ông già bà cả hay là con nít đi bộ tôi chở giùm hết thảy, không khi nào ăn tiền. Chị cứ việc leo lên, đừng có ngại chi hết. Tôi đưa chủ tôi xuống Vĩnh Long, chủ tôi bỏ quên đồ nên sai tôi về lấy. lên cho mau đừng tôi có đi, cháu lên trước đi, cháu!

Thu Cúc thấy sếp-phơ còn trẻ, tuy ăn nói không được đủ lễ cho lắm, song mặt mày hiền hậu, bộ tướng thành thiệt, nó không nghi ngại chi hết, bởi vậy chừng biểu nó leo lên thì nó lên liền. Thu Vân dè dặt không muốn đi, nhưng thấy con đã leo lên xe rồi, phần thì thấy trên lộ trời nắng đổ hột, bởi vậy nàng miễn cưỡng bước lên theo. Sếp-phơ đóng cửa lại rồi lên đạp máy cho xe chạy.

Ngồi trên xe có mui kiếng che khỏi nắng, mà xe lại chạy vùn vụt gió thổi mát mẻ. Thu Cúc lấy làm đặc ý nên miệng chum chim cười hoài. nó thấy nệm ngồi, nệm dựa có bông rất đẹp, dưới chỗ để chơn có lót thảm, trước có treo bình cắm bông vương bông huệ, thiệt là phong lưu sang trọng.

Thu Vân trong lòng không an, nên ngồi lặng thinh. Thu Cúc thấy mẹ không muốn nói chuyện nó liền day mặt ngó bên đường. nó thấy mấy người đi bộ nắng cực đổ mồ hôi ướt áo, nó nhớ hồi nãy mẹ con nó cũng vậy, mà lại thêm

đau chơn hỏi cẳng nữa, thì nó càng thương xót phận cực khổ của kẻ nghèo. Nó định nếu nó có xe hơi nó sẽ bắt chước anh sớp-phơ này bất luận là đi đâu, hễ nó gặp đàn bà con nít đi bộ thì nó chở giùm hết thảy.

Thu Cúc Đang ngồi tính thầm, thành linh anh sớp-phơ day lại nói:

– Gần tới Nha Môn rồi. Chị ghé nhà nào thì chỉ cho tôi ngừng.

Thu Vân không biết chỗ nào mà chỉ nên nói ú ớ:

– Tôi ghé chỗ lò gạch ông Hội đồng Đạt, cậu biết hôn?

Người sớp-phơ đáp:

– Tôi không biết. Thôi Để tôi ghé đầu cầu đó chị xuống.

Cách chẳng bao lâu đã thấy có cái cầu trước mặt. Xe hơi bóp kèn vang rân, tốp máy chạy

chậm chậm, rồi ngừng tại đầu cầu. Sốp-phơ tay mở cửa, miệng nói:

– Tới rồi.

Thu Vân vội xách cái gói rồi dắt Thu Cúc lật Đật leo xuống. Nàng bước tới muốn tạ ơn mà chưa kịp nói thì sốp-phơ đã đóng cửa xe đạp máy bóp kèn chạy tuốt.

CHƯƠNG 9

THẤY NHÀ LÂU, LẠI KHÔNG VÔ ĐẶNG, VÀO TRẠI LÁ MÀ PHẢI Ở ĐÂY

Tại đầu cầu Nha Môn người ta ở đông nhưng trưa nắng kẻ mặc nghỉ ngơi, người mặc làm sau vườn, nên không có ai ở ngoài cửa. Có ba bốn đứa con nít đương giỡn chơi dưới gốc xoài dựa lộ thấy có một cái xe hơi tốt ngừng tại đầu cầu thì chúng nó áp chạy lại mà coi. Chừng chúng nó thấy mẹ con Thu Vân leo xuống, mặt mày sáng láng mà y phục lam lũ thì chúng nó lấy làm lạ nên chong mắt mà ngó, chẳng hiểu vì có nào người bận áo quần như vậy mà được đi xe tốt như vậy. Có lẽ Thu Vân

cũng hiểu tình ý mấy đứa nhỏ này, song nàng không bợn ngợ chi hết.

Xe chạy rồi nàng liền bước lại hỏi đứa nhỏ đứng gần:

– Em biết nhà ông Hội đồng Đạt ở chỗ nào không em?

Đứa nhỏ ấy chỉ tay mà đáp rằng:

– Kia kia! Qua cầu rồi tới khúc quẹo thấy có nhà lầu đó là nhà ông.

– Ông có lò gạch phải không em?

– Ô, mà lò gạch ở trên một đồi nữa.

– Cám ơn em.

Thu Vân với Thu Cúc qua cầu. Trời nắng gắt, ván cầu nóng như lửa đốt. Mẹ con Thu Vân nóng chơn quá chịu không nổi nên chạy riết đặng qua khỏi cho mau.

Sắp con nít thấy vậy thì cười rộ.

Qua khỏi cầu rồi, nhờ có cây hai bên che mát, nên mẹ con Thu Vân thủng thẳng núp bóng mà đi. Đi tới khúc đường quanh, bỗng thấy có một cái nhà lầu lớn và xinh đẹp ở dựa bên đường phía bên tay trái. Mẹ con Thu Vân Đứng ngay cửa ngõ nhìn vào thấy trong nhà mấy cánh cửa đều mở hết, nhưng ngoài ngõ thì đóng chặt.

Thu Vân đứng nhìn hoài, có ý chờ coi trong nhà có ai ra thì hỏi thăm lại cho chắc rồi sẽ vô. Nàng coi kỹ thì thấy ngôi nhà nguy nga thật; phía ngoài đường có xây hàng rào sắt, cửa ngõ cũng bằng sắt. Trong sân trồng hoa quả, kiểng vật đủ thứ. Một bên trồng sa-bô-chê với măng cụt. Còn một bên trồng ổi bồ đào với quít đường. Chánh giữa có đúc một cái hồ bằng xi măng, trên cái hồ có xây một hòn non bộ. Dài theo đường vô cửa cái thì để hai hàng chậu, nào là kim quít, nào là bùm sùm, nào là bạch mai, nào là dâm thẵng, cây nào gốc cũng bằng bắp tay, mà nhánh lại uốn như lân như phụng. Nhà lớn để ghế bàn hực hỡ, nhưng không thấy

ai nằm ngối, nhà bếp cất ở phía sau, nên khuất nhà lầu không thấy rõ được.

Thu Vân đương đứng ngóng bỗng có một người đàn ông đi ngang qua. Nàng hỏi thăm thì thiệt quả là nhà của ông Hội đồng Đạt.

Thu Cúc nghe nói nhà ông Hội đồng Đạt thì kéo áo mẹ và nói rằng:

– Kêu cửa đi má.

Thu Vân phúi tay con rồi lần bước mà đi.

Thu Cúc chạy theo hỏi nhỏ rằng:

– Phải nhà ông nội rồi. Má kêu thì trẻ nhỏ ra mở cửa chớ gì.

– Ê! đừng có nói bậy. Má đã dặn phải giấu mà cứ nói hoài. Ông nội, ông nội gì? Con muốn ông đánh đuổi đặng mang xấu hay sao?

– Bây giờ ông nội thương mình rồi má.

– Nói vậy chớ ai mà dám tin. Mình giấu hoài, Để dọ tình ý coi như ông nội thương

thiệt, rồi sẽ nói. Con đừng có chôn rộn, Để cho má lo liệu. Má biểu làm sao con sẽ làm vậy, con đừng có cãi hừ việc hết, nghe không.

Thu Vân bước lại gốc cây xoài lớn ở dựa cửa ngõ mà ngồi. Thu Cúc cũng lại ngồi một bên mẹ. Nó suy nghĩ một hồi rồi nói với mẹ rằng:

– Lương đồ bị ăn trộm lấy thiệt là hại quá. Tiền bạc áo quần mất không sao, ngặt khai sanh của con với hôn thú của ba má mất, bây giờ biết làm sao?

– Nếu cần dùng thì mình gửi thơ cho thầy ba Thiện mượn sao lục cái khác, khó gì.

– Được hả má!

– Ủ.

– Còn khai sanh của chị Thu Ba má làm sao?

– Xin lục tại Xã Tây Chợ Lớn. Giấy tờ mất không hại gì, má buồn có một điều là mất mấy

bức thư của ba con, bây giờ không còn dấu tích chi hết...

Thu Vân nói tới đó thì tủi lòng nên bệu bạo muốn khóc.

Thu Cúc cũng nhớ cha nên ngồi buồn hiu. Mẹ con khoanh tay ngồi dưới gốc cây xoài, bộ như người đi đường ngồi nghỉ chừn.

Cách chẳng bao lâu có một cái xe hơi phía Sa Đéc chạy xuống. Thu Cúc đứng vậy mà nhìn, thấy quả cái xe đưa mình hồi nãy, chuyển nầy sếp-phơ mắc lo bóp kèn đặng qua khúc quanh nên không thấy nó.

Xe hơi chạy qua khỏi rồi bỗng nghe có tiếng người mở cửa ngõ lộp cộp. Thu Vân lật đật đứng dậy, men men đi lại. Có một người đàn ông, tuổi chừng 40, mặc quần đen áo vải đen, miệng rộng ngậm trầu bô bô, đầu tóc rối chôm bôm, lại có bịt cái khăn xéo trắng, xô cửa ngõ rồi bước ra. Thu Vân lần lại hỏi rằng:

– Phải nhà ông Hội Đồng đây không chú?

Người ấy lỗ mắt ngó Thu Vân từ trên Đầu xuống dưới cẳng rồi mới chịu đáp:

– Phải. Hỏi chi vậy?

– Mẹ con tôi nghèo khổ không có chỗ làm ăn, nghe nói ông Hội Đồng giàu có mà lại nhơn đức, nên đến đây xin làm công việc cho ông mà nhờ hột cơm tư. Không biết có ông Hội Đồng ở nhà hôn chú?

– Có. Mà không được đâu. Ông nhơn đức thì nhơn đức, mà có phải ổng nuôi hết thầy thiên hạ được đâu. Nếu ổng nuôi hết người nghèo như chị vậy thì ông phải cất mấy muôn cái nhà mới đủ cho người ta ở. Không được đâu. Chị đâu mà lại đây?

– Tôi ở dưới Vĩnh Long.

– Xa dữ hôn! Ở dưới không ai thềm mướn hay sao mà đi lên tới trên này lận.

– Cũng có, nhưng tôi nghe nói ông Hội Đồng trên này nhơn đức, lại ông thiếu người nấu ăn, nên tôi mới lên đây.

– Ai nói thiếu người nấu ăn. Vậy chớ vợ tôi đó chi. Nó chết rồi hay sao? Cha chả? Chị này chỉ rửa vợ tôi chớ.

– Ai mà rửa. Tôi nghe họ nói như vậy chớ.

– Chị nghe lầm. Trong nhà thiếu gì người làm công việc. Vợ tôi nấu ăn, tôi làm vườn, thằng Hiếu quét nhà, lau bàn lau ghế, còn thiếu người làm việc gì nữa mà muốn. Chị không hiểu, tôi ở với ông tôi 20 năm rồi, ông tôi thương tôi như con ruột. Người lạ ông tôi không bao giờ chịu muốn đâu mà mong.

– Chú làm ơn cho tôi vô, tôi lạy ông, tôi ở ông bắt làm việc chi cũng được miễn là mẹ con tôi có cơm ăn một ngày hai bữa thì thôi.

– Không có được. Hể tôi nói không được là không được. Chị đừng có cãi mà.

Ông lẽ mình hôm nay, cho chị vô lộn xộn rồi ông rầy tôi sao? Đi kiếm chỗ khác mà ở. Thôi, hai mẹ con dắt lên lò gạch ở mà làm gạch không được hay sao, khéo làm rộn.

Người ấy khép cửa ngõ lại rồi đi xuống dưới đầu cầu. Thu Cúc muốn xô cửa vô đại, Thu Vân cản không cho, biểu để chờ người bận đồ đen ấy trở về. Thu Vân Đón tại cửa ngõ mà năn nỉ nữa:

– Chú làm phước cho mẹ con tôi vô ở dưới nhà bếp, chừng nào tôi giáp mặt ông tôi bẩm, nếu ông không chịu muốn thì tôi sẽ đi.

Người ấy trợn mắt đáp:

– Chị nầy nói nhây dữ kìa? Tôi nói không được mà cứ theo nói hoài, cho chị vô lộn xộn rồi ông rầy người ta làm sao.

– Ông đau sao đó vậy chú?

– Hỏi chi vậy? Chị làm thầy thuốc, chị hốt thuốc cho mạnh được hay sao mà chị hỏi?

– Không mà, tôi hỏi cho biết vậy thôi.

– Chị nầy thiệt là nhiều chuyện. Đi đi, đừng có ở đằng trước đây nữa. Người ấy khóa cửa ngõ lại rồi cầm chìa khóa đi vô. Mẹ con Thu

Vân nhìn nhau ứa nước mắt. Tuy vậy mà Thu Vân không chịu đi, cứ đứng ngoài rào dùm vô, có ý muốn coi có ông Hội Đồng đi qua đi lại trong nhà hay không.

Nàng chờ hơn một giờ đồng hồ mà không thấy tăm dạng chi hết, cùng thế rồi nàng dắt con đi lên kiểm lò gạch. Thu Cúc đi theo mẹ mà mặt nó bùng thụng lăm bầm nói rằng:

– Nhà của ông nội tôi mà họ không cho tôi vô, thiệt tức quá. Thu Vân đi chừng 5 khoảng dây thép thì thấy phía bên tay mặt có một cái lò gạch thiệt lớn, hỏi thăm họ nói lò gạch ấy của ông Hội Đồng. Đầu đànang nầy có ba cái lò đương hầm gạch nên khói lên ngun ngút. Đầu đànang kia củi chất đống nào đống nầy ngun ngút. Phía trong có hai tòa nhà dài, gạch ngói chất đầy đây.

Thu Vân coi bên đó rồi day ngó bên tay trái. Trên một miếng đất rộng lớn chừng hai, ba mẫu nằm từ đường lộ chạy vô ráp mé sông, đàn ông đàn bà con nít đương lao nhao lổ nhổ,

chỗ thì xúm nhau đào đất chỗ thì gánh đất mà đi, chỗ thì xe bạch ngói in rồi đem qua lò mà hầm, chỗ thì nhồi đất đổ vô khuôn mà in dạng phơi khô cho sẵn.

Dựa bên đường có hơn mười cái chòi lá nho nhỏ cất rải rác để cho người làm gạch đụt nắng đụt mưa. Ở chánh giữa miếng đất lại có một cái trại lớn để chứa gạch ngói in rồi, hoặc để lúc nào trời mưa thì nhơn công vào đó nhồi đất mà in cho khỏi ướt.

Thu Vân đứng ngoài lộ ngó một hồi rồi dắt con đi vô miếng đất trống ấy. Nàng thấy có một đám con nít chừng 10 đứa với hai bà già đương lụi hụi in gạch, nàng men men đi lại đó mà coi. Con nít từ 10 Đến 15 tuổi ôm đất mình mẩy tèm lem, bà già răng đã rụng, tóc đã bạc, mà in gạch coi lệ làng lắm.

Trong đám con nít có một đứa con gái, trạc chừng 13, 14 tuổi, mặt mày sáng láng mà đầu tóc rối nùi, bận một cái quần vải đen sau đít vá ba bốn miếng, hai ống vo lên trên đầu gối, với

một cái áo cụt tay cũng bằng vải, hồi trước thì là màu trắng, mà bây giờ màu ấy đã phai rồi coi như là màu xám.

Nó ở đằng xa ôm đất đi lại, vừa ngó thấy mẹ con Thu Vân thì nó ngó Thu Cúc trân trân, rồi nhăn răng cười và hỏi rằng:

– Đi đâu đây? Muốn làm chơi với mấy đứa tôi hôn?

Thu Cúc nghe con ấy hỏi như vậy thì cũng chúm chím cười, song nó liếc mắt ngó mẹ nó, rồi day qua coi mấy bà già in gạch, chớ nó không trả lời.

Con nhỏ ấy bỏ ôm đất gần một bên đó, rồi trở đi ôm nữa. Thu Vân coi một hồi rồi ôm gói đồ ngồi dựa bên bà già và hỏi:

– Tôi muốn làm gạch quá, không biết họ muốn không bà há?

Bà già ấy day lại ngó nàng rồi đáp:

– Muốn, chớ sao lại không muốn.

– Không biết họ muốn một ngày bao nhiêu hở bà?

– Thuở nay có lò gạch nào muốn làm ngày bao giờ. Mình làm trăm làm thiên rồi tính tiền chớ.

– Làm một trăm là bao nhiêu?

– Một trăm gạch là một cắc, đại tiểu gì cũng vậy. Còn ngói một trăm thì tính một cắc hai.

– Một ngày bà làm được mấy trăm?

– Không có chừng, ôm đất, nhồi đất thì lâu, chớ in mà bao lâu. Nếu trời nắng, một ngày làm tới hai, ba trăm.

– Không biết mấy người làm đây họ ăn ngủ ở đâu bà há?

– Ai có nhà nấy chớ.

– Còn mấy người ở xa, không có nhà tại đây họ làm sao?

– Kia kia, có mấy cái chòi đó, vô đó mà ở.

Thu Vân đứng dậy ngó mấy cái chòi, thấy cái nào cũng cất vuông vức mỗi bề chừng 3 thước tây, trên lợp lá chằm đóp, ba phía thì dùng lá sơ sài, còn một phía thì cửa trống để làm cửa ra vô. Nàng đứng ngẫm nghĩ nếu bây giờ mình không ở đây thì biết đi đâu, mà đi rồi làm sao cho con Thu Cúc hiệp với ông nội nó được.

Nàng đương bàng hoàng, thỉnh linh bà già hỏi nàng rằng:

– Cháu ở đâu mà muốn làm gạch?

– Tôi ở dưới Vĩnh Long. Chồng tôi mất, bỏ mẹ con tôi bơ vơ, không phương thể làm ăn, nên trôi nổi lên đây kiếm công việc làm.

– Chồng cháu hồi trước làm giống gì?

– Chồng tôi cũng làm nhiều nghề lắm. Nó làm... Hồi trước nó làm... lính mã tà... rồi sau nó lại làm sộp-phơ.

– Chết hồi nào?

– Mới chết đây.

– Nếu không có việc làm ăn, thôi ở đây mà làm gạch. Làm gạch không khá gì mấy song cũng đủ cơm ăn.

– Tôi muốn lắm, ngặt vì thuở nay tôi chưa làm, không biết có làm được hay không?

– Có khó gì đâu! Coi người ta làm sao, thì mình làm theo như vậy chớ gì. Thôi, ở phụ làm với tôi, làm chung với nhau, chừng tính tiền tôi sẽ chia cho.

– Bà có lòng thương tôi, bà dạy như vậy thì tôi cảm ơn quá. Nhà bà ở đâu?

Bà làm phước cho mẹ con tôi ở đậu đậu làm với bà được không?

Bà già buông đất, đứng dậy, lấy cánh tay quẹt mồ hôi trên trán rồi chỉ một cái chòi nhỏ gần đó và nói:

– Tôi có nhà cửa chi đâu. Tôi ở cái chòi của chủ cất kia. Cháu muốn ở thì ở với tôi.

Thu Vân thấy bà già hảo tâm thì nàng mừng nên nói rằng:

– Bà làm ơn cho tôi ở với. Thôi, bà làm đi. Để tôi coi bà làm gạch làm sao, tôi học lần, đặng sáng mai làm với bà.

Hai mẹ con ngồi cà rà một bên bà già. Thu Cúc bộ vui lắm, nó coi bà già làm một hồi rồi nói:

– Làm gạch coi thế không khó. Bà làm dễ như chơi. Để mai cháu làm với bà, nghe hôn bà.

Bà già gác đầu. Nó lại day qua nói với mẹ nó:

– Nè má, để mai con ôm đất nhồi như bây trẻ đó còn má coi theo bà đó mà in, nghe hôn má. Hễ má mệt má nghỉ thì con in chớ ôm đất lắm áo lắm quần hết.

Bà già thấy Thu Cúc còn nhỏ mà biết thương mẹ, biết lo mẹ mệt, biết sợ mẹ lắm áo,

thì bà đem lòng thương, nên tay thì làm mà miệng thì nói chuyện với nó hoài.

Mặt trời gần lặn, bà già đi xuống vũng nước gần đó rửa tay rửa mặt rồi dắt mẹ con Thu Vân về chòi. Đứa con gái hỏi Thu Cúc hỏi nó mới vô đó, thấy mẹ con Thu Vân đi với bà già, bèn chạy theo níu tay Thu Cúc hỏi rằng:

– Về nhà bà Sáu ở đặng làm gạch phải hôn?

Thu Cúc day lại cười và đáp rằng:

– Ủ, tôi ở đây đặng làm gạch.

– Được a, ở làm chơi. Tôi dạy giùm cho. Mình ôm đất vô nhồi rồi in chớ có khó gì. Chị em mình chơi với nhau nghe hôn?

– Nhà chị ở đâu?

– Ở trên kia.

Con nhỏ ấy nói có mấy lời rồi tẻ đường đi lên lộ. Về tới chòi, Thu Vân phải cúi đầu khum lưng, chun vô mới được.

Nàng dòm coi trong chòi trống trơn; phía tay mặt thấy có một cái chõng mà cái chõng lại khác hơn cái chõng của người ta: sáu cây nạng đóng xuống đất làm chơn, trên gác ba cây ngang rồi phủ vạt tre thưa thưa. Có một chiếc đệm cuộn bỏ trên chõng chớ không thấy mền mùng chi hết. Phía trong có dùm ba cục gạch làm ông táo. Gần đó có để một cái nồi, hai cái ớ, với vài cái chén, vài cái đĩa đá. Tài vật trong chòi chỉ có bao nhiêu đó mà thôi.

Thu Vân thấy quang cảnh như vậy thì nàng đau đớn trong lòng, song nàng chúm chím cười. Vì nàng nghe con nhỏ hồi nãy kêu bà già ấy là “Bà Sáu” nên nàng dặt chước kêu mà nói rằng:

– Cha chả, chòi nhỏ quá như vậy mẹ con tôi ở đây thì cực cho bà lắm, bà Sáu há?

Bà Sáu day lại cười mà đáp rằng:

– Cục giống gì, ăn nhiều chớ ở mà hết bao nhiêu.

- Tối chỗ đâu mà ngủ?
 - Có một cái chõng đó chi! Lo dữ hôn.
 - Cái chõng nhỏ quá ngủ sao đủ?
 - Ngại gì. Như có chậ thì tôi để cho hai mẹ con ngủ đó tôi ngủ dưới đất cũng được mà.
 - Ai mà nỡ để cho bà ngủ dưới đất.
 - Hai mẹ con ăn cơm rồi chưa? Như chưa ăn thì nói tôi nấu thêm, chớ tôi già cả ở một mình trưa tôi nấu một nồi rồi ăn phân nửa, còn phân nửa để dành chiều.
 - Mẹ con tôi chưa ăn cơm, nhưng mà không sao đâu. Tôi còn bánh mì đây, tôi ăn thế làm cơm cũng được bà đừng nấu nữa thất công.
- Bà Sáu lại bếp bung nồi cơm đem để trên chõng rồi bà lấy hết chén đĩa mà sắp ra đó nữa. Thu Vân cũng mở gói lấy gói bánh ra. Hai đảng đều tưởng đảng kia có đồ ăn nhiều, té ra chừng dọn xong rồi mới hay bà Sáu ăn cơm nguội với muối tiêu, còn mẹ con Thu Vân ăn bánh mì

với đường cát. Tuy vậy mà nghèo gặp khổ nên không ai cười ai, đã vậy mà ai cũng đói bụng hết thấy nên ngồi ăn coi ngon lắm. Hai đảng lại vờ lẫn nhau, bà Sáu ăn thử khúc bánh mì, bà nói nhai không nổi. Con Thu Cúc ăn tại thử một chén cơm nguội, bị muối tiêu cay nên nó hít hà hoài.

Ăn cơm rồi bà Sáu xách xô nước mưa ra lấy chén rót mà uống với nhau.

Trời đã tối; bữa ấy nhằm 12 âm lịch trăng đã mọc cao mú, nên dọi vô chòi sáng sáng.

Bà Sáu nói:

– Lúc này có trăng nên tôi không mua dầu, bất nhơn quá, bây giờ dầu đâu mà đốt.

Thu Vân trả lời:

– Thôi, đốt đèn làm chi. Nói chuyện thăm mà chơi một lát rồi ngủ, khách khứa gì hay sao mà bà lo đèn đuốc.

Bà Sáu quét chõng trái đệm rồi khuyên mẹ con thu vôn lên nằm đó mà nghỉ. Thu Vân nhường lại cho bà và xin bà cho mượn nuột chiếc chiếu để trái dưới đất đặng mẹ con nằm.

Bà Sáu suy nghĩ một hồi rồi nói rằng:

– Có chiếu líp gì Đâu... Ô, thôi hai mẹ con ở nhà chơi để tôi chạy lại đàng nầy mượn một chiếc chiếu đem về cho mà nằm đỡ.

Bà nói dứt lời rồi đi liền. Cách một hồi bà ôm về một chiếc chiếu rồi trái ngay giữa chòi. Bà lên nằm thử rồi nói:

– Được rồi. để tôi ngủ đây cho, hai mẹ con lên chõng ngủ cho rộng. Thu Vân thấy vậy mới chịu lên chõng nằm. Nàng vừa đặt đầu xuống gối thì gối bay mùi hôi quá nên nàng phải lấy cái khăn mà bao lại rồi nằm mới được. Bà Sáu nói chuyện lấp dấp một hồi rồi bà ngủ khò. Thu Cúc bị đi nắng gió một ngày nên mệt mỏi, vừa nằm xuống thì nó cũng ngủ liền.

Có một mình Thu Vân bị vạt tre cắn lưng đau mình, phần thì trong trí óc lo tính buồn rầu nên nàng nằm thao thức hoài. Vách có lỗ, ánh trăng dọi vô mặt nàng. Nàng nhắm mắt lim dim, trong trí nhớ nổi chồng, xét phận mình, thương thân con lằng xằng.

Hồi nào lên xe xuống ngựa, chơn vớ chơn giày, nằm giường sắt nệm gòn, ăn cá tươi thịt tốt, bây giờ tắm thân lao khổ, chồng mất con khờ, không có ai nương dựa. Cha chồng giàu có, nhà lớn cửa cao ở một bên đây còn mẹ con mình đã về tới rồi mà phải núp lén trong một cái chòi trống như vậy, mình không được nhìn cha, con mình không được nhìn ông nội!

Đã biết khi trước vợ chồng mình lỡ quấy làm nhục tổ tiên. Mà cái lỗi ấy trong mười mấy năm nay vợ chồng buồn rầu lo sợ hết sức, dường ấy há chưa đủ chuộc cái tội xưa hay sao, mà trời đất nỡ đoạn dây cương thường, còn nỡ đày thân bồ liễu như thế? Thôi, Trời Phật không thương muốn phạt mình cho cực thân

khổ trí đao để thì mình phải cam chịu, vì mình có lỗi nên mình không phép than phiền.

Mình cứ vái Trời Phật xui khiến cho con mình được về ở chung với ông nội nó rồi mình chết theo chồng cho trọn niềm chung thủy.

Nàng nghĩ tới đó rồi ngủ quên.

CHƯƠNG 10

ĐẾN NÔNG NỒI KỂ CHI TÂN KHỔ, NƯỚC GẬP GHÌNH NHỜ CỎ CHI EM

Trời vừa rạng Đông, bà Sáu thức dậy lấy nôi vo gạo nấu cơm. Bà làm lộ cộp, Thu Vân giật mình nên cũng thức dậy. Thu Vân thấy bà nhúm lửa lằng xằng bèn hỏi:

- Bà có gạo đủ nấu hay không bà Sáu?
- Có có đủ mà.
- Ô, nếu có thì bà nấu cơm cho mẹ con tôi ăn với. Chẳng giấu bà làm chi, tôi nghèo quá,

trong túi còn năm cắc bạc mà thôi. Để tôi đưa hết cho bà mua gạo. Bà làm phước nuôi giùm cho mẹ con tôi, tôi làm được bao nhiêu tiền tôi sẽ đưa hết cho bà cất.

Nàng vừa nói vừa móc túi đưa hết mấy cắc bạc cho bà Sáu. Bà Sáu nghe lời nói thâm, bà lấy làm cảm động. Bà không chịu lấy tiền, mà nàng cứ theo năn nỉ hoài, bà sợ nàng ái ngại, nên cự cằng đã bà phải lấy.

Cơm vừa chín thì mặt trời vừa mọc mà con Thu Cúc cũng vừa thức dậy. Bà Sáu ngó con nhỏ cười và nói:

– Dậy cháu, dậy ăn cơm rồi đi làm. Dũ, nó ngủ coi ngon dữ a.

Thu Vân cũng cười và nói:

– Đi một ngày hôm qua, nắng gió nên nó mệt.

Thu Cúc cũng cười rồi đi kiếm nước rửa mặt. Bà Sáu bưng nồi cơm để trên chõng, còn Thu Vân đi lấy chén đĩa đem ra.

Bữa nay cũng ăn cơm với muối tiêu nữa chứ không có thịt cá chi hết, mà nhờ cơm nóng, lại cũng vì bụng đói, nên ba người ăn coi ngon lắm, ăn hết nồi cơm mà bộ còn muốn ăn nữa.

Ăn uống xong rồi bà Sáu, mẹ con Thu Vân đi lại trại làm gạch.

Sắp nhỏ hôm qua đã tới trước rồi, đứa thì còn giỡn chơi, đứa thì đã cởi áo đi ôm đất. Con nhỏ làm quen với Thu Cúc hôm qua thấy Thu Cúc vô trại thì lật đật chạy tại nắm tay và nói rằng:

– Đi đi ôm đất với tôi. Tôi dạy cho mà làm.

Thu Cúc bộ ngỡ dạy lại hỏi mẹ:

– Con đi ôm đcho má nhồi nghe không má? Mà phải cởi áo hay là để như vậy? Nếu ôm đất mà bận áo thì nó dơ hết còn gì.

Bà Sáu hốt mà trả lời rằng:

– Cháu để áo như vậy mà ôm, cởi làm chi? Nó có dơ thì chiều mình giặt nó chứ.

Thu Cúc vội vã đi theo sắp nhỏ kia mà ôm đất. Con nhỏ làm quen với nó đó bèn cặp kè với nó vừa đi vừa hỏi rằng:

– Chị tên gì?

– Tôi tên Cúc. Còn chị tên gì?

– Tôi tên Nuôi. Tôi năm nay 14 tuổi, còn chị mấy tuổi?

– Tôi 13 tuổi, nhỏ hơn chị một tuổi.

– Hai đứa mình làm chị em với nhau chơi nghe không?

– Ừ, mà lớn hơn tôi thì chị phải kêu tôi bằng em, chớ đừng có kêu bằng chị nữa nghe.

– Ừ.

– Chị còn cha mẹ đủ hay không?

– Cha tôi mất rồi, tôi còn một mình má tôi thôi.

– Chị cũng như tôi. Má chị làm gì? Có làm gạch ở đây hay không?

– Hồi trước cũng làm gạch. Mấy tháng nay má tôi hay nóng lạnh quá nên không dám tắm nước, ở nhà làm bánh bán.

– Bánh gì?

– Không biết chừng, bữa thì làm bánh ích trần, bữa thì làm bánh xôi nước.

– Lòi không?

– Lòi chớ. Một ngày lòi chừng vài cắc.

– Còn chị làm gạch một bữa được bao nhiêu tiền?

– Một tuần tôi lãnh chừng một đồng hai.

– Tôi rán tôi làm; tôi cầu một tuần tôi lãnh chừng một đồng bạc thì cũng được đủ khá lắm.

– Sao lại không được. Chị làm có tôi giúp cho.

– Tôi đã nói chị kêu tôi bằng em, sao chị còn kêu bằng chị?

– À quên! Thôi kêu bằng em. Em rán mà làm. Em có má em. Em ôm đất cho má em nhồi mà in thì má em phải làm được nhiều lắm chớ.

– Ô, má tôi làm chung với bà Sáu. Có bà Sáu nữa thì chắc lãnh tiền được bộn chớ, chị há?

Hai đứa nói chuyện với nhau mới có bao nhiêu đó thì đã tới đồng đất rồi. Thu Cúc đứng ngó một người hình vóc cao lớn, ở trần đưa lưng đen thui, đương đứng dưới ruộng mà xăn đất. Có hai, ba người khác nữa ôm đất ấy để đồng dựa một bên bờ.

Một đám đàn bà con nít bu nhau lại đồng đất đó mà ôm, tốp đem qua trại này, tốp đem qua trại khác.

Con Nuôi a vô ôm đất và kêu Thu Cúc mà nói:

– Ôm đi em, ôm như chị đây nè.

Thu Cúc đứng bóng, chùng nó nghe con

Nuôi kêu rồi lại thấy con Nuôi ôm nữa, nó mới bước tới đưa hai tay ra mà móc đất. Nó vừa thọc tay vô đồng đất liền rút ra, rồi đưa hai tay lăm đất lên mà dòm. Con Nuôi thấy vậy đứng cười ngất rồi nói rằng:

– Ôm đại đi mà? Ôm đất mà em sợ lăm tay thì ôm sao đặng. Mấy đứa nhỏ kia thấy vậy cũng tức cười, nên đứng ngó Thu Cúc trôn trôn. Thu Cúc sợ chúng bạn cười nên thò tay vô đồng đất nữa. Nó móc một cục chùng bằng cái tô, mà vì nó sợ ôm vô mình lăm áo, nên nó bùm hai tay mà đưa ra ngoài.

Con Nuôi liền biểu:

– Em ôm đại vô trong mình đi mà. Phải ôm mới nhiều chớ, sợ lăm áo em bùm như vậy thì có bao nhiêu đất.

Sắp nhỏ vùng cười rộ, làm cho Thu Cúc then thùa cúi mặt xuống không nói chi hết. Thành linh không biết đứa nào rần mắt, muốn khuấy chơi, nên liệng một cục đất ướt dính ngay ngực

con Thu Cúc làm lấm áo một bệt bằng cái chén. Thu Cúc buông cục đất nắm trong tay rồi chừ bị muốn khóc.

Con Nuôi ngó sắp nhỏ hỏi lớn:

– Đứa nào chơi đại vậy há. Em tao còn mới nên nó bỏ ngợ. Bây chộc nó tao đánh bây chết a.

Nó nói dứt lời rồi liền móc một cục đất lớn trao cho Thu Cúc mà biểu ôm. Vì áo đã lấm rồi Thu Cúc hết sợ lấm nữa, bởi vậy nó liền ôm cục đất ướm vào mình, không còn bỏ ngợ như hồi nãy. Con Nuôi móc một cục đất khác mà ôm rồi biểu Thu Cúc đi.

Hai đứa nhỏ trở về trại, vì ôm đất nặng nên không nói chuyện được. Thu Cúc ôm đất chưa quen, đi dọc đường đất lọt rớt lọt đọt, bởi vậy về tới trại, nó bỏ cục đất của nó xuống thì còn chừng được một tô mà thôi.

Bà Sáu cười và nói:

– Cháu ôm như vậy biết đời nào mới đủ làm.

Thu Cúc cười ngón ngoén rồi day lại kéo con Nuôi đi ôm nữa. Bà Sáu với Thu Vân nhồi đất của bà ôm sẵn bữa trước rồi bà dạy nàng in gạch với bà.

In được vài chục miếng, bà thấy nàng đã quen rồi, mà đất lại gần hết, con thu cúc ôm một mình không đủ làm, bà mới để cho nàng in, còn bà đi ôm phụ với Thu Cúc.

Thu Cúc ôm năm ba bận nó đã quen rồi nên lần lần ôm được nhiều hơn một chút. đến chừng nó thấy bà Sáu đi ôm phụ với nó thì nó vui lòng nên làm sốt sắng lắm.

Bận vô mặc ôm đất, nó nói chuyện không được, bởi vậy bận ra không, nó đeo theo con Nuôi, hai đứa nói chuyện với nhau như két.

Mới gần nhau trong một buổi sớm mai, mà hai đứa nó đã dan díu thân thiết với nhau, ai

mới thấy cũng tưởng chúng nó quen với nhau từ nhỏ chí lớn.

Đến 11 giờ trưa, trong lò gạch đánh một hồi trống, những người ôm đất in bạch, già trẻ gì cũng đều kéo nhau về ăn cơm. Con Thu Cúc thuở nay không quen làm, bởi vậy ôm đất có một buổi mà nó đã mỏi tay mỏi cẳng.

Về tới chòi, bà Sáu lấy nồi nấu cơm. Thu Cúc giặt áo đem phơi trước sân, rồi mặc áo túi leo lên chõng nằm; mẹ nó mở gói đưa cái áo lụa cho nó mặc, mà nó không chịu, cứ nói mặc áo túi chơi cho mát. Nó nằm đó bụng đói, tay mỏi mà nó vui như thường. Nó thấy bà Sáu bưng nồi gạo đi vô nó vùng nói rằng:

– Lát nữa làm muối đắng ăn cơm, bà bỏ tiêu ít ít vậy nghe hôn bà Sáu. Bà bỏ tiêu nhiều cay quá cháu ăn không nổi.

Thu Vân nghe lời than của con, nàng động lòng vô cùng. Bà Sáu thấy vậy cũng thương nên nói:

– Cháu ăn muối tiêu không được, thôi Để bà lại quán mua đồ về cho cháu ăn.

Thu Vân nhúm lửa xong rồi, bà Sáu bắt nồi cơm lên bếp. Bà biểu Thu Vân coi chừng cho bà đi mua đồ. Bà lấy một cái quẩu nhỏ với một cái ve chai rồi xách đi. Thu Cúc muốn đi theo chơi, mà rồi nó mặc áo túi sợ đi ra đường coi kỳ nên nó không đi.

Bà Sáu đi rồi, Thu Vân hỏi con:

– Con ôm đất mệt không con?

– Mệt, mà làm vui quá má há? Hồi nãy má thấy chị Nuôi đó hôn? Chỉ thương con lắm, mà con cũng ưa chỉ nữa.

– Chị Nuôi nào?

– Chị mập mập dạy con ôm đất, cứ theo nói chuyện với con hoài đó.

– Ô, té ra con đó là con Nuôi hay sao?

– Thưa, phải.

– Con của ai vậy?

– Thưa, không biết. Chỉ nói nhà chỉ ở trên kia, má chỉ bán bánh.

– Con phải nhớ, ai có hỏi thì con phải giấu, Đừng nói thiệt là con ai nghe hôn. Con cứ nói cha của con hồi trước làm sộp-phơ.

– Hồi sớm mai thành linh chị Nuôi hỏi tên con.

– Con nói thiệt con tên Cúc. Có hại gì hay không má?

– Con nói tên Cúc không thì không hại gì, miễn là đừng có nói chuyện gì khác nữa thì thôi.

– Bà Sáu đây coi bộ tử tế quá má há? Mình ở đây mà làm, chắc nay mai mình lẽ gặp ông nội chứ gì?

– Nghe nói ông nội con đau, đi đâu được mà gặp.

– Ông đau rồi vài bữa ông mạnh chớ. để ông mạnh ông lại lò gạch con theo o bế, ông thương con cho má coi.

Cơm vừa mới cạn thì bà Sáu lơn tơn đi về. Thu Cúc lật đật đứng dậy xem thấy bà mua một quã gạo, trên có để bốn con khô sặt, còn trong chai thì có nửa chai nước mắm.

Bà cười và nói:

– Mấy cắc bạc của mẹ cháu đưa hồi sớm mơi, bà mua đồ hết cho cháu ăn. Thu Cúc vụt nói:

– Nếu ăn hết đồ nầy rồi làm sao?

– Ăn hết đồ nầy thì tới lãnh tiền, lo gì.

– Lãnh chừng bao nhiêu bà?

– Một mình bà làm mỗi tuần bà lãnh một đồng ba, hoặc một đồng tư, có khi tới một đồng rưởi. Nay có hai mẹ con cháu làm phụ, thì lãnh ít nào cũng hơn hai đồng chớ.

Bà Sáu lấy một con khô sắt đưa cho Thu Vân và nói:

– Nướng đi đừng cho cháu nó ăn.

Bà đi trút gạo vô khạp, buộc chai nước mắm vô cột cho khỏi ngã đổ, rồi mới treo xâu khô lên mái nhà. Cơm chín rồi dọn ra bà lấy chén rót một chút nước mắm cho Thu Cúc chấm khô ăn cho mặn miệng.

Thu Cúc có khô với nước mắm nó ăn cơm coi ngon lắm, song nó sợ hết nên không dám ăn cho vừa miệng. Thu Vân liếc thấy ý con như vậy nàng dứt ruột, bởi vậy nàng để khô cho con ăn, cứ quệt muối tiêu với húp nước mắm mà nuốt cơm.

Ăn xong bữa rồi mà còn được nửa con khô. Bà Sáu cắt để dành chiều cho Thu Cúc.

Cách chẳng bao lâu, con Nuôi đi lại chòi bà Sáu. Thu Cúc vừa thấy nó bước vô sân thì lật đật chạy ra mừng rỡ, rồi nắm tay kéo nó vô kêu mẹ mà nói:

– Chị Nuôi đây nè má.

Thu Vân dòm thấy con nhỏ mạnh dạn mà mặt mày sáng láng thì nói rằng:

– Con nhỏ nầy con của ai đâu mà coi ngộ quá?

Bà Sáu trả lời:

– Con nầy là con của chị Chín bán bánh ích trần ở trên kia. Nó có một mẹ một con, mẹ nó thì bình hoạn hoải, mà con nầy nó làm giỏi lắm. Con Nuôi lấy tay quào Thu Cúc, rồi hai đứa dắt nhau đi ra ngoài trước. Con Nuôi thò tay vô túi lấy ra hai trái mận đưa cho Thu Cúc. Thu Cúc cười và nói:

– Phải chia ra cho chị một trái em một trái, chớ chị đưa hết cho em rồi chị còn đâu chị ăn?

– Qua ăn rồi. Cái nầy là qua để dành phần cho em. Em ăn hết đi.

– Mận đâu chị có vậy chị?

– Mận của nhà qua trồng.

– Nhà chị có trồng mận hay sao?

– Có, nhà qua có quít, dứa, chuối nữa chớ.
Bữa nào rảnh qua dắt em lên chơi.

– Ô được a, mà má chị rầy hôn?

– Không. Mình chơi chớ có làm việc chi
đâu mà rầy.

Tối giờ làm mấy người kéo nhau ra trại.
Hai đứa nhỏ cặp kè đi trước, bà Sáu với Thu
Vân thùng thảng đi sau.

Thu Vân hỏi bà Sáu:

– Lò gạch nầy của ai bà há?

– Của ông Hội Đồng, nhà ở chỗ khúc quẹo
đó.

– Tôi có thấy nhà đó. Chắc ông giàu lắm bà
há? Mỗi tuần bốn thân ông ấy đi phát tiền hay
là ổng sai ai?

– Khi thì ông đi, khi thì ông sai tài phú của ông. Hôm tuần rồi tài phú phát tiền. Nghe nói ông Hội Đồng ể mình, không biết bữa nay ông đã hết chưa.

– Không biết ông đã già hay còn nhỏ?

– Ông cũng đã già rồi chứ, nhưng sức lực ông mạnh lắm. Ối mà ở đời người giàu như ông vậy cũng không hơn gì tôi đây.

– Sao vậy?

– Ông giàu mà quạnh hiu có một mình, không có con cháu chi hết, nghĩ ra thì thân ông có hơn mình chỗ nào đâu.

Thu Vân cười rồi cúi mặt xuống đất mà đi, không hỏi nữa. Hồi sớm mai bà Sáu phụ với Thu Cúc ôm đất đã nhiều, bởi vậy buổi chiều khỏi ôm nữa. Bà Sáu với Thu Vân lo nhồi đất rồi in gạch. Thu Cúc chạy xớ rớ chung quanh, coi sắp nhà phôi. Con Nuôi buổi chiều cũng lo in chứ không ôm đất. Nó in cũng gần đó, lên vừa làm vừa kêu Thu Cúc nói chuyện hoài.

Bữa nào cũng vậy, hễ hết đất thì đi ôm, hễ ôm nhiều rồi thì lo in. Mà con Nuôi nó liệu thế nào không biết, hễ chừng nào Thu Cúc đi ôm đất thì nó cũng đi theo mà ôm.

Đã vậy mà buổi trưa nào nó cũng đi làm sớm ghé chòi bà Sáu, kiếm Thu Cúc dắt đi, rồi ra ngoài đường nó cho đồ ăn, khi thì cho mặn, ổi, chuối nấu, khi thì cho bánh ích trần, không lỗi một bữa nào.

Một bữa nọ lối 11 giờ trưa, con Nuôi lại xin phép bà Sáu với Thu Vân dắt Thu Cúc về nhà nó chơi. Thu Vân thấy hai đứa nhỏ trù mến nhau nàng không nghi ngại chi hết nên bằng lòng cho con đi với con Nuôi.

Hai đứa nó đội khăn cặp kè mà đi coi bộ vui vẻ lắm. Ra tới lộ rồi con Nuôi dắt Thu Cúc đi lộn lên phía chợ Sa Đéc. Thu Cúc hỏi:

- Nhà chị ở gần hay xa?
- Trước kia, chỗ có cây dừa cao đó.

– Chị dắt em về đây, má chị có rầy hôn?

– Không. Qua xin phép má qua trước rồi. Bữa nay má qua có làm một con vịt cúng cha qua. Hồi hôm, qua nói chuyện em thì má qua biểu trưa nay dắt em lên chơi đặng ăn thịt vịt.

– Ý! Té ra nhà chị có đám giỗ hay sao?

– Ừ.

– Cha chả! Nếu có đám giỗ thì em lên đó coi kỳ quá?

– Sao mà kỳ?

– Có khách khứa đông mà em ăn mặc dơ dáy quần áo lấm lem, em then lấm chị à?

– Ồi then cái gì? Họ giàu họ bận đồ tốt mình nghèo mình bận đồ xấu. Họ ở không đi chơi tự nhiên quần áo họ sạch, mình mắc làm công việc tự nhiên quần áo mình dơ; mình có làm điều chi quấy đâu mà sợ mắc cỡ. Mà em đừng có lo. Nhà qua tuy có đám giỗ nhưng má

qua không có mời ai hết, em lên đó coi có gặp ai hay không.

Thu Cúc nghe nói như vậy thì yên lòng, nên không dục dặc nữa. Hai đứa vừa đi vừa nói chuyện với nhau, đi được ba bốn khoảng dây thép, con Nuôi đưa tay lên chỉ và nói:

– Nhà qua đó. Chỗ có cây mận lớn đó.

Thu Cúc ngó theo tay của con Nuôi thấy có một cái nhà lá thấp nhỏ, song trước sân sau hè đều có trồng cây bít bùng. Nó không biết má con Nuôi có tử tế như con Nuôi vậy hay không. Bởi vậy nó ái ngại, tuy bước tới mà không nói chuyện nữa.

Cách chẳng bao lâu, hai đứa nó tới nhà, Thu Cúc dự dự dừng ngoài lộ. Con Nuôi bước vô sân rồi ngoắc Thu Cúc biểu vô. Thu Cúc lớn lên bước vô.

Trong nhà quét tước sạch sẽ, cửa mở sáng sủa song vắng tanh chẳng thấy ai hết. Chánh giữa nhà có dọn một cái bàn thờ, trên bàn có

để một cái đĩa chuối lá xiêm, trái lớn bằng bắp tay, mà mới hươm hươm chớ chưa chín.

Thu Cúc mắc đứng ngó, con Nuôi Đi thẳng ra phía sau, rồi nghe nó nói rằng:

– Con có dắt con Thu Cúc về đây má!

Có tiếng người đáp lại:

– Đâu dắt nó vô đây coi.

– Con Nuôi chạy ra nắm tay Thu Cúc dắt vô trong. Má con Nuôi đương ngồi chặt thịt vịt, thấy hai đứa nhỏ bước vô thì ngược lên ngó Thu Cúc cười và nói rằng:

– Cháu tên Cúc phải hôn? Hôm nay con Nuôi bữa nào về nhà nó cũng nói chuyện cháu, nên dì biểu nó rủ cháu lên đây chơi cho biết nhà. Cháu ở đó chơi đợi cúng rồi ăn cơm với nhau.

Thu Cúc tưởng má con Nuôi gắt gao nghiêm chỉnh chừng nó nghe mấy lời nó vui vẻ thì nó hết ái ngại nữa nên nó đứng dựa tấm

vách lá mà coi chặt thịt. Nó thấy con Nuôi lấy chén đĩa lau, nó cũng bắt chước làm với con Nuôi, tay nó làm mà mắt nó cứ liếc ngó má con Nuôi hoài. Nó thấy người dính dăng, chừng lối 50 tuổi, da mặt chưa dòn mà hai hàm răng đã rụng hết.

Đồ múc ra tô đĩa xong rồi, hai đứa nhỏ bung sắp lên bàn thờ. Hai mẹ con con Nuôi đốt nhang vái lạy, còn Thu Cúc đứng dựa cột mà ngó. Nó thấy con Nuôi cúng cha, nó nhớ tới cha nó cũng chết, mà nó không cúng được, nó bắt động lòng ứa nước mắt.

Má con Nuôi lạy rồi thấy cặp mắt Thu Cúc ướt rượt thì lấy làm lạ nên lật đật hỏi coi tại sao nó khóc.

Thu Cúc cứ chảy nước mắt, không chịu trả lời. Con Nuôi mới dắt Thu Cúc ra sau vườn rồi dỗ mà hỏi, chừng ấy Thu Cúc mới chịu tỏ thiệt tình riêng của nó, song nó cũng còn giấu, chớ không dám nói cha nó là ai. Má con Nuôi nghe chuyện ấy thì khen thầm Thu Cúc làm con có

hiếu, bởi vậy chùng cụng rồi dọn đồ xuống chợ ta theo ép Thu Cúc ăn cho no, sốt cháo, gấp thịt, vẽ cá cho nó ăn không ngớt.

Thu Cúc ăn cực khổ mấy bữa, hôm nay sẵn có đồ ăn nhiều nên trí tuy buồn mà miệng ăn ngon lắm. Ăn uống xong rồi, đến xế hai đứa nhỏ mới sửa soạn đi làm. Má con Nuôi thấy tánh ý Thu Cúc thì thương, nên theo căn dặn nó hể vài bữa đi theo con Nuôi lên nhà chơi một lần.

Tối bữa ấy Thu Cúc nằm với mẹ thổ thê thuật chuyện nó đi ăn đám giỗ nhà con Nuôi hồi trưa. Nó cũng thuật luôn sự nó thấy con Nuôi cụng cha thì nó động lòng nên nó khóc. Thu Vân nghe con nói đến đó thì nàng lấy tay vuốt đầu nó mà nước mắt chảy ròng ròng, may nhờ nhà không có đốt đèn nên bà Sáu với Thu Cúc không thấy được.

Làm gạch mới có mấy bữa thì đã tới kỳ lãnh tiền. Kỳ này tài phú cũng cầm sổ đi đếm gạch ngói rồi phát tiền cho nhơn công, chớ không

thấy ông Hội Đồng. Thu Cúc xúi con Nuôi hỏi coi ông chủ lò gạch đi đâu. Chú tài phú trợn mắt đáp:

– Mấy hỏi chi vậy? Ông Hội Đồng bệnh nên nằm dưới nhà chờ đi đâu mà hỏi.

Từ ấy về sau, bữa thì Thu Cúc thừa lúc nghỉ trưa đi theo con Nuôi lên nhà nó chơi, bữa thì con Nuôi xuống sớm rồi hai đứa dắt nhau đi xuống phía dưới nhà ông Hội Đồng kiếm bông mà hái. Thu Vân thấy hai đứa nhỏ hòa hảo với nhau nên nài nỉ để chúng nó chơi với nhau thong thả, không ngăn cản chi hết.

Mỗi lần Thu Cúc đi chơi ngang nhà ông nội nó thì nó có ý dòm coi, song không có lần nào nó thấy dạng ông nội hết, không biết ông nội đau thể nào nên nó nấy làm buồn.

CHƯƠNG 11

BỊ ĐÓI CỰC NÀNG VÂN NHUỐM BÌNH, THẤY CÙNG KHỔ ÔNG HỘI THƯƠNG TÂM

Mẹ con Thu Vân ở chung với bà Sáu làm gạch, tuy làm không giỏi, nhưng vì có sức mẹ con phụ, nên mỗi tuần bà Sáu lãnh trên hai đồng, đủ tiền mua gạo đắp đổi qua ngày. Hai mẹ con ở làm gần một tháng mà chưa thấy mặt ông Hội Đồng.

Thu Vân đêm nào nằm cũng tính, song tính hoài mà cũng không biết chước chi gặp ông Hội Đồng cho được.

Thu Vân thuở nay quen ăn có thịt có cá, ngủ có nệm có mùng, tuy trí thường hay buồn, chớ thân chẳng hề cực bao giờ. Gần một tháng nay ăn bữa nào cũng mắm muối sơ sài, chẳng hề có thịt cá, uống thì nước lạnh lẽo không được sạch chớ không có nước trà, ban ngày làm thì bùn đất dính đầy mình, ban đêm ngủ thì muối mòng áp cắn. Đã vậy mà trong lòng nàng lại thêm buồn rầu nên coi nàng càng, ngày càng ốm teo rồi bệnh rét của nàng phát lại nữa. Luôn trong hai ngày, hễ mặt trời mọc thì nàng ớn lạnh một hồi rồi nóng hầm cho tới trưa mới dậy được. Nàng đi làm gạch không được. Bà Sáu biểu Thu Cúc ở nhà với mẹ nó cho có bạn, mà Thu Vân không chịu, cứ ép con phải đi làm đặng phụ ôm đất với bà Sáu.

Một buổi sớm mai lối tám chín giờ Thu Cúc đương ôm đất với con Nuôi. Vì mẹ nó đau, trong lòng nó lo sợ, nên mặt nó buồn nguyền, không nói chuyện như mấy ngày trước. Con Nuôi thấy như vậy cũng buồn cho phận của bạn nó, bởi vậy nó hỏi thăm rồi cứ việc lo ôm đất, không đành kiếm chuyện nói cười.

Hai đứa nhỏ ra tới đồng đất, móc mỗi đứa một cục ôm trong lòng, rồi đi vô trại. Chúng nó vừa xây lưng đi thì thấy có một người mặc quần áo lụa trắng, đầu bịt khăn xéo đỏ, trên có che cây dù đen, đương xăm xăm ở ngoài lộ đi vô trại.

Con Nuôi vừa ngó thấy vụt nói:

– Úy! Ông Hội Đồng hết đau rồi hay sao mà bữa nay ông đi vô trại kia. Thu Cúc nghe nói như vậy thì nó đứng ngó sững, không đi được nữa, mặt nó biến sắc. Con Nuôi day lại ngó thấy tưởng Thu Cúc sợ ông Hội Đồng, nên hỏi:

– Em sợ ổng hay sao? Ông đi coi vậy thôi. Chớ ổng có rầy rà chi đâu mà sợ.

Thu Cúc ôm đất thùng thảng đi trước, vừa đi vừa chăm chỉ ngó ông Hội Đồng. Ông Hội đồng đi mau hơn nên ông tới trại trước, ông sập dù rồi chống xuống đất đứng giữa trại coi làm gạch. Hai đứa nhỏ ôm đất vô tới, con Nuôi

đi trước con Thu Cúc đi sau. Thu Cúc liệng ôm đất xuống, mặt mày buồn xo cặp mắt ướt rượt.

Ông Hội Đồng ngó Thu Cúc trân trân, rồi bước lại vỗ vai nó mà hỏi rằng:

– Cháu là con của ai? Cháu làm ở đây được bao lâu rồi? Có đứa nào ăn hiếp hay sao mà cháu khóc?

Thu Cúc Đưa cánh tay lên chùi nước mắt, rồi đứng tấm tức tấm tủi nói không được. Bà Sáu thấy vậy bèn hớt mà trả lời:

– Bẩm ông. Nó có hai mẹ con, ở dưới Văng lên kiếm công chuyện làm ăn.

Tôi thấy mẹ con nó nghèo tôi thương, nên tôi nuôi đặng phụ làm gạch với tôi gần một tháng nay.

Ông Hội Đồng châu mày cúi xuống hỏi Thu Cúc rất dịu ngọt rằng:

– Vậy chớ cha cháu ở đâu mà bỏ mẹ con cháu bơ vơ như vậy?

- Thưa, cha cháu chết.
- Chết hồi nào?
- Thưa, chết năm sáu tháng nay.
- Cha cháu hồi trước làm việc gì ở đâu?
- Thưa, làm sếp-phơ ở dưới Vĩnh Long.

Ông Hội Đồng vừa hỏi vừa ngó Thu Cúc không nháy mắt. Ông nghe nó nói nấy lời ấy thì ông đứng thở ra mà suy nghĩ. Cách một hồi lâu ông vịn vai nó mà hỏi nữa rằng:

– Cháu ôm đất cực khổ nên cháu khóc hay là có việc chi khác?

– Thưa, không phải ôm đất cực.

– Vậy chớ tại sao?

– Thưa cháu khóc là vì cháu râu má cháu đau nhiều mà không có tiền rước thầy cho má cháu uống thuốc, cháu sợ má cháu chết nữa rồi bỏ cháu bơ vơ một mình...

Thu Cúc nói tới đó rồi khóc rống lên. Con Nuôi thấy vậy liền chạy lại đứng một bên. Bà Sáu cũng đứng mà ngó. Ông Hội Đồng nắm cánh tay Thu Cúc mà hỏi rằng:

- Má cháu bây giờ ở đâu?
- Thưa, ở đằng chòi bà Sáu.
- Chỗ nào đâu? Cháu dắt ông lại đó coi.

Bà Sáu Đưa tay chỉ cái chòi của bà cho ông Hội Đồng. Con Nuôi đẩy Thu Cúc và nói:

- Em dắt ông đi đi.

Thu Cúc bước ra đi. Ông Hội Đồng xách dù đi theo. Con Nuôi chạy vòng rồi nhen vai đi trước với Thu Cúc và nói nhỏ:

- Em đừng có khóc nữa. Em khóc qua buồn lắm, không có sao đâu mà sợ.

Không biết chừng ông Hội Đồng thấy má em đau, ông cho tiền hốt thuốc đông vại bữa thì mạnh chớ gì.

Hai Đứa nhỏ với ông Hội Đồng bước vô chòi thấy Thu Vân quần chiếu nằm rên hừ hừ trên chõng. Ông Hội Đồng đứng phía dưới chòi, còn hai đứa nhỏ đứng hai bên. Thu Cúc với tay kéo chiếu và kêu:

– Má ơi, má! Có ông lại đây, má ngồi dậy một chút, má.

Thu Vân tức chiếu lồm cồm ngồi dậy, mình mẩy nóng hực, mặt mày đỏ au, thấy ông Hội Đồng không biết là ai, song cũng cúi đầu chào. Ông Hội Đồng thấy nàng lam lụ hình dáng ốm teo, nhưng gương mặt, nét mày, bàn tay, mái tóc không phải là người bần tiện, thì ông lấy làm lạ, nên ông đứng ngó nàng một chút rồi hỏi:

– Cô em đau sao đó?

– Thưa ông, con rét.

– Cô có cũ đã mấy ngày rồi?

– Thưa năm bữa.

– Mỗi ngày mỗi có cũ hay là ngày có ngày không?

– Thưa, bữa nào cũng có, hể buổi sớm mới thì nằm vui.

– Có uống thuốc gì hay không?

– Thưa, không.

Ông Hội Đồng chau mày rồi bỏ đi quanh trong chòi. Con Nuôi bước lại nói nhỏ với Thu Vân:

– Thưa dì, ông là ông Hội Đồng, chủ lò gạch này.

Thu Vân nghe nói giật mình biến sắc, rồi nhướng mắt ngó ông trân trân. Ông Hội Đồng đi giáp vòng rồi trở lại hỏi Thu Vân:

– Cô em gốc ở đâu?

– Thưa ông, con ở Vĩnh Long.

– Ở dưới Vĩnh Long mà lên trên này làm giống gì?

– Thưa, chồng con khuất rồi, mẹ con bơ vơ, nghe nói ông giàu có lại hơn đức nên tính lên xin ở với ông làm công việc trong nhà nhờ hột cơm dư. rủi bữa con lên, ông ể mình, người nhà không cho con vô, nên mẹ con của con phải dắt nhau lên đây ở đậu với bà Sáu mà làm gạch.

– Chồng cháu hồi trước làm nghề gì?

– Thưa, làm sớp-phơ.

– Làm sớp-phơ coi xe ai?

Ông hỏi câu đó thành linh. Thu Vân không biết làm sao trả lời cho xuôi. May nàng cũng lẹ trí nên ngập ngừng một chút rồi đáp:

– Thưa coi xe quan lớn chánh.

Ông Hội Đồng dạy mặt ra sân suy nghĩ một hồi lâu rồi ông dạy vô và nói:

– Cháu rét mà ở chỗ như vậy, lại không uống thuốc thì không thể nào mạnh được. Ông muốn đem cháu về dưới nhà ông ở để ông rước

thầy hốt thuốc cho uống, chừng mạnh rồi cháu muốn ở làm công việc trong nhà cũng được hay là muốn đi đâu thì đi, cháu chịu không?

– Thưa ông, thân con nghèo khổ lại đau ốm, chết sống không biết bữa nào. Nếu ông làm phước cứu con khỏi chết, thì con nguyện trọn đời ở làm tôi tớ cho ông mà đền ơn đáp nghĩa.

Ông Hội Đồng nghe nói như vậy thì ông chúm chím cười. Ông dặn hễ chiều hết cữ rét rồi thì mẹ con dắt xuống dưới nhà ông mà ở. Ông nói rồi liền từ mà về.

Hai đứa nhỏ đưa ông ra cửa rồi trở vô. Thu Cúc mắt liếc mẹ mà miệng cười ngỏn ngoẻn. Con Nuôi thấy Thu Vân nằm xuống lật đật đắp chiếu cho nàng, rồi rủ Thu Cúc lại trại ôm đất nũa.

Lại tới trại Thu Cúc liền thuật cho bà Sáu nghe chuyện ông Hội Đồng biểu mẹ con nó xuống nhà ông mà ở. Bộ nó hơn hở, chớ khô-

ng phải buồn rầu như hồi sớm mai nữa. Bà Sáu nghe bà cũng mừng cho mẹ con Thu Vân. Duy có một mình con Nuôi, nó dàu dàu bộ không vui. Thu Cúc thấy vậy bèn hỏi nó:

– Má em bây giờ có chỗ nương nhờ rồi, sao chị không mừng giùm cho em mà nãy giờ coi bộ chị buồn dữ vậy?

Con Nuôi thở ra và đáp:

– Qua buồn là vì hể em về ở nhà ông Hội Đồng thì chị em mình hết gần nhau nữa.

– Sao vậy?

– Em có ôm đất làm gạch nữa đâu mà gần.

– Đã biết em không có ôm đất làm gạch nữa, song em cũng lên xuống chơi với chị chứ.

– Em có việc khác vui hơn chơi với qua.

– Em không có chơi với ai mà vui hơn chơi với chị được.

– Chắc không?

– Để rồi chị coi em nói láo hay nói thiệt mà.

Con Nuôi cười ngó Thu Cúc rồi dắt nhau đi ôm đất. Buổi chiều Thu Cúc ở nhà sửa soạn đặng có đi với mẹ xuống nhà ông Hội Đồng nên nó không đi làm.

Thu Vân hết cỡ rét. đến 4 giờ trời mát, nàng biểu con xách gùi áo quần rồi dắt đi lại trại tù già tạ ơn bà Sáu đặng có đi. Con Nuôi đương in gạch thấy mẹ con Thu Vân lại lật đật rửa tay rồi đi theo đưa cho tới cửa nhà ông Hội Đồng.

Hôm trước cửa ngõ nhà ông Hội Đồng đóng chặt cứng, bữa nay lại mở toang hoác. Mẹ con Thu Vân từ biệt con Nuôi rồi đi vô sân, không ai ngăn cản hết. Vô tới thềm rồi Thu Vân sợ, không biết phải đi thẳng vô cửa nhà lớn, hay phải đi vòng mà vô nhà sau. Thu Cúc ở sau lướt tới, cứ việc bước lên thềm vô nhà lớn. Nó vừa lên khỏi mấy nấc thang thì ông Hội Đồng ở trong cũng vừa bước ra. Ông thấy mẹ con Thu Vân liền biểu vô nhà. Ông kêu người đàn

bà nấu ăn tên là Thị Két lên, rồi dạy dắt mẹ con Thu Vân xuống nhà sau chỉ cái phòng ông đã biểu dọn hồi trưa cho hai mẹ con ở.

Thị Két Đi trước, mẹ con Thu Vân theo sau.

Anh Pho là chồng của Thị Két, tay cầm cái cốc đương đứng tại cửa nhà bếp, ngó thấy mẹ con Thu Vân ở nhà trên bước xuống thì anh ta xụ mặt nói lầm bầm:

– Dữ hôn? Tưởng là ai ở đâu, té ra hai mẹ con con này mà!

Thu Cúc ngó anh Pho mà cười. Anh tưởng nó kiêu ngạo nên giận đỏ mặt. Thị Két mở cửa một cái phòng nhỏ và nói:

– Hồi trưa ông biểu dọn cái phòng này cho chị đó.

Thu Vân bước vô phòng, thấy phòng tuy chật hẹp, song quét tước sạch sẽ, lại có lót một bộ ván dầu, và có để một chiếc chiếu trắng. Nàng biểu Thu Cúc đem để gói áo trên ván rồi mẹ con trở ra đi lại căn bếp coi Thị Két nấu ăn.

Thu Cúc được vào nhà ông nội thì nó mừng nên cứ ngó mẹ mà cười hoài. Nó đứng xơ rớ một lát rồi lẩn lẩn đi vòng theo nhà lớn coi kiếng vật bông trái chơi. Nó vừa ngó ra phía trước thấy ông Hội Đồng đương đứng sửa kiếng nó lật đật thối lui; chẳng dè ông Hội Đồng thấy nó rồi nên ông kêu nó:

– Con nhỏ đó lại biểu chút coi, chạy đi đâu vậy?

Thu Cúc xén lên đi lại.

Ông Hội Đồng nói:

– Ông giao cho cháu làm việc nầy: từ rày sắp lên, mỗi buổi sớm mai và chiều cháu phải đi theo mấy cây kiếng vạch lá bắt sâu nghe không?

– Dạ.

– Hễ cháu làm biếng để có con sâu nào cắn lá kiếng thì ông đánh đòn đa.

– Dạ.

– Cháu sợ sâu hôn?

– Thừa sợ.

– Như sợ không dám bắt tay, thì kiếm cây gậy mà bắt nó.

– Dạ.

– Cháu không có áo quần nào khác thay hay sao nên bận đồ lấm lem lấm luật như vậy?

– Thừa có, cháu còn một bộ đồ lụa, song bận sợ nó cũ đi nên cháu để dành.

– Phải thay bận đỡ, đừng giặt đồ này cho sạch sẽ chớ.

– Dạ.

– Bận đi. Nó có cũ ông mua đồ khác ông cho.

– Dạ, nếu ông biểu thì cháu bận.

– Hồi cha cháu còn, có cho cháu đi học hành gì hay không?

- Thưa, có.
- Học mà biết đọc, biết viết hay chưa?
- Thưa, chữ quốc ngữ cháu biết nhiều. Còn chữ Tây thì sức cháu gần Đi thi «certificat».
- Chà, cháu học ngồi tới lớp nào?
- Thưa, lớp nhì.
- Nếu vậy thì học đã khá rồi. Thôi cháu đi chơi đi lát nữa rồi ăn cơm. Mà cháu tên gì?
- Thưa, tên Cúc.
- Tên Cúc...: Còn mẹ cháu tên gì?
- Thưa tên... tên Thu...Tên... Thu... Thu...
- Cháu năm nay mấy tuổi?
- Thưa 13. Ông Hội Đồng đứng suy nghĩ một hồi lâu rồi ông day lại ngó Thu Cúc. Chẳng biết ông suy nghĩ việc gì, mà cũng chẳng hiểu tại sao ông ngó trần trối một hồi lâu rồi ông chau mày mà hỏi rằng:

- Còn cha cháu tên gì?
- Thừa cha cháu chết rồi.
- Ủ, ông biết, cháu có nói hồi sớm mai.
Song ông hỏi tên gì chứ.
- Thừa, tên... tên Hai.
- Có lẽ thứ hai, chứ sao lại tên Hai.
- Thừa cha cháu thứ hai mà cũng tên Hai.
- Hự, kỳ dữ hôn. Cháu nói cha cháu hồi trước ở dưới Vãng phải không?
- Thừa không, ở dưới Vĩnh Long.
- Thì Vĩnh Long họ kêu là Vãng chứ sao.
Cháu ở Vĩnh Long sao không biết cái đó?

Thu Cúc bối rối, không biết sao mà trả lời. Nó sợ té mòi nói dối, nên biến sắc và gục mặt xuống đất không dám ngó ông Hội Đồng. Lúc đó anh Pho ở ngoài mé vườn vác cuốc xăm xăm đi vô và nói:

– Thưa ông, tôi trồng mấy bụi chuối chà rồi. Trồng chỗ đó chắc mau phát lắm. Ông Hội Đồng gật đầu. Ông khoát tay biểu Thu Cúc đi chơi. Thu Cúc nhờ anh Pho gỡ rối giùm cho nó thì nó mừng nên lật đật trở vô phía sau. Ông Hội Đồng đứng ngó theo, chừng nó đi xa xa ông lại kêu và dặn với:

– Nè, cháu phải nhớ mỗi bữa bắt sâu đa, nghe không?

Thu Cúc ngoái đầu lại dạ rồi men men đi vô nhà bếp. Thị Két dọn cơm rồi bung một mâm lên nhà trên cho ông Hội Đồng ăn. Thằng Hiếu là đứa ở quét nhà và lau bàn lau ghế trên nhà trên. Nó lo sốt cơm pha nước, chừng ông ăn rồi nó bung mâm cơm xuống rồi nó và hai vợ chồng anh Pho với mẹ con Thu Vân mới xúm lại ăn.

Anh Pho thấy Thu Vân vào nhà ông Hội Đồng thì đã không vui mà thấy ông Hội Đồng lại có ý chiều cố nữa thì anh ta phiền lòng nên ngồi ăn cơm mà không thềm ngó mặt mẹ con

Thu Vân. Thị Két và thằng Hiếu tuy không thương không ghét, nhưng vì chưa quen nên hai người chỉ nói chuyện với nhau, chớ cũng không nói tới Thu Vân. Mấy người ăn vừa mới nửa bữa, thỉnh linh ông Hội Đồng bước vô. Ông ngó rồi nói:

– Ô, được. Tao tưởng bây không kêu mẹ con nó ăn cơm. Két nè, con nầy nó còn bệnh nên đừng sai nó làm việc chi hết nghe không. Để chừng nó mạnh rồi tao sẽ cắt phần việc cho nó làm. Tao nói cho bây biết, tao thấy hai mẹ con nó nghèo lại bệnh hoạn tao thương tao đem về tao nuôi, chớ không phải nó ở độ đa. Đừng có làm thói ma cũ ăn hiếp ma mới tao không chịu.

Ông nói rồi liền trở ra, Thị Két với thằng Hiếu ngó Thu Vân. Còn anh Pho thì sầm xuống mà ăn, coi bộ phiền lắm. Ăn cơm rồi Thu Vân phụ với Thị Két mà dọn dẹp.

Thị Két thấy vậy bèn nói:

– Cô qua bên phòng mà nghỉ. Để đó cho tôi làm. Cô dọn dẹp đây ông thấy ông rầy tôi đa.

Thu Vân cười và Đáp:

– Làm lắt xắt chút đỉnh mà hại gì.

– Không được! Cô không hiểu ý ông khó lắm. Đây rồi ông rầy chết. Cô đi chơi đi. Tôi nói thiệt chứ không phải nói lấy đâu.

Thu Vân cười rồi bỏ đi qua bên phòng riêng. Thu Cúc chạy theo vô phòng khép cửa lại rồi thuật đủ đầu đuôi cho mẹ nghe những câu ông nội nó với nó nói hồi chiều. Mớ mở gói áo ra, lấy quần áo lụa mà thay, nó lại nói mẹ nó phải thay đồ lụa đặng sáng mai giặt đồ vải mà phơi.

Thu Vân dụ dụ nói rằng mình than nghèo khổ mà mặc đồ lụa thì làm cho người ta sanh nghi. Thu Cúc nói:

– Ấy má đừng có cãi mà, ý ông muốn mình ăn mặc sạch sẽ, không hại chi đâu má sợ.

Thu Vân nghe lời nên cũng thay đồ vải mà mặc đồ lụa. Trời đã tối. Mấy người gia đình tản lạc đi đâu không biết. Mẹ con Thu Vân nằm trong phòng nói chuyện râm rì với nhau. Thu Vân dặn con hễ ông nội có hỏi ở Vĩnh Long nhà ở chỗ nào thì phải nói ở trong nhà xe quan lớn chánh, chớ đừng nói vậy mà sai rồi làm cho ông nghi.

Thu Cúc cười và Đáp:

– Má đừng lo. Con không có dại đâu. Để ít bữa đây con làm ông thương rồi ông đem mẹ con mình lên nhà trên cho má coi.

Thu Cúc mới nói tới đó bỗng nghe tiếng thằng Hiếu ở ngoài gõ cửa kêu:

– Em ơi, em? Ông biểu kêu em lên nhà trên cho ông biểu. Đi cho mau em.

Thu Cúc lồm cồm ngồi dậy, bước xuống đất và nói nhỏ nhỏ rằng:

– Thấy không má?

Nó mở cửa chun ra thấy thằng Hiếu Đứng ngoài cửa bèn hỏi:

– Ông kêu tôi phải không anh?

– Ủ ông kêu. Đi cho mau.

Thu Cúc lật đật chạy lên nhà trên. Ông Hội Đồng nằm trên ghế nệm để dựa cái bàn cần, trên bàn để một cái đèn tọa đẳng với bình trà hộp thuốc. Thu Cúc bước lại xá ông và nói:

– Thưa ông, cháu lên hầu ông. Ông Hội Đồng day qua thấy nó mặc quần lụa trắng áo vắn đen, tóc bôi rền vang, mặt rửa sạch sẽ, coi ra vẻ con nhà thanh nhã chớ không phải con nhà bần tiện thì ông cười và nói rằng:

– Cháu có quần áo tốt quá, nếu có đồ đó thì có phải là nhà nghèo đâu. Mà sao áo của cháu bận coi vẫn dữ vậy?

Thu Cúc cúi đầu nói ú ớ:

– Thưa, đồ này của ba cháu sắm lâu rồi... nên bây giờ nó vẫn. Ông Hội Đồng cười nữa rồi nói:

– Thân thì vẫn, mà sao tay với kích còn vừa. Bộ khi cháu lớn nội bế cao thôi hay sao?

Thu Cúc đứng lặng thinh không biết lời chi mà đáp. Ông Hội Đồng thấy vậy bèn biểu đi lại bàn viết của ông lấy tờ nhựt báo để trên hết đem lại gần đèn đọc cho ông nghe.

Thu Cúc vâng lời đi lấy tờ «Nông cổ Mín Đàm» đem lại và hỏi:

– Thưa ông, phải tờ này hay là tờ nào khác?

Ông Hội Đồng biểu đưa cho ông coi. Thu Cúc Đứng một bên, ngược mắt ngó lên trên vòng cửa giữa, thấy treo một khuôn hình lớn của ông, thiệt quả là khuôn hình nó đã thấy trong tiệm họa chơn dung trên Sài Gòn hôm tháng trước. Nó ngó hình ấy rồi ngó ông thì

thấy nét mặt hàm râu tuy giống hịch, nhưng mặt ông bây giờ ốm thon, chớ không phải đầy đủ như trong hình vậy.

Ông Hội Đồng day qua thấy nó ngó hình ông thì ông hỏi rằng:

– Cháu coi hình đó giống ông hay không?

– Thưa, giống lắm, nhưng mà mặt ông bây giờ coi ốm hơn.

– Ô phải, hơn một tháng nay có chuyện nhà làm cho ông buồn rồi ông lại đau nữa, nên ốm hơn hồi trước.

– Ông giàu có quá, mà có chuyện gì buồn.

– Cháu tưởng giàu thì khỏi buồn hay sao. Ông giàu mà ông có biết vui hồi nào đâu. Mà từ rày về sau chắc là ông còn buồn rầu nhiều hơn trước nữa.

– Phải chi cháu có thể làm cho ông bớt buồn chút đỉnh được thì dầu chết mấy kiếp cháu cũng không nệ.

Ông Hội Đồng vùng ngồi dậy chống tay lên trán suy nghĩ. Cách một hồi lâu ông đưa tờ nhựt báo cho Thu Cúc và biểu đọc bài luận đầu cho ông nghe.

Thu Cúc đi lại đứng dựa cái đèn tọa đặng mà đọc. Ông biểu nó leo lên ghế mà ngồi, đặng đọc cho dễ. Thu Cúc làm bộ ké né không dám ngồi, đợi ông biểu hai lần nó mới dám vưng lời. Ông nằm ngửa trên ghế nệm mà nghe.

Thu Cúc đọc chậm rãi, tiếng nào rõ tiếng nấy, tới chỗ ngừng thì ngừng, dễ nghe dễ hiểu, bởi vậy nó đọc hết bài rồi, ông khen nó đọc giỏi. Ông biểu nó đọc thêm cho ông nghe vài bài văn nữa rồi nói:

– Được cháu đọc như vậy ông chịu lắm. Từ đây sắp lên cháu đọc nhựt trình và đọc truyện cho ông nghe chơi. Thôi, cháu xếp nhựt trình đem để lại chỗ cũ rồi xuống dưới mà ngủ đi.

Thu Cúc vâng lời, xếp tờ báo đem lại bàn viết để ngay thẳng rồi trở lại xá ông mà đi. Ông Hội Đồng hỏi nó:

– Mẹ cháu có nóng lạnh hay không?

– Thưa, không. Sáng sáng mới có cũ.

– Để mai ông sai thằng Hiếu lên Sa Đéc rước ông Mộng Liêm xuống coi mạch. Ông hốt cho ít thang thuốc uống thì hết chớ gì. Ô, mẹ cháu có quần áo khác thay đổi hay không, hay là có nội đồ bận trong mình đó mà thôi?

– Thưa, có một bộ đồ hàng.

– Ô, tưởng không có thì ông cho tiền mua bận.

– Thưa, có.

– Thôi cháu đi ngủ đi.

Thu Cúc bước ra khỏi cửa chạy riết xuống phòng rồi ôm ngang mình mẹ mà nói nhỏ:

– Ông bắt con đọc báo cho ông nghe. Bộ ông thương mẹ con mình rồi. để bữa nào có dịp con sẽ nói thiệt nghe hôn má.

Thu Vân cười và dặn:

– Chậm chậm vậy! Con đừng có vội lắm mà hư việc.

CHƯƠNG 12

Ở KHÉO KHÔN CON MỚI ĐƯỢC YÊU, GẶP DANH Y MẸ MAU LÀNH BỊNH

Sáng bữa sau, ông Hội Đồng thức dậy uống chun nước trà rồi đi dạo vườn. Ông vừa bước ra sau thì thấy Thu Cúc tay cầm một cái gắp, đương xắn bản theo chậu quít tàu, vạch lá kiếm sâu, ông chúm chím cười lần lần đi lại gần mà coi.

Thu Cúc mắc chăm chỉ kiếm sâu, nên không thấy ông Hội Đồng đi ra. Đến chừng nó ngược lên thấy ông đứng chân gần trước mặt

thì nó giựt mình, rồi lật đật chấp tay cúi đầu chào ông. Ông Hội Đồng gật đầu và hỏi:

– Có bắt được con sâu nào hay không?

– Thưa ông, cháu có bắt được hai con đeo cây đàn kia. Cháu giết rồi.

– Giỏi đa? Kiểm nữa đi. Kiểm cho đủ mấy cây kiểng hết thấy, Đừng có bỏ sót cây nào nghe không.

– Dạ.

– Còn mẹ cháu làm việc gì ở đâu?

– Thưa ông, má cháu tới cũ rét nên nằm trong phòng.

– Vậy hay sao? Có cũ sớm dữ hôn!

Ông nói vừa dứt lời thì ông vội vàng đi vòng vô phía sau. Ông kêu gia dịch vang rân, biểu Thị Két rót nước trà nóng cho Thu Vân uống, hối thằng Hiếu chạy lên trên lầu ôm cái mền nỉ cũ xuống đưa cho Thị Két đắp cho Thu Vân.

Ông làm chộn rộn một hồi rồi đi lên trên lầu. Ông mở tủ lấy một đồng bạc đưa cho thằng Hiếu và hồi nó biểu ra đón xe đò lên Sa Đéc rước danh y Mộng Liêm là bạn thiết của ông.

Thu Cúc bắt sâu xong rồi trở vô phòng thấy mẹ đắp cái mền nỉ đỏ thì mừng. Nó giở mền rờ đầu mẹ rồi ôm áo quần vải của mẹ thay ra hồi hôm đem xuống mé lạch mà giặt. Nó đương lui cui phơi đồ, thành linh có vật gì rớt một cái thạch sau lưng nó. Nó giựt mình day lại coi thì thấy một trái mảng cầu xiêm chín rụng nằm dưới đất.

Nó mừng quỳnh lật đật lượm đem vô nhà bếp lấy một cái đĩa bàn để vô tủ tể rồi bưng lên nhà trên cho ông. Ông Hội Đồng cầm trái mảng cầu mà hửi rồi biểu Thu Cúc đem để trên bàn ăn. Thu Cúc để xong vừa xây lưng đi thì ông kêu lại biểu:

– Cháu lại bàn viết của ông, sắp giấy tờ cho sạch sẽ tủ tể lại một chút. Thằng Hiếu nó làm biếng nó không dọn dẹp để lộn xộn quá. Mà nó

dốt, nếu nó thò tay vô đó thì còn lộn xộn hơn nữa.

Thu Cúc đi lại bàn viết, ôm hết đồ đạc để qua bên bộ ván, lấy chổi lông gà quét bụi trên dưới sạch sẽ rồi mới sắp đồ lại. Mục để một bên, ống viết để một bên. Sách chữ nho nó để riêng một chồng; cuốn lớn để dưới cuốn nhỏ để trên. Truyện quốc ngữ nó lựa riêng từng bộ, rồi sắp theo thứ tự. Nhựt báo nó cũng lựa số nhỏ sắp dưới, số lớn sắp trên. "Nông cổ Mín Đàm" để riêng một chồng, "Quốc dân Diễn Đàn" để riêng chồng khác. Tới mấy cuốn sổ nó sắp theo sổ, mấy phong thơ nó để theo thơ, giấy trắng để riêng một chỗ.

Ông Hội Đồng nằm trên ghế liếc mắt coi chừng. Ông dòm thấy con nhỏ làm kỹ lưỡng thì ông gục gặc đầu bộ vừa ý lắm. Thu Cúc dọn dẹp vừa xong thì thằng Hiếu ngoài cửa bước vô, lại có một người trạc chừng 50 tuổi mang cặp mắt kiếng gọng vàng, đầu bịt khăn đen, mình mặc áo lương đen, quần nhiễu trắng,

chơn mang giày Tây da vàng cũng hăm hở đi vô. Ông Hội Đồng lật đặt ngồi dậy chào:

– Thưa thầy mới xuống. Mời thầy ngồi. Hiếu à, chế nước đem đây uống.

– Đứa nào đau mà anh cho rước?

– Hôm qua tôi đi lò gạch gặp một con nó nghèo mà lại bệnh quá. Tôi thấy vậy tội nghiệp nên tôi biểu nó xuống nhà tôi ởặng tôi kiểm thuốc cho nó uống, chớ ở đó chắc nó chết. Nó rét mà sắc nó ốm quá.

– Còn anh, bữa nay thiệt mạnh hay chưa?

– Tôi mạnh rồi. Thuốc tể của thầy đưa bữa hôm đó đêm nào tôi cũng uống.

– Ô, rán mà uống cho hết, anh còn ốm lắm. Ăn cơm biết ngon hay chưa?

– Vài bữa rày tôi ăn cơm được. Cha chả, mà ban đêm tôi ngủ ít quá.

– Tại anh buồn việc nhà nên ngủ không được chớ gì.

– Thầy nghĩ đó mà coi, làm sao không buồn được.

– Ai biểu hồi trước anh gặt gao quá làm chi.

– Không gặt thì trị việc nhà sao xong.

– Anh mạnh rồi anh nhơn ra một tháng chơi đặng kiếm con nhỏ thử coi.

– Tôi cũng tính đi kiếm đa. để ít ngày trong mình cho thiệt giỏi rồi sẽ hay.

– Bệnh nằm đâu? Tôi coi mạch rồi về, tôi còn đi Đất Sét nữa.

– Thủng thẳng ăn cơm rồi sẽ về chớ.

Ông Hội Đồng Đi vô cửa sau. Thu Cúc nghe nói chuyện nãy giờ thì biết người khách ấy là danh y Mộng Liêm, song nó không hiểu ông Hội Đồng nói rầu việc nhà là sâu việc chi mà cũng không hiểu ông đi kiếm ai.

Ông Hội Đồng dắt ông Mộng Liêm đi xuống coi mạch cho Thu Vân. Thu Cúc hờn tợn chạy theo, có ý lóng nghe coi ông thầy thuốc nói bệnh mẹ nó nặng nhẹ thế nào.

Thu Vân đang nóng vui, bỗng nghe tiếng người nói chuyện rồi lại nghe tiếng giày bước vô phòng, nàng bèn dờ mền mà dòm. Nàng thấy ông Hội Đồng với ông Mộng Liêm, nàng lật đật tốc mền ngồi dậy.

Ông Mộng Liêm kéo cặp kiếng lên, ngó thấy Thu Vân một chút rồi mới biểu nàng nằm xuống cho ông chẩn mạch. Ông coi mạch đủ hai tay rồi đứng dậy bước ra rửa và nói với ông Hội Đồng:

– Bệnh không có chi lắm. Rét võ gia, cứ “Cảm mạo phát ban tán” mà uống riết thì nó tuyệt. Còn nó ốm đó có lẽ tại tâm bệnh nên khó trị một chút. Tuy vậy nếu anh cho nó tiền đặng nó uống thuốc, thì tôi chịu khó làm nửa tể cho nó uống.

Ông Hội Đồng đáp:

– Thầy cứ việc làm. Tiền để tôi trả cho. Mà thầy nói nó ốm đó là tại tâm bệnh, tôi sợ không phải. Tôi tưởng tại nó nghèo nàn ăn uống bất thường, lại rét dây dưa hoài nên nó ốm chớ.

– Không phải đâu. Người tướng mạo thế mà nghèo nổi gì. Chớ anh không coi tay chùn mặt mày đó hay sao? Người đó ở trong nhà phong lưu mà ra đa. Không biết tại sao mà bị gian nan đó. Để rồi anh hỏi lại coi.

– Nó nói chồng nó hồi trước làm sếp-phơ cho ông chánh Vĩnh Long. Chồng nó chết nên nó xiêu lạc lên đây.

– Vậy hay sao?

Ông Mộng Liêm ra tới cửa, ngó thấy Thu Cúc đứng xơ rớ tại đó, ông nhìn mặt nó rồi hỏi:

– Con nhỏ nầy là con ai?

– Con của con bệnh đó.

– Con nhỏ này có phải là con nhà nghèo đâu.

– Nó nói vậy thì hay vậy.

– Té ra bây giờ anh tính nuôi kẻ nghèo mà làm phước hay sao?

– Thưa phải. Tôi buồn quá, tôi tính cất một cái nhà để nuôi con nít mồ côi mà làm phước.

– Anh tính như vậy thì tốt lắm. Con cháu mất hết, bây giờ tiền bạc để dành làm gì.

Thu Cúc lén coi thì thấy ông Hội Đồng ứa nước mắt. Ông Hội Đồng kêu Thị Két dọn cơm ăn. Ông Mộng Liêm cố từ, nói rằng ông đã ăn cháo hồi sớm mai rồi, để ông về đặng có đi Đất Sét. Ông Hội Đồng cảm không được phải để cho ông mộng liêm về song ông kêu thằng Hiếu biểu đi theo đặng lấy thuốc.

Vì thằng Hiếu đi khỏi, còn anh Pho mắc làm cỏ ngoài vườn, bởi vậy Thị Két dọn cơm rồi Thu Cúc phụ bưng lên cho ông Hội Đồng

ăn. Thu Cúc thế cho thằng Hiếu, đứng sốt cơm pha nước. Chừng ông Hội Đồng ăn cơm rồi ông lấy dao xẻ trái mãng cầu chín cây của Thu Cúc lượm ngoài vườn hời sớm mai ăn tráng miệng. Thu Cúc thấy vậy lấy làm vui lòng; mà ông ăn có miếng nhỏ, còn bao nhiêu ông cho nó hết, biểu bưng xuống mà ăn. Nó được ông yêu riêng lại càng mừng nhiều hơn nữa.

Đến trưa thằng Hiếu đem về 10 bao thuốc Cảm mạo phát ban tán. Ông Hội Đồng kêu Thu Cúc đưa một bao, biểu đem cho mẹ nó uống liền, Thu Vân uống một lát đổ mồ hôi dầm dề, trong mình mát rượi.

Lối 3 giờ chiều, ông Hội Đồng biểu Thu Cúc lấy khăn đội đặng đi với ông thăm lò gạch. Thu Cúc mừng hết sức, chạy riết xuống phòng lấy khăn và cho mẹ hay rồi lên đi với ông. Ông cháu thùng thẳng vừa đi vừa nói chuyện, coi bộ thân thiết với nhau lắm.

Ông Hội Đồng ghé bên lò, lật sổ của tài phú ra xem, rồi đứng coi thợ ra lò. Ông ở đó một

chút rồi đi qua bên phía trại in gạch ngói, các tiểu công thấy ông Hội Đồng đi vô mà có một đứa con gái mặc quần lụa áo vân đi theo, thì lấy làm lạ nên đứng mà ngó hết thấy. Chùng đi gần tới bà Sáu với con Nuôi nhìn biết đứa con gái ấy là Thu Cúc thì chùng hững. Thu Cúc đi riết lại chào bà Sáu với con Nuôi. Hai người nầy hỏi áo quần đâu mà mặc đó vậy, thì Thu Cúc cười mà không chịu nói. Bà Sáu nói:

– Thôi, bây giờ mấy sung sướng rồi. Có phước quá?

Con Nuôi kéo tay Thu Cúc hỏi nhỏ:

– Má của em hôm nay còn nóng lạnh nữa không?

– Còn. Mà không sao. Hồi sớm mai ông có rước thầy thuốc coi mạch cho uống thuốc rồi. Từ hồi trưa cho tới bây giờ hết nóng nữa.

– Hồi trưa qua có xuống thăm, mà qua không dám vô, qua đứng ngoài cửa một hồi rồi qua về.

– Bất nhơn dữ hôn? Em mắc ở đằng sau nên không hay.

– Em đi rồi, qua buồn quá. Từ hồi sớm mai cho tới bây giờ qua hết muốn làm.

Con Nuôi nói tới đó thì mặt nó buồn nguyền. Thu Cúc thấy vậy nên cũng buồn xo. Ông Hội Đồng rình nghe hai đứa nhỏ nói chuyện, ông thấy tình chúng dan díu như vậy, ông bước lại bảo:

– Cháu có xuống nữa thì cứ việc đi vô. Ông không rầy đâu mà sợ. Ông nói rồi liền biểu Thu Cúc đi với ông qua trại khác. Thu Cúc từ giã bà Sáu với con Nuôi mà đi. Con Nuôi đứng ngó theo rồi ngó bà Sáu mà cười.

Bà Sáu nói:

– Phải lắm mà? Con nhỏ dễ thương quá, ông Hội Đồng thấy nó tự nhiên ổng thương. Ông không có con cháu gì hết không biết chừng ổng bắt nó làm con nuôi rồi lớn ổng gả nó lấy chồng đa. Mới có một bữa mà ổng cho mặc đồ

tốt rồi lại dắt đi chơi. Nó ở ít ngày đây rồi ông chia gia tài cho nó chớ gì?

Con Nuôi đứng ngó con Thu Cúc hoàì, ngó cho đến chừng Thu Cúc đi đủ mấy trại rồi trở ra lộ mà về với ông Hội Đồng nó mới chịu nhồi đất in gạch.

Tối lại ông Hội Đồng cũng kêu Thu Cúc lên nhà trên nữa. Bữa nay ông không biểu đọc nhật báo, ông lại đưa bộ truyện «Tái sinh duyên» biểu nó đem lại bàn ngồi đọc cho ông nghe.

Ông nằm ngửa trên bộ ván gỗ gần đó, thằng Hiếu đứng quạt một bên. Ông nghe một hồi rồi chê Thu Cúc ngồi xa nên ông nghe không được rõ. Ông biểu lại ván ngồi cho gần ông. Thằng Hiếu được nghe đọc truyện thì nó đặc ý lắm nên lật đật chạy bưng một cây đèn đem để trên ván rồi nhắc một cái ghế để dựa ván đặng Thu Cúc ngồi đọc cho dễ.

Thuở nay Thu Cúc không biết truyện này, nay nó được đọc một lần đầu, mà tại đọc cho ông nội nó nghe nữa, bởi vậy nó lấy làm vui lòng mà đọc lắm.

Ông Hội Đồng nghe truyện mê mẩn, nên cứ nằm lạng thình để cho Thu Cúc đọc hoài. đến chừng Đồng hồ gõ hai giờ ông sức nhớ khuya rồi. Trước khi Thu Cúc đi ngủ ông lấy một bao “Cảm mạo phát ban tán” biểu nó đưa cho mẹ nó uống thêm đặn chận cũ.

Sáng bữa sau Thu Cúc thay quần áo vải đi kiếm bắt sâu. Ông Hội Đồng dòm thấy ông kêu ông rầy, một hai cũng biểu phải đi thay đồ hàng.

Thu Vân uống mới hai bao thuốc mà không có cũ rét nữa. Tuy vậy mỗi bữa ông Hội Đồng cũng biểu uống thêm một bao hoài, uống cho đủ 10 bao đặn trừ căn cho tuyệt. Cách ít ngày ông Mộng Liêm gởi nửa tể thuốc xuống, ông Hội Đồng cũng trao cho Thu vân và dặn mỗi đêm phải uống đặn lấy sức lại. Thu Vân hết

rét rồi nàng mới bàn tính với con lập thế thờ ông Hội Đồng. Một buổi chiều ông Hội Đồng ăn cơm rồi, ông nhắc ghế ngồi trước cửa hứng mát.

Mẹ con Thu Vân mặc đồ sạch sẽ đi vòng ra phía trước dắt nhau bước lên thêm rồi ngồi ngay trước mặt ông mà lạy.

Ông chứng hửng, lật dật hỏi mẹ con Thu Vân muốn việc gì. Thu Vân đứng vậy rồi khép nép thưa:

– Bẩm ông, thân con nghèo đói bệnh hoạn, nhờ ông chiếu cố nên con mới còn sống được đây. Mẹ con không biết làm sao mà đền ơn đáp nghĩa, bởi vậy với dắt nhau lên đây lạy ông, xin phép làm trâu ngựa trọn đời mà đền ơn tái tạo. Nếu ông nhận lời thì mẹ con của con lấy làm có phước lắm.

Ông Hội Đồng gãi đầu đáp:

– Không, chuyện chút đỉnh mà đền ơn giống gì. Ông thấy cháu gặp lúc cùng khổ, ông

động lòng, nên ông làm ơn mọn có đáng gì lắm mà nói. Nhưng cháu nói bây giờ mẹ con cháu bơ vơ, không có nơi nương dựa, vậy nếu cháu muốn ở đây thì ông nuôi. Phận ông có một mình, có một đứa con trai đây chết, rồi còn hai đứa cháu nội gái thì chúng nó lạc mất hết không biết ở đâu. Ông nuôi 10 đứa như cháu vậy cũng được, không luận là cháu. Sẵn dịp ông cũng nói luôn cho cháu biết: như cháu chịu ở đây, ông không dùng cháu làm tôi tớ đâu. Tuy cháu nói mẹ con cháu bận tiện nhưng ông coi tướng mạo, ông thấy tánh tình thì ông nghi cháu nói dối lắm. Bộ cháu đó có phải là con nhà hàn vi đâu. Vậy cháu ở thì cháu coi sóc giùm việc trong nhà, nghĩa là coi miếng ăn miếng uống, manh quần tấm áo cho ông, còn con Cúc nó tằm trâu, vắn thuốc, chế nước, giữ mừng, Đọc truyện, viết thơ vậy thôi, chớ ông cũng không bắt làm việc chi nặng nề. Phận việc ông dắt như vậy đó. Áo quần thì ông cho bận. Còn tiền xài chút đỉnh, hễ có cần dùng thì xin, chớ ông không muốn trả tiền công như sắp tôi tớ trong nhà. Cháu chịu không?

Thu Vân thưa:

– Bẩm ông, mẹ con của con đây tình nguyện làm tôi tớ, mà ông quảng đại, ông muốn đãi như con cháu, có lý nào con không chịu. Bẩm ông, hồi nãy ông nói ông còn hai đứa cháu nội gái lạc mất, vậy ông không kiếm coi?

– Việc riêng của ông, cháu chẳng nên hỏi.

Thu Vân muốn thừa dịp ấy dò ý ông, ngặt ông trả lời cụt ngủn, lại lộ sắc giận, nên nàng nín khe không dám hỏi nữa. Ông Hội Đồng chau mày ủ mặt, ngồi lặng thinh một hồi lâu rồi nói:

– Hai mẹ con ngủ dưới nhà bếp, ban đêm có việc cần dùng khó kêu lắm.

Thôi, để phòng đó cho hai vợ chồng thằng Pho nó ngủ. Để mai biểu bấy trẻ khiêng bộ ván gỗ nhỏ trên lầu xuống rồi lót phía trong, dựa bên thang lầu, chỗ bước ra cửa sau đó, đặt ban đêm hai mẹ con giảng mừng ở đó mà ngủ với nhau.

Thu Vân nghe ông dạy như vậy liền đáp:

– Bẩm ông, ông thương mẹ con của con ông hậu đãi như vậy, thiệt con cảm đức lắm. Nhưng vì con xét phận con hèn mọn quá, nên con không dám đèo bông. Vậy xin ông cho phép con nhỏ ở trên nầy mà hầu trà thuốc cho ông, còn phận con thì ông để ở dưới bếp cũng được.

– Đừng có ngại. để phòng dưới cho vợ chồng thằng Pho. Nhà trên nầy rộng quá, ban đêm ông rút lên lầu với thằng Hiếu, bỏ từng dưới vắng teo. Mẹ con cháu ngủ ở đó đặng coi nhà luôn thể.

– Dạ, nếu ông dạy ngủ đặng coi nhà thì con vâng.

– Ủ. Cháu biết may vá, biết nấu nướng hay không?

– Bẩm ông, con biết.

– Ô, như biết nấu ăn thì coi phụ mà chỉ cho con Két nó làm, chớ con đó bây giờ nó làm biếng, nấu lấy có, nhiều bữa ăn không được.

– Dạ.

– Còn con Cúc, cháu biết làm toán không?

Thu Cúc bước tới thưa:

– Bẩm ông, cháu biết.

– Ô được. Vậy Để mai mốt biểu tài phú đem sổ sách xuống rồi dượt lại giùm với ông. Một tháng nay ông mắc lễ mình không coi sổ được, bỏ phú cho tài phú, không biết nó làm sao. Thôi, hai mẹ con đi ra sau mà chơi.

Hai mẹ con Thu Vân xá ông rồi bước xuống thêm. Mẹ con liếc mắt ngó nhau, cả hai đều chúm chím cười.

CHƯƠNG 13

THẤY ÔNG KHÓC, CHÁU LIÊN KHAI THIẾT, NGHE TIẾNG THAN, DÂU BẮT ĐỘNG LÒNG

Anh Pho thấy mẹ con Thu Vân được lên ngủ trên nhà lầu lại càng giận hơn nữa, nhưng giận thì giận thâm trong lòng, chớ chẳng hề dám nói tiếng chi. Còn mẹ con Thu Vân tuy được ông Hội Đồng yêu dụng, song con chẳng hề xác xược, mẹ chẳng hề kiêu căng, cứ giữ tánh ôn hòa, khiêm nhượng với kẻ trong nhà, bởi vậy Thu Vân chỉ biểu cho Thị Két nấu món nầy, nướng thứ kia, mà Thị Két không

buồn còn Thu Cúc cậy mượn thằng Hiếu cũng không chống chỏi.

Mỗi bữa ăn Thu Vân bày nấu canh thú nầy, chưng thú nọ, chiên vật kia, món nào nếm cũng vừa, gia vị cũng đúng, ông Hội Đồng ăn đẹp miệng, nên ông vừa ý lắm. Có bữa ông khen đến đổi nói rằng nếu thuở nay mà có Thu Vân coi nấu ăn cho ông, thì chắc ông mập lắm. Thu Vân nghe như vậy lại càng rán sức lo lắng hơn nữa, Đã lo tráo trở vật ăn cơm, mà trưa lại còn làm bánh, lại còn chưng trứng gà, đặt cho ông ăn giải lao.

Nàng đã lo miếng ăn miếng uống, mà còn lo dọn dẹp trong nhà nữa. Nàng bày cho ông mua vải mua ren, rồi nàng may màn treo theo mấy cửa sổ, may nệm lót mấy ghế ngồi. Một buổi sớm mai nàng biểu thằng Hiếu đi bẻ bông rồi nàng lựa cắm vào mấy cái lục bình nhỏ để theo mấy cái bàn làm cho cái nhà lầu của ông Hội Đồng rồi trước buồn bực quanh hiu, bây giờ trở nên khoảng khoát hực hỡ.

Mỗi ngày Thu Vân dọn dẹp sửa soạn thêm một chút, mỗi ngày ông Hội Đồng được vui vẻ thêm một chút, bởi vậy trong lòng ông càng thêm thơ thới mà ông không hiểu tại đâu.

Con Thu Cúc, phận sự của nó bắt sâu mấy cây kiếng, nó chẳng hề dám sơ sót, mà khách tới nhà nó còn lo rót nước lấy trầu. Nó đọc nhật báo, đọc truyện cho ông nghe, rồi nó phụ với ông lo cộng sổ sách của tài phú. Ở chưa mấy ngày mà ông Hội Đồng đã ghiền nó rồi. Ông muốn sao cho có nó ở một bên ông luôn luôn, hễ nó xuống nhà hoặc ra ngoài vườn liếp, ông thấy vắng mặt lâu, thì ông kêu chối lói.

Trời mát, ông đi dạo vườn phải có nó đi theo, bữa nào ông đi thăm lò gạch thì cũng phải có nó đi theo mới được.

Thu Cúc nhờ như vậy nên hễ ít bữa thì gặp con Nuôi với bà Sáu một lần. Mà lần nào cũng vậy, hễ hai đứa nhỏ gặp nhau thì chúng nó mừng rỡ cũng như cách nhau đã năm bảy tháng.

Có một bữa ông Hội Đồng có dịp đi Sa Đéc. Ông đi ngang qua tiệm bán hàng, ông sực nhớ mẹ con Thu Vân có một bộ đồ hàng mà thôi, ông bèn ghé vô tiệm mua bốn quần lãnh đen, bốn sắp xuyến bốn màu đen, trắng, tím và sô-cô-la. Ông ôm về đưa cho Thu Vân và nói:

– Hôm nay ông tính mua áo quần cho mẹ con bạn mà quên lửng. Nay có dịp ông mua cho đó. Cháu cắt rồi may hết đặng mẹ con bạn với nhau. Bạn đi, có rách ông cho cái khác.

Thu Vân thấy ông Hội Đồng càng ngày càng thương mẹ con mình thì nàng lấy làm mừng. Đêm nào nàng cũng lo tính không biết làm sao tỏ thiệt với ông rồi giao con cho ông, đặng nàng đi tìm con thu ba, dầu được dầu không nàng cũng sẽ tự xử đặng cho tròn ước nguyện.

Có khi nàng thấy ông vui vẻ với nàng, nàng muốn lại thưa thiệt cho rồi, mà rồi nàng nhớ lại hôm nọ nàng vừa muốn hỏi thăm con cháu của ông thì ông nổi giận, cấm không cho hỏi

tới việc đó, nên nàng dợm mấy lần mà không có lần nào dám nói.

Mẹ con Thu Vân nường nấu nhà ông Hội Đồng đã gần hai tháng. Một buổi sớm mai, trời mưa lâm râm, cỏ cây mát mẻ nên đợt lá xanh tươi, còn người ta thì bị lúng túng ở trong nhà nên ai cũng buồn nghiến. Thị Két Đi chợ mua đồ chưa về. Thu Vân không có công việc làm nàng mới lấy áo lên ngồi trên bộ ván gần cửa sau mà may, Thu Cúc đứng phía trước chống tay lên cửa sổ mà coi anh Pho vô phân đám bông huệ. Thằng Hiếu thì lum khum lau chùi ghế chửi bàn, miệng nói lầm bầm:

– Trời sao mới tảng sáng đã mưa. Làm sao giặt đồ cho được.

Ông Hội Đồng uống hết một bình trà rồi ông lần lần đi lại bàn viết. Ông đứng đó một lát rồi leo lên bộ ván lót khít một bên mà nằm. Ông kêu Thu Cúc và nói:

– Cúc à, cháu lại kéo hai học tử bàn viết ra. Cháu soạn giùm giấy tờ coi cái nào đáng thì cất, còn cái nào không đáng thì bỏ đi để nhiều cái lộn xộn coi chậi cứng.

Thu Cúc vưng lời đi lại bàn viết. nó kéo học tử bên tay mặt ra trước, rồi ôm hết giấy tờ đem để trên ván gần chỗ ông Hội Đồng nằm. Nó thấy ở trên hết có một tờ viết bằng chữ nho, nó không hiểu tờ gì nên trao cho ông Hội Đồng coi. Ông Hội Đồng coi rồi nói rằng:

– Giấy của hương hào Khuê muốn ruộng, để đây rồi ông đem lên lầu ông cất.

Thu Cúc lượm tờ kế đó viết bằng quốc ngữ, nó đọc cho ông Hội Đồng nghe; ấy là tờ của tài phú lãnh tiền trước giao ở làm công một năm. Ông Hội Đồng cũng biểu đưa cho ông cất. Kế đó nữa là tờ bố cáo hàng hóa của nhà hàng “Thạnh Phát” ở Sài Gòn. Thu Cúc đọc cho ông nghe rồi ông biểu xé bỏ. Thu Cúc lượm tới một cuốn “Đại Việt Tạp Chí”. Nó vừa muốn hỏi ông Hội Đồng coi nên cất hay bỏ, mà chưa kịp hỏi,

kế thấy lòi ra một phong thơ ngoài bao thì đề tên họ chỗ ở của ông Hội Đồng mà chữ đề thì giống hệt tuồng chữ của mẹ nó. Nó biến sắc, buông cuốn tạp chí rồi lượm phong thơ mà nhìn, nó coi con dấu nhà thơ, coi ngày tháng gửi thì quả là phong thơ của mẹ nó gửi hồi đương đau nặng ở nhà hai Rõ. Nó liền nói:

– Thưa ông có một phong thơ đây.

– Thơ của ai? Mở ra đọc thử coi.

Thu Cúc thùng thảng rút thơ trong bao ra, rồi đứng đọc như vậy:

« Thưa cha, Con đây là vợ của thầy thuốc Vinh, con vẫn biết cha không thương con, nên cha đọc thơ của con chắc là cha giận lắm.

Thiệt con chẳng muốn làm cho cha phiền lòng. Ngặt vì con mang bệnh nặng, chắc nay mai đây con phải chết, nên con phải ép lòng viết bức thơ này cho cha hay chồng con đi tây bị tàu chìm nên chết rồi. đứa con gái lớn của con lạc mất hồi nó được năm sáu tháng, mười nấy năm nay vợ

chồng con tìm không ra mối. Con còn một đứa con gái nhỏ năm nay đã được 13 tuổi, con tính dắt nó về giao cho cha rồi con tự vận mà chết theo chồng.

Con ở ngoài Bắc về Sài Gòn bị ăn trộm lấy hết tài vật rồi kể con mang bệnh nặng. Nay mai đây chắc con phải chết. Thân con dầu chết con không tiếc chi, thậm cho con nhỏ bơ vơ không nơi nương tựa. đã biết vợ chồng con trái ý cha nên cha không thương. Mà nay con đã chết rồi, còn dâu thì cũng sẽ chết, vậy trước khi nhắm mắt theo chồng, con gởi lại cha thương giùm hai đứa cháu nội gái vì tội lỗi của cha mẹ chúng nó, chớ chúng nó chẳng có lỗi chi, nếu cha không thương thì tội nghiệp cho vong hồn của chồng con nơi chín suối lắm.

Vài lời tâm huyết. Kính lạy cha đặt con từ biệt dương trần.»

Thu Cúc Đọc thơ thăm thiết của mẹ nó thì nó cảm động nên ghen cổ, ứa nước mắt, nhưng vì sợ ông Hội Đồng phát nghi, nên đọc

ngập ngừng ngập ngừng mà phải gượng gạo đọc. Chừng nó đọc rồi nó ngó lại tính hỏi coi phải cất hay là phải bỏ, thì nó thấy ông Hội Đồng nằm day mặt vô vách mà nước mắt chảy dầm dề. Nó đứng ngó sững, trong trí lộn xộn, không biết liệu lẽ nào. Thành linh ông Hội Đồng ngồi dậy chùi nước mắt và nói:

- Bây giờ biết ở đâu mà kiếm.
- Thưa ông, ông muốn kiếm vật chi?
- Kiếm hai đứa nhỏ, chớ kiếm vật chi.
- Ông thương hay sao mà kiếm?
- Giận thì giận cha nó, chớ chúng nó có tội gì mà giận. Bây giờ cha mẹ chúng nó chết hết rồi, phải kiếm chúng nó mà nuôi, chớ bỏ sao đành.

Thu Cúc vừa nghe ông nói mấy lời, nó vừa mừng vừa khóc, chạy a lại ôm ông Hội Đồng.

- Ông nội ơi! Cháu đây nè?

Nó nói có mấy tiếng rồi ôm riết ông mà khóc rống lên.

Thu Vân đương ngồi may ở phía sau, nghe tiếng con khóc, không hiểu có việc chi, lật đật bỏ kim chạy ra. Nàng thấy ông Hội Đồng ngồi trên ván, hai chân thòng xuống đất, nước mắt chàm ngoàm, còn Thu Cúc thì úp mặt trong bụng ông mà khóc, nàng nghi việc đã lậu rồi nên nàng đứng khựng lại đó, có ý chờ coi việc trở ra làm sao.

Ông Hội Đồng một tay vịn lưng, một tay vuốt đầu Thu Cúc, cặp mắt rơi lụy mà miệng cười ngòn ngòn. Ông cứ ngồi như vậy một hồi lâu, rồi ông ôm đầu Thu Cúc nhẹ nhẹ đưa ra và cúi xuống hỏi:

– Té ra cháu đây, còn mẹ cháu đó hay sao?

Thu Cúc dạ nho nhỏ rồi đứng dậy day lại thấy mẹ nó, nó liền nói:

– Má ơi, con nói thiệt với ông nội rồi.

Thu Vân lật đật chạy lại ngồi bẹp xuống gạch trước mặt ông vừa lạy vừa khóc:

– Xin cha tha lỗi cho mẹ con của con. Cách mấy tháng trước con tưởng đã chết trên Sài Gòn rồi, con Thu Cúc sẽ bơ vơ xiêu lạc cũng như con Thu Ba nữa nào dè Phật Trời phò hộ, nên cứu giúp rồi đưa mẹ con của con được vào đây. Xin cha thương giùm...

Thu Vân nói có bao nhiêu đó rồi khóc tấmtức tấmtưởi nói không được nữa. Ông Hội Đồng thấy vậy ông động lòng quá nên ông cũng khóc theo.

Thằng Hiếu không hiểu có chuyện chi mà ba người bi lụy nên nó cầm nui giẻ đứng ngó trân trân. Cách một hồi lâu ông Hội Đồng lau nước mắt và biểu Thu Cúc đứng dậy:

– Vì cha giận thằng Vinh trái ý cha, nên hồi nó đi Tây nó có gửi thư cho cha xin cha lên Sài Gòn đón nó đăng nó nói chuyện. Cha ghét cha không thềm lên. Vậy nó chết hồi nào, chết tại đâu, con nói cho cha nghe thử coi.

Thu Vân bước lại đứng dựa bàn viết rồi thủng thẳng tỏ hết đầu đuôi mọi nỗi cho ông nghe. Nàng tỏ tại có nào Hiễn Vinh mới đi Tây, tại làm sao mà Hiễn Vinh chết, tại làm sao nàng mới chịu dắt Thu Cúc trở về Nam. Nàng thuật luôn những chuyện nàng về đến Sài Gòn phải ở nán kiếm con Thu Ba mà bị chúng giựt hết tiền bạc áo quần, kể nàng mang bệnh nặng, tưởng chết nên gởi thơ mà trời. Nàng ở đậu tiệm trà Mỹ Tho, nàng đi tàu hết tiền nên về tới Vĩnh Long rồi đi bộ, nàng gặp sớp-phơ tử tế đưa mẹ con nàng đến đầu cầu Nha Môn, nàng xin vô nhà bị anh Pho cản trở nàng phải lên lò gạch nung nấu. Nàng thuật từ đầu tới đuôi, không bỏ sót đoạn nào hết.

Ông Hội Đồng nghe rõ khúc đó rồi ông lại biểu Thu Vân thuật lại khúc trước cho ông nghe nữa. Thu Vân mới bắt đầu kể chuyện nàng gặp gỡ Hiễn Vinh tại nhà ông phán Kim, hai đảng dan díu rồi mới ra ân ái, Hiễn Vinh đi Hà Nội rồi thì nàng có thai. Chừng bãi trường Hiễn Vinh về thì nàng sanh con Thu Ba đã được ba

tháng. Vì ông Hội Đồng quyết tuyệt tình phụ tử nên nàng tính tự vận mà chết. Hiễn Vinh rình thấy mới cứu nàng rồi dắt nhau ra Bắc. Vì con Thu Ba có bệnh, đi một lượt không được nên nó mới lạc mất.

Nàng kể khúc đầu cũng rõ ràng như khúc đuôi vậy. Thu Vân nói hết rồi ông hội Đồng mới nói:

– Vì ngày trước thằng Vinh nó không để cho cha định đôi bạn cho nó, nó tự chuyên, làm cho sái gia phong, nên cha giận cha mới dứt tình phụ tử. Cha không dè vợ con nó mà được như vậy. Ngày con hay cha giận bỏ nó mà con quyết tự vận đặt cho nó khỏi mang tiếng bất hiếu đó, thiệt con là đứa biết điều lắm. Phải cha hay như vậy thì hồi đó cha xá tội cho rồi. Mà hai tháng nay con vào ở trong nhà đây, cha coi tình ý con, thì con thiệt là khôn khéo. Cha lấy làm tiếc lắm, bây giờ cha biết thì thằng Vinh đã chết rồi. Ông nói tới đó thì ông cảm động nên ông khóc nữa. Hai mẹ con Thu Vân cũng

khóc. đến chừng Thu Vân thấy ông Hội Đồng đã lau nước mắt rồi, nàng mới bước ra lạy nữa và thưa rằng:

– Thưa cha, bữa nay cha đã rõ hết việc của vợ chồng con. Cha đã biết trong mười mấy năm trời vì cha giận mà vợ chồng con buồn rầu lo sợ hết sức. Chồng của con vì muốn chuộc tội nên lướt biển bằng ngàn mà phải vong mạng. Nay con đã đem con Thu Cúc về đến đây rồi, vậy con cúi xin cha vui lòng nhìn nó đặng cho con rảnh rang tính phận của con.

Ông chưng hửng nên chận hỏi rằng:

– Con tính việc gì? Thôi thì ở đây, chớ con còn tính đi đâu hay sao?

– Thưa cha, tuy bây giờ cha xá tội cho con rồi, song con còn nhiều việc buồn khác nữa.

– Việc gì? Con nói thiệt hết cho cha nghe, con muốn việc gì cha cũng cho hết.

– Con còn buồn việc con Thu Ba không biết nó xiêu lạc xứ nào. Trước khi chồng của con ra đi có dặn con phải dò tin tức luôn luôn. Nay chồng của con chết rồi, mà con lại biết con vú hồi trước nó bán con Thu Ba cho một người tên là chín Hô. Vậy con xin gởi con Thu Cúc đây đăng con đi tìm con Thu Ba. Con phải tìm cho được nó mà giao tới tay cha, rồi con chết mới yên.

– Con muốn kiếm con Thu Ba, Để thúng thăng rồi cha sẽ lo liệu. Con đi kiếm sao cho ra.

– Thừa cha, con thường vái Trời Phật hoài, có lẽ Trời Phật cũng giúp cho con chứ.

– Con đừng có cãi cha. Cha không cho con đi đâu nữa hết. Từ bữa cha được bức thơ của con, thì cha tưởng con đã chết rồi, bởi vậy cha thương hai đứa nhỏ cha buồn rầu đến đổi sanh bệnh. Hôm bữa hai mẹ con tới đây mà thăng Pho nó không cho vô đó là tại cha bệnh đa. Hơn tháng nay cha mạnh rồi, cha cũng muốn đi kiếm, mà mắc việc nhà đa đoan nên cha đi

chưa được. Cha buồn rầu ăn năn đến nỗi muốn cất nhà để rước nuôi con nít mồ côi. Thôi để vài bữa cha sắp đặt việc nhà, cha giao hết cho con coi, rồi cha đi chơi đặng cha kiếm con Thu Ba cho.

– Thưa cha, xin cha đừng có tính giao việc nhà cho con.

– Sao vậy?

– Con không còn sống được đâu.

– Con đừng nói quấy, sao mà không sống.

– Thưa cha, bởi vì tình vợ chồng của con khác hơn tình vợ chồng của người ta lắm. Chồng của con là người quân tử, vì sợ con ô danh xử tiết mà phải chịu sâu chịu thảm mười mấy năm trời, rồi lại phải vong thân tuyệt mạng nữa. Có lý nào con ham thanh nhàn phú quý nhà quên ơn chồng hay sao.

Từ ngày chồng con chết, con tự nguyện sẽ đem Thu Cúc về tới cho cha, cha hết giận mà

nhìn nó rồi, thì con phải chết theo chồng đang đến bồi nghĩa nặng. Ngày nay phận con Thu Cúc xong rồi thì phận của con, con phải tính.

– Thiệt là đau hiền! Đáng quá! Vậy mà thuở nay tôi ghét vợ chồng nó chớ? Hu! Hu! Con ơi, con đừng. Nếu con chết... hu hu... thì cha chịu sao được. Cha bây giờ già rồi... Cha ở có một mình...Hu... hu... Con phải sống đang hủ hủ với cha... Trời khiến thằng Vinh nó chết, thì con nuôi dưỡng giùm cha... chớ con chết nữa, thì lúc cha ươn yếu biết cậy nhờ ai. Con phải sống đang giúp cha tìm con Thu Ba chớ... Hu, hu, hu...

Ông Hội Đồng vừa khóc vừa nói nghe rất thảm thiết. đã vậy con Thu Cúc lại khóc và nói rằng:

– Ông nội đã già yếu, còn con thì khờ dại, nếu má chết theo ba, bỏ ông nội với con rồi làm sao.

Thu Vân cảm tình cha chồng, lại thương nỗi con dại, bởi vậy nàng cũng đứng khóc ngay.

Thằng Hiếu nãy giờ tuy đứng xa, nhưng nó lóng nghe đủ mọi việc hết, nên nó lén đi tọc mạch nói cho vợ chồng anh Pho hay. Anh Pho, Thị Két, thằng Hiếu dắt nhau lên đứng núp dựa cột mà coi. Ông Hội Đồng dòm thấy bèn kêu hết lại và nói:

– Bây biết mẹ con của con Thu Cúc là ai không? Dâu với cháu nội tao đó. Mấy đứa áp lại mà xá Thu Vân. Thu Cúc mặt mày còn nước mắt dầm dề song nó thấy anh Pho xá thì nó tức cười nên nói:

– Anh Pho, anh biết chưa? Hôm trước anh xô đuổi, không cho vô thì không! Từ rày sắp lên đừng có đuổi nữa nghe hôn.

Pho lỏn lẻn đáp:

– Thưa cô, hôm trước tại cô không nói thiệt nên tôi có biết đâu. Xin lỗi cô.

Thu Cúc chạy lại vả mặt anh Pho một cái chách rồi cười xòa. Ông Hội Đồng với Thu Vân thấy vậy cũng tức cười.

Ông Hội Đồng kêu Thị Két mà biểu rằng:

– Két a, cơm nấu rồi thì con dọn ăn. Dọn trên này ba cái chén, ba đôi đũa nghe không.

Thị Két dạ rồi quày quả trở xuống nhà bếp với anh Pho. Thằng Hiếu múc nước cho Ông Hội Đồng rửa mặt. Mẹ con Thu Cúc đi xuống nhà sau chỉ cho Thị Két nấu đồ ăn, mỗi người đều lảng xảng mà mặt ai coi cũng có sắc vui vẻ. Trời cũng đã dứt mưa và chói nắng sáng lòa trước sân.

Thu Vân coi nấu nướng rồi dọn cơm. Ông Hội Đồng kêu dâu, kêu cháu lên ăn chung với ông. Ông ngồi giữa, Thu Cúc ngồi một bên, Thu Vân ngồi một bên, vừa ăn vừa nói chuyện, người thuật chuyện này, người hỏi việc khác, nói hoài không dứt.

Buổi chiều ông Hội Đồng dạy mẹ con Thu Vân thay áo quần mới đang đi với ông. Thu Vân tưởng ông Hội Đồng dắt đi thăm bà con cô bác, nàng sợ bận đồ lòe loẹt người ta nói, nên mẹ con thay áo quần hàng cũ mà mặc. Ông Hội Đồng không chịu, buộc mẹ con phải bận đồ mới của ông mua cho, cực chẳng đã Thu Vân phải vâng lời.

Ông Hội Đồng đi trước mẹ con nối gót theo sau. Ông Hội Đồng dắt lên lò hầm gạch rồi dắt qua mấy trại, đi tới đâu ông cũng nói cho người giúp việc biết Thu Vân là dâu của ông, còn Thu Cúc là cháu nội.

Vừa bước vô trại, chỗ bà Sáu làm, Thu Vân lật đật chạy lại nắm tay bà. Còn Thu Cúc thì a vô ôm con Nuôi, làm cho áo mới của nó dính hai ba bết bùn. Ông Hội Đồng ngó mà cười rồi ông nói với bà Sáu:

– Tôi nhờ có bà nên tôi mới gặp con dâu với cháu nội tôi đây. Tôi cảm ơn bà lắm. Vậy từ rày sắp lên bà làm mỗi trăm gạch tôi cho bà hai

cắc còn mỗi trăm ngói hai cắc rưỡi. Thu Cúc cháu phải nhớ dặn tài phú tính giá ông định đó mà trả cho bà Sáu.

Bà Sáu với con Nuôi chừng hững không hiểu chi hết. Ông Hội Đồng cắt nghĩa lơ vài tiếng cho bà Sáu biết, rồi hỏi mẹ con Thu Vân đi qua trại khác kéo tối. Thu Cúc níu tay ông lại mà nói rằng:

– Ông nè, cháu biết làm gạch cực khổ lắm. Ngày nay là ngày vui mừng của mình vậy cháu xin ông nhưn dịp này tặng tiền công cho người giúp việc hết thầy. Cháu xin ông từ rày sắp lên mỗi trăm gạch và mỗi trăm ngói ông cho thêm hai xu nữa cho ai nấy vui mừng chung với mình.

Ông Hội Đồng gặc đầu lia lịa và nói:

– Được được, cháu muốn cho thêm bao nhiêu ông cũng chịu hết.

Ông kéo tay Thu Cúc biểu đi. Thu Cúc ngó ngoái lại và nói:

– Bà Sáu, chị Nuôi, trưa mai xuống nhà ông nội tôi chơi, nghe hôn?

Ông Hội Đồng đứng lại nói tiếp:

– Cháu tôi nó mời có nghe hôn? Thôi mai làm một lát rồi đi xuống dưới nhà đặt ăn cơm chơi với nó một bữa. Bà Sáu đi, bà nhớ dắt con Nuôi theo, chớ đừng có quên a.

Bà Sáu dạ rân, bà với con Nuôi không thềm làm nữa, cứ đứng ngó theo mẹ con Thu Vân rồi bàn luận, luận bàn sự ông Hội Đồng nhìn dâu với cháu nội.

Sáng bữa sau, ông Hội Đồng biểu Thu Vân dẫn Thị Két đi chợ mua đồ ăn cho nhiều đặt nấu cho bà Sáu với con Nuôi ăn với.

Thu Cúc lấy làm mừng. Lối 9 giờ mẹ nó mắc coi cho Thị Két nấu nướng, nó bèn nói với ông nội nó rằng:

– Cháu sợ bà Sáu với chị Nuôi không dám xuống ăn cơm. Xin ông nội cho phép cháu đi

lên trại kêu mới Được. Cháu đi một chút rồi cháu về liền. Ông Hội Đồng gác đầu rồi kêu thằng Hiếu dắt Thu Cúc đi chơi. Cách chẳng bao lâu Thu Cúc trở về, có dắt đủ hai người. Bà Sáu với con Nuôi xén lén cứ núp vô trong nhà bếp mà đứng. Thu Cúc để cho bà Sáu nói chuyện với mẹ nó, còn nó nắm tay con Nuôi dắt lên trên nhà lầu, Đi từ sau ra trước chỉ đồ đạc cho coi. Ông Hội Đồng thấy cháu nội vui vẻ, ông nằm trên ghế ngó nó, bộ ông toại chí lắm.

Đồ nấu xong rồi, ông Hội Đồng biểu dọn một bàn lớn trên nhà lầu rồi kêu mẹ con Thu Vân, bà Sáu và con Nuôi lên ăn chung với ông. Ông ngồi trên đầu bàn, một bên thì Thu Vân với bà Sáu, còn một bên thì Thu Cúc với con Nuôi. Bà Sáu với con Nuôi thấy ông giàu sang mà tử tế quá nên không khép nép nữa, bởi vậy ăn cơm ngon, lại nói chuyện vui làm cho ông Hội Đồng quên cái buồn hiu quạnh ngày xưa.

Ăn cơm rồi hai đứa nhỏ dắt nhau ra trước chơi một hồi rồi Thu Cúc chạy vô xin phép ông nội với mẹ đi thăm nhà con Nuôi. Ông Hội Đồng không muốn làm buồn cháu, nên ông chịu cho đi, song ông dạy phải chờ thằng Hiếu ăn cơm rồi nó đi với, chớ không muốn để cho cháu đi chơi một mình.

Người ở trong làng ai nghe nói ông Hội Đồng mới nhìn được dâu với cháu nội ở trong lò gạch của ông thì cũng lấy làm kỳ; người quen biết nhau thì lật đật đến hỏi thăm, còn kẻ không hay gần gụi thì đi qua đi lại trước cửa, có ý xem dâu, cháu nội của ông Hội Đồng coi thể nào. Ông Hội Đồng Dương đắc ý, nên ai hỏi ông cũng nói thiệt, không giấu giếm chi hết.

Chiều bữa ấy, ăn cơm rồi sớm mà trời lại thanh bạch, ông Hội Đồng biểu thằng Hiếu nhắc ba cái ghế để trước sân rồi ông kêu hai mẹ con Thu Vân ra ngồi nói chuyện chơi với ông. Ông ngó dâu mà nói rằng:

– Thuở nay cha tưởng là cha vô phước, cha không dè ngày nay còn được như vậy.

Thu Cúc mừng nói rằng:

– Cha chả! Phải mà trời khiến cho ba sống lại, ba về đây gặp má với con đương ở với ông nội chắc ba mừng lắm.

Thu Vân nghe con nói tới chồng thì nàng ngồi buồn hiu. Ông Hội Đồng thấy vậy bèn nói rằng:

– Đường xá xa xuôi, dây thép nói mờ ớ, không biết chừng thằng Vinh nó xiêu lạc đâu đó, để hết giấc rồi sẽ biết. Còn chuyện con Thu Ba để đầu tháng cha sẽ đi Sài Gòn rồi cha mượn nhứt báo rao coi ai biết nó ở đâu chỉ cho cha chuộc. Làm như vậy chắc tìm được.

CHƯƠNG 14

**TƯỚNG ĐÃ CHẾT
NÀO DÈ SỐNG LẠI,**

**THƯƠNG HÈN LÂU,
MỚI ĐẶNG NHÌN NHAU**

Thầy thuốc Lê Hiến Vinh đi Tây giữa đường bị tàu lặn Đức bắn chìm tàu biệt tích, các quan cũng nói vậy.

Lê Hiến Vinh không chết. Khi chiếc tàu “Hải Phòng” bị bắn chìm, chàng đeo trái nổi thả lều bêu trên mặt biển. Sáng ngày có một chiếc tàu buôn chạy ngang, quan tàu ngó thấy chàng, bèn thả ca nô đi rước. Chàng lên tới tàu thì đuối sức nên nằm ngay đơ. Dưới tàu

cho thuốc trót nửa ngày chàng mới tỉnh dậy. Chàng coi lại thì chiếc tàu nầy là tàu buôn của nước Áo. Quan tàu xét giấy tờ, bắt chàng đem về nước cầm tù.

Hiển Vinh bị cầm tù bên nước Áo cho đến mãi giặc, nước Pháp với nước Áo bãi chiến đổi tù với nhau, chàng mới về được. Về tới nước Pháp chàng muốn đánh dây thép cho vợ, nhưng vì trong túi không có tiền dư nên chàng đánh dây thép không được. Chàng vừa viết thơ lại gặp kỳ tàu chạy qua Á đông, quan trên dạy chàng về kỳ tàu ấy, chàng nghĩ gởi thơ vô ích, nên viết rồi chàng xé bỏ. Về tới Sài Gòn chàng muốn đánh dây thép cho cha hay, mà rồi chàng nhớ bận đi có gởi thơ trước mà cha không thềm lên đón đưa, bây giờ đánh dây thép nữa, dẫu cha có muốn lên Sài Gòn, lên cũng không kịp, nên chàng cũng bỏ qua.

Hiển Vinh đi thẳng ra Hải Phòng. Tàu tới rồi, chàng tưởng vợ con còn ở chỗ cũ, nên bươn bả chở rương lên đó. Nào dè đến nơi

đồ đạc dọn trong nhà coi khác, mà người ở trong nhà cũng lạ. Chàng hỏi thăm vợ con thì không ai biết ở đâu mà chỉ, chàng lấy làm bối rối, bèn ngồi xe đi thẳng lại nhà thầy ba Thiện. Chàng bước vô thấy thầy ba Thiện đang ăn cơm, thoáng thấy chàng, thầy chưng hửng, lật đật buông đũa đứng dậy nhìn chàng trân trân, không nói tiếng chi được hết. Hiến Vinh cười và hỏi:

– Anh quên tôi rồi hay sao? Tưởng tôi chết rồi phải không?

Thầy ba Thiện chạy lại ôm Hiến Vinh cười mà chảy nước mắt:

– Trời ơi! Ai cũng tưởng anh chết chìm rồi! Sao mà về được?

Hiến Vinh thuật sơ việc của mình cho thầy ba Thiện nghe, rồi hỏi thăm vợ con mình bây giờ ở đâu. Thầy ba Thiện thuật việc Thu Vân ở nhà nghe tin tàu chìm, chàng biệt tích, nàng rầu và nhuộm bệnh, ốm xanh xao như tàu lá.

Nàng sợ chết xứ người, bỏ con bơ vơ, nên dắt con về Nam, giao cho cha chồng rồi tự vận chết treo chàng mà đáp nghĩa xưa.

Rủi thay! Nàng về tới Sài Gòn ở đậu nhà người ta, bị ăn trộm lấy sạch trơn áo quần vàng bạc. Nàng lại mang bệnh nặng, có viết thư mà trời rồi từ ấy biệt tích, sợ nàng đã chết rồi.

Thầy ba Thiện thuật tới đó rồi đi mở tủ kiếm bức thư của Thu Vân gửi cho thầy trao cho Hiễn Vinh xem. Hiễn Vinh mở bức thư ra thấy tuồng chữ của vợ thì tay run bầy bầy. Chàng coi thư nói như vậy:

“Thầy ba ơi! Khốn nạn cho thân tôi lắm. Tôi về tới Sài Gòn bị ăn trộm lấy tiền bạc áo quần sạch trơn. Mấy bữa rày tôi đau dậy không nổi. Không có tiền cho con ăn cơm hằng ngày, có đâu mà uống thuốc. Tôi biết trong mình tôi đau nhiều lắm, chắc không bữa nay thì qua ngày mai tôi phải chết. Vậy trước khi nhắm mắt theo chồng, tôi viết ít chữ cho thầy hay. Tội nghiệp cho con Thu Cúc bơ vơ, không biết nó có đủ trí mà tìm

về Nha Môn hay không, mà về đó rồi không biết ông nội nó nhìn hay không nữa.

Khổ lắm thầy Ba ơi! Thôi, chúc cho thầy mạnh giỏi, tôi chết...”

Hiển Vinh Đọc thơ rồi, chàng gục đầu, hai tay bụm mặt mà khóc. đã chết đi sống lại về tới quê nhà tưởng là vui, nào dè sống về được lại còn thảm khổ hơn là chết chìm nơi đáy biển nữa! Phải dè như vậy thì thà là buông tay mà chìm phút cho mát thân khỏe trí hơn.

Chàng khóc một hồi rồi nói với thầy ba Thiện:

– Anh cho tôi ở đậu ít bữa.

Thầy ba Thiện biểu trẻ trong nhà ra ngoài xe khiêng hành lý của Hiển Vinh vô. Hiển Vinh đến sở điều dưỡng trình diện. Ông quan năm, làm đầu Sở ấy đã hay tin Hiển Vinh khỏi chết rồi, bởi vậy Hiển Vinh bước vô thì ông mừng rỡ lắm.

Ông hối mấy thầy giúp việc mau mau làm giấy cho Hiến Vinh lãnh lương; rồi ông lại nói Hiến Vinh muốn xin việc gì ông sẵn lòng cho hết thầy. Hiến Vinh tỏ thiệt với ông rằng lúc chàng vắng mặt, ở nhà vợ chết con xiêu lạc, nên chàng muốn xin phép nghỉ sáu tháng sắp đặt việc nhà. Ông làm giấy cho phép nghỉ liền.

Hiến Vinh được nghỉ rồi chàng từ giả thầy ba Thiện xuống tàu trở về Nam. Tàu chạy ra biển, lúc chiều mát, chàng đứng dựa lan can ngó trời, ngó nước, chàng ngắm cảnh chừng nào càng đau lòng chừng nấy. Có khi chàng dở thơ của vợ ra mà đọc, hễ đọc đến đâu thì nước mắt chảy tuôn tràn đến đấy. Chàng trách ông trời sao chẳng công bằng, chàng làm tội lỗi gì mà mười mấy năm nay khiến cho cha giận, để cho chàng chịu thảm đêm ngày, rồi bây giờ lại còn nữ giết vợ chàng, nữ bắt đứa con nhỏ của chàng cũng phải xiêu lạc như đứa con lớn nữa.

Từ ngày chàng vì danh dự mà xe tơ kết tóc với Thu Vân, cha của chàng không suy xét giùm cho chàng nên đoạn tình phụ tử.

Tuy chàng xét mình không có tội lỗi, nhưng buồn thì có buồn, chớ chẳng bao giờ chàng dám để ý giận cha. Hôm nay vợ chàng chết dọc đường, con chàng xiêu lạc mất. Trong lòng chàng ưu phiền thống khổ, nên chàng trách ông trời rồi chàng lại cố hờn cha. Con trong nhà chỉ có một trai, mà nay lại được hai đứa cháu nội gái. Gắt gao chi lắm vậy, sao chẳng biết thương con thương cháu, khiến cho con buồn thảm, làm cho cháu lạc loài? Mặt mày cũng da cũng thịt như người, mà lòng dạ sao cứng như đá vậy?

Hiển Vinh râu quá cuồng trí, chàng tính cùng rằng để chàng đi riết về nhà tỏ cho hết cái ác của cha cho cha biết, rồi chàng tự vận mà chết trước mặt cha, cho cha thấy cái tánh khư khư giữ phong hóa hủ bại của cha đó đã làm tiêu tan hết hai đứa cháu nội, giết chết một con dâu, rồi bây giờ giết luôn tới thằng con trai nữa. Sống nữa mà làm gì? Lòng cố giữ chữ hiếu mà cũng mang tiếng thất hiếu?

Vợ hiền con thảo nay đều tiêu tuyệt hết, sống vui sướng gì mà sống? Hiền Vinh tính tới đó rồi đứng ngó mặt biển chơn trời mà khóc, thầm kêu trời kêu nước mà xin chứng minh giùm lòng cho chàng. chàng khóc cho đến tối rồi trở xuống phòng nằm dầu dầu, trông tàu tới bến cho mau đậu có đi rượt về Nha Môn nói cho hả hơi rồi chết.

Từ ngày ông Hội Đồng Lê Hiền đạt nhìn được dâu với cháu nội đến nay, kể đã hơn sáu tháng rồi. Ban đầu ông lên Sài Gòn mượn hai tờ nhật báo để lời rao, hứa chắc rằng ai biết tin tức con Thu Ba chỉ giùm cho ông thì ông thưởng năm trăm đồng bạc. Ông đợi hoài không nghe động tịnh chi hết, còn ở trong nhà thì Thu Vân ngày như đêm cũng nhắc nhở Thu Ba hoài.

Ông thấy vậy nên ông dắt mẹ con Thu Vân đi Sài Gòn hai lần, lần nào cũng ở chơi một tuần lễ đặng dò dẫm tin tức. Thu Vân đi kiếm nhà hai Thành đã dọn đi đâu mất, không còn ở Bàn Cờ nữa. Hai Thành mà còn trốn nữa thì có

phương gì mà gặp chín Hô! Đi Sài Gòn hai lần mà lần nào cũng ngờ ngờ ngáo ngáo đi không rồi về cũng không, chớ không nghe tin tức con Thu Ba chút nào hết.

Một buổi sớm mai con Thu Cúc đi với ông nội lên thăm lò gạch, nó thấy vắng mặt con Nuôi nó mới hỏi thăm bà Sáu coi con Nuôi đi đâu. Bà Sáu nói rằng:

– Má con Nuôi đau hơn nửa tháng nay. Vài bữa rày má nó bệnh nặng quá nên nó ở nhà, không thấy xuống làm gạch.

Thu Cúc nghe nói như vậy thì mặt nó buồn xo. Đến trưa nó xin phép với ông nội và má nó đặng đi thăm con Nuôi.

Ông Hội Đồng thấy trời nắng quá; nên ông dục dặc cho đến xế ông mới chịu kêu thằng Hiếu biểu dắt con Thu Cúc đi.

Nhà con Nuôi đóng cửa sùm sụp trong ngoài vắng tanh. Lên tới đó, Thu Cúc biểu thằng Hiếu đứng trước sân chơi, rồi nó cúi đầu

chun vô nhà. Nó nghe ở trong buồng có tiếng rên nho nhỏ, rồi lại nghe có tiếng khua lộp cộp. Nó đi nhẹ lại chỗ cửa phòng mà dòm, thấy con Nuôi đương sắc chén thuốc đặng bung cho má nó uống. Con Nuôi thấy Thu Cúc thì gật đầu chào, tuy miệng nó chúm chím cười song mặt nó buồn bực lắm. Thu Cúc bước vô ngó má con Nuôi rồi hỏi:

– Má chị đau sao đó? Hôm trước chị có nói mà tôi tưởng ẽ mình sơ sài vậy thôi. Hồi sớm mới nầy tôi lên lò gạch, tôi không thấy chị tôi hỏi thăm, bà Sáu nói tôi mới hay. Bữa nay có bớt chút đỉnh gì hôn?

Con Nuôi chảy nước mắt mà đáp:

– Bệnh của má chị một ngày một nhiều.

– Chị có rước thầy hốt thuốc cho uống không?

– Có ông thầy thuốc Bảy, xóm trên, hôm trước ổng coi mạch giùm một lần và hốt cho hai thang thuốc. Chiều hôm qua, hốt thêm

thang nữa uống còn một chút đây, mà coi bộ cũng không khá.

– Sao chị không rước ông Mộng Liêm trên Sa Đéc, ổng giỏi lắm, nhờ có ổng nên má tôi mạnh, mấy tháng nay lại có da có thịt, chị không thấy hay sao?

– Thưa cô....

– Chị đừng kêu tôi bằng cô nữa! Nếu chị kêu tôi bằng cô tôi về đả! Tôi nói cứ kêu bằng em như hồi trước vậy mà, bày đặt kêu cô hoài.

– Nghèo quá có tiền đâu mà rước thầy giỏi.

– Tại gì! Ông nội tôi nói ông Mộng Liêm không phải làm thuốc kiếm tiền như người ta vậy đâu. Giàu thì ổng mới ăn tiền, còn nghèo thì ổng làm phước.

– Dầu ổng làm phước, mình cũng phải có tiền hết thuốc chớ. Má tôi có chút đỉnh hôm nay hết thuốc mua dầu hết rồi còn đâu nữa mà rước thầy khác.

– Để tôi về tôi thưa cho ông nội tôi hay, xin ông nội tôi sai thằng Hiếu đi rước. Như ông Mộng Liêm có ăn tiền bao nhiêu thì ông nội tôi trả cho.

Tuy hai đứa nói chuyện nhỏ nhỏ, song má con Nuôi nghe, nên nhướn mắt ngó. Chị ta thấy Thu Cúc bèn ngoắt nó lại đứng gần, và hỏi nhỏ nhỏ rằng:

– Cô lên thăm con Nuôi chơi hay có việc chi?

Thu Cúc lắc đầu đáp:

– Cháu nghe nói dì ể mình, nên lên thăm dì, chớ có chuyện chi đâu.

Má con Nuôi lặng thinh một hồi rồi nói:

– Cô là cháu nhà giàu, mà cô không kiêu căng, nghe tôi đau cô đi thăm, thiệt tôi cảm ơn quá.

Chị ta nói mấy là rồi chảy nước mắt rưng rưng.

Thu Cúc đáp:

– Có chi đâu mà ơn nghĩa. Bây giờ cháu giàu mà cách mấy tháng trước cháu cũng nghèo vậy chứ. Hồi đó dì thương cháu, bây giờ cháu giàu rồi cháu quên dì với chị Nuôi hay sao.

Má con Nuôi nói:

– Thiệt đáng quá! Nhỏ mà ở như vậy hèn chi mới được phước. Con Nuôi phải bắt chước cô đó mà ở đời nghe hôn con.

Chị ta nói tới đỗi coi bộ mệt nên nín mà nghỉ. Cách một hồi chị ta mới nói rằng:

– Thuở nay cô thương con Nuôi cô làm chị em với nó, đến chừng cô được giàu sang rồi cô cũng không phụ nó. Bữa nay nhơn có cô lên đây, vậy tôi xin tỏ với cô một điều. Tôi biết trong mình tôi đau nhiều lắm, sợ sống không lâu nữa. Vậy nếu tôi có theo ông theo bà rồi, thì xin cô làm phước thừa với ông Hội Đồngặng cho con Nuôi nó ở mà hầu hạ cô, chứ tôi chết thì nó bơ vơ, còn ai đâu mà nương dựa.

Con Nuôi nghe má nó trối như vậy thì nó động lòng nên ngồi ghé bên giường mà khóc, Thu Cúc thấy vậy cũng cảm thiết, song muốn làm cho yên lòng người bệnh nên đáp:

– Dì đừng nói như vậy, chị Nuôi chỉ buồn. Không có sao đâu mà sợ. Cháu mới nói với chị Nuôi để cháu thưa với ông nội cháu cho người lên Sa Đéc nước ông Mộng Liêm hốt thuốc cho dì uống. Dì uống của ông vài thang thì mạnh chớ gì. Còn phần chị Nuôi thì xin dì cũng đừng lo. Cháu thương chỉ cũng như chị ruột cháu vậy. Nói cùng mà nghe, ví như trời khiến dì mất đi nữa thì cháu lo cho chỉ, hễ cháu sống thì chỉ sống, chừng nào cháu nghèo mạt, thì chỉ mới cực khổ. Dì đừng có lo, cứ an tâm mà dưỡng bệnh.

Má con Nuôi nghe nói như vậy thì mặt có sắc vui. Chị ta nằm suy nghĩ một hồi nữa rồi nói tiếp:

– Bữa nay nhơn có cô đây, tôi phải tỏ thiệt chuyện riêng của con tôi cho nó biết luôn thể.

Nuôi ơi má nói thiệt cho con biết. Con không phải là con ruột của má đâu. Hồi con được năm sáu tháng má thấy con ngộ nghĩnh má mua má nuôi, nên má mới đặt tên con là Nuôi đó.

Con Nuôi với Thu Cúc nhìn nhau chứng hửng. Con Nuôi đứng dậy nói:

– Má bày chuyện chi vậy má? Má không thương con nữa hay sao mà má nói như vậy?

Má con Nuôi đáp:

– Má sợ má chết nên má nói thiệt cho con biết chớ.

Con Nuôi ngồi xuống khóc nữa.

Thu Cúc hỏi:

– Dì nói chị Nuôi là con nuôi của dì. Vậy chớ cha mẹ ruột của chỉ là ai đâu?

– Tôi không biết.

– Ô! Vậy chớ hồi trước ai bán chỉ cho dì?

– Hồi trước tôi ở trên Sài Gòn, ở gần con đó nó nuôi vú cho người ta. Không biết tại sao họ muốn vú nuôi rồi họ bỏ, nên con vú nó bán cho tôi mười đồng bạc.

– Hồi trên Sài Gòn dì ở chỗ nào?

– Tôi ở trong đường hẻm gần bên chợ Tân định.

Thu Cúc nghe nói như vậy thì run tay, biến sắc lật đật hỏi nữa:

– Người vú bán chị Nuôi cho dì có phải hồi trước lấy Săn Đá hôn?

– Phải.

– Phải tên là hai Thành hôn?

– Phải. Sao mà cô biết? Con đó sau nó đụng một thằng chồng làm dưới hăng, mặt rỗ chằng, họ kêu là hai Rỗ, rồi dọn nhà về ở đâu phía Chợ Đũi.

– Khi trước rằng dì hô, nên lối xóm kêu dì là chín Hô phải không?

– Phải. Sao cô biết rõ như vậy?

Thu Cúc chạy a lại ôm con Nuôi vừa khóc vừa nói rằng:

– Trời Đất ơi! Chị hai tôi đây mà tôi không biết, để đi kiếm xứ nào chớ. Chị hai ời, em không dè ngày nay mà chị em gặp nhau như vậy, thiệt là phước lớn không biết chừng nào. Đi, chị đi với em xuống nói với má và ông nội hay. Đi mau mau, cha chả, tôi mừng quá?... Anh Hiếu a anh Hiếu, anh chạy riết về kêu má tôi chút... Mà thôi để hai chị em tôi đi. Đi, chị hai, đi.

Thu Cúc bôn chôn quỳnh quít, cứ níu tay con Nuôi mà kéo và thúc đi.

Con Nuôi không hiểu Thu Cúc làm việc gì kỳ cục như vậy, nên nó vịn thành giường trì lại mà mắt nó ngó má nó trân trân. Má con Nuôi thấy vậy cũng lấy làm lạ nên hỏi Thu Cúc:

– Cô nói cái gì vậy? Tôi không hiểu. đâu cô nói cho tôi nghe thử coi tại sao cô kêu con Nuôi bằng chị hai?

– Để cháu nói cho dì nghe. Hồi trước má cháu ở trên Sài Gòn, để chỉ đây rồi muốn dì hai Thành nuôi vú. Ba với má cháu có việc phải đi ra Bắc gấp, mà lúc ấy chị hai cháu đau, nên đem đi một lượt không được. Ba cháu để tiền bạc cho dì hai Thành và dặn, hễ chị hai cháu hết đau rồi mua giấy tàu đem ra sau. Dì hai Thành ăn hết tiền bạc rồi bán luôn tới chị hai cháu mà trốn mất.

– Tôi có dè như vậy đâu? Phải hồi đó dì hai Thành bán cho dì hôn?

– Phải. Nó bán cho tôi mười đồng bạc.

– Dì bất nhơn quá! Mười mấy năm nay ba với má cháu tìm chị hai cháu không được rầu rĩ không biết chừng nào. Cách mấy tháng trước má cháu nên tới sài Gòn thời may gặp dì hai Thành. Má cháu hỏi, dì chối, nói cho dì chớ

không phải bán. Má cháu có lên Tân Định kiếm dì nhưng trong xóm dì ở hồi trước đó không ai biết dì đi đâu. Có dè dì tới đây đâu.

– Hồi con Nuôi được bốn năm tuổi, ở nhà tôi mất, vì ở Sài Gòn không có phương thế làm ăn, nên tôi phải trở về đây.

– Sao dì về ở một bên ông nội cháu đây, mà từ hồi đó đến bây giờ dì không nói thiệt?

– Tôi có biết con Nuôi là con của ai đâu mà nói.

– Phải. Dì có biết đâu. Mà mấy tháng nay ông nội cháu rao trong nhứt trình hỏi ai biết chín Hô chỉ ra, ông nội cháu cho tiền sao dì lại không nói?

– Ông có rao nhứt trình hay sao? Tôi có hay bao giờ đâu mà nói. Phải tôi dè con Nuôi là cháu nội ông Hội Đồng thì tôi nói liền đặng nó sung sướng tấm thân, chớ tôi để nó cực khổ làm chi. Cha chả, con tôi có phước quá? Nếu thiệt như vậy tôi hết lo cho phận nó rồi.

– Thiệt là may quá! Ông nội với má cháu chắc mừng lắm.

Thu Cúc nói mà hào hển, nó nói với má con Nuôi rồi day lại kéo con Nuôi nữa:

– Thôi đi chị hai, đi xuống dưới nhà một chút, đừng cho má với ông nội mừng. Ba đi Tây chìm tàu chết rồi. Rủi quá, phải ba còn sống thì vui lắm. Thôi đi.

Con Nuôi nghe rõ đầu đuôi rồi thì nó chưng hửng, nửa mừng nửa nghi, nên đứng ngó Thu Cúc rồi lại ngó má nó. Thu Cúc thúc đi nữa, con Nuôi mới nói rằng:

– Chuyện em nói đó qua không hiểu. Bây giờ má qua đau qua bỏ mà đi sao được. Thôi em về thưa lại má em hay, coi má em liệu làm sao đã chớ. Thu Cúc gật đầu buông tay con Nuôi ra, rồi chạy ra sân, hối thằng Hiếu về. Nó vừa đi vừa chạy hào hển, thằng Hiếu chạy theo hỏi việc gì nó không thềm nói, cứ co giò chạy riết. Vừa bước vô cửa, Thu Cúc kêu rân:

– Má ơi má! Con tìm Được chị Thu Ba rồi. Má lên đem chỉ về cho mau má. Thu Vân đương đứng dưới nhà bếp, nghe con kêu om sòm, bèn chạy lên hỏi:

– Gì vậy con?

– Con tìm được chị Thu Ba rồi.

– Ở đâu?

– Trên kia.

– Trên nào?

– Chị Nuôi đó đa.

– Hả? Ai nói với con rằng con Nuôi là Thu Ba.

– Má chỉ, má chỉ là dì chín Hô đa.

– Ủy, cha chả! Thiệt hôn?

– Sao lại không thiệt. Con hỏi rồi. Má lên hỏi lại mà coi.

Thu Vân mừng quýnh, nên rộn rục chạy đi kiếm ông Hội Đồng. Ông đang tắm trong nhà tắm, nàng đứng ngoài kêu mà nói:

– Thưa cha, Thu Cúc nó nói con Nuôi đó là Thu Ba cha à. Cha cho con lên nhà con Nuôi hỏi lại coi, nghe hôn cha.

Ông Hội Đồng ở trong đáp lại:

– Ừ con lên trên hỏi lại coi. Con đi trước đi, cha tắm rồi cha sẽ lên sau.

Thu Vân với Thu Cúc dắt nhau mà chạy; trời còn nắng mà quên Đội khăn. Ông hội Đồng tắm rồi bước ra kêu thằng Hiếu lấy áo quần mau mau cho ông thay, đặng ông đi theo mẹ con Thu Vân. Ông thay đồ xong rồi, ông hỏi thăm thằng Hiếu coi nhà của mẹ con Nuôi ở chỗ nào rồi ông lấy dù đi. Ông ra khỏi cửa ngõ, ông sức nhứ bỏ quên xâu chìa khóa trên đầu giường của ông, ông bèn vội vã trở lại lấy.

Ông lên lầu coi tủ sắt, tủ cây đều đóng tử tế, ông bỏ chìa khóa vô túi, kêu thằng Hiếu mà dặn coi nhà rồi ông mới đi nữa.

CHƯƠNG 15

CHA CON SUM HIỆP HẾT ƯU PHIÊN, CHỒNG VỢ TRÙNG PHÙNG QUÊN KHỔ NÃO

Ông Hội Đồng nghe nói con Nuôi đó là Thu Ba, ông muốn đi riết lên nhà nó coi có thiệt như vậy không.

Ông che dù đi dài theo hai hàng kiểng vừa ra tới nửa sân ông thấy có một cái xe hơi chạy chậm chậm rồi ngừng ngay trước cửa ngõ. Một người mặc đồ tây nỉ ở trên xe leo xuống, tay xách một cái hoa ly¹⁰. Xe liền mở máy chạy. Người ấy ngược mặt lên ngõ vô nhà rồi lâm

lũ đi vô, bộ đi mạnh dạn mà mặt mày hầm hừ lắm. Ông Hội Đồng tưởng khách nào lạ nên ông khựng lại mà ngó.

Người lạ ấy vô cửa ngõ rồi thì cứ lăm lũi đi riết. Chùng người ấy ngó thấy ông Hội Đồng đứng giữa sân thì vội vã đi lại. Đi gần tới, người ấy để cái hoa ly xuống đất, lấy nón cầm trong tay rồi nói châm bẩm:

– Thưa cha, con về đây.

Ông Hội Đồng Đứng nhìn trân. Chùng ông thấy quả là Hiên Vinh, con trai của ông, thì ông biến sắc lỗ khóc lỗ cười, không biết nói sao được, ông vùng la lớn lên:

– Ôi! Vinh! Mầy còn sống hay sao? Cha chả là may? Vậy mà nó nói mầy bị tàu chìm chết rồi chớ!

– Thưa cha, con dễ chết đâu! Con về đây mà chết trước mặt cha cho cha vừa lòng chớ.

– Ê! đừng có nói bậy? Chết đi sống lại tao mừng quá mà mầy nói cái gì vậy?

– Thưa cha, con nói thiệt chớ. Con sống lại
đặng về mà chết cho cha thấy.

– Sao mà chết?

– Vậy chớ sống làm gì? Sống mà sầu não,
sống mà ngậm đắng nuốt cay, sống vui sướng
gì đó mà sống.

Ông Hội Đồng chúm chím cười. Ông định
tỏ thiệt những việc nhà, mà vừa mở miệng thì
Hiển Vinh lại nói:

– Cha ở với con thiệt là ác lắm. Vì cha mà
con sầu thảm mười mấy năm nay. Vì cha mà vợ
của con phải chết dọc đường dọc sá, còn con
của con thì xiêu lạc mất hết. Cha giết con luôn
nữa đi cho vừa lòng cha. Con nói thiệt, nếu cha
không giết con thì con cũng đâm hòng con mà
chết cho cha coi.

Ông Hội Đồng cười ngất. Ông bước lại vỗ
vai Hiển Vinh và nói dịu dàng:

– Con giận cha lắm phải không? Con giận phải lắm. Bây giờ cha biết cha ở với con gặt gao thiệt. Thôi, chuyện cũ bỏ đi, đừng có nhắc tới nữa.

Hiển Vinh cười gằn và chận đáp:

– Bây giờ cha biết cha gặt thì đã muộn rồi, cha biểu bỏ chuyện cũ, bỏ sao cho được.

– Sao vậy?

– Làm sao con quên vợ con của con được. Con phải chết. Chết trước mặt cha bây giờ đây.

Hiển Vinh khóc dầm. Ông Hội Đồng cười rồi kéo tay chàng mà nói:

– Con vô nhà ngồi mà khóc. Khóc cho lung đặng hết phiền rồi một lát vợ con của con trở về đây gặp nhau cho vui.

Hiển Vinh nghe nói như vậy thì càng buồn nhiều nên nói:

– Con đau lòng xót dạ hết sức mà cha đành vui cười pha lửng chi vậy cha.

– Cha nói thiệt. Con vô nhà đi, rồi một lát nữa vợ của con sẽ dắt thêm một đứa con nữa của con về đây mà mừng con cho con coi.

– Vợ của con bây giờ ở đâu? Kiếm được con Thu Ba rồi hay sao? Cha đã chịu nhìn chúng nó rồi hay sao? Chúng nó về đây hay là cha đi kiếm?

Ông Hội Đồng kêu thằng Hiếu xách hoa ly cho Hiến Vinh còn ông nắm tay Hiến Vinh mà kéo đi vô nhà. Hiến Vinh ngơ ngẩn lơ khóc lơ cười, không hiểu vợ con ở đâu mà cha nói như vậy.

Vô nhà rồi, ông Hội Đồng đề vai Hiến Vinh biểu ngồi trên ghế. Ông ngồi một bên mà tỏ cho chàng nghe rằng mẹ con Thu Vân ở Hải Phòng nghe tàu chìm chàng chết, bèn dắt nhau trở về Nam. Đến Sài Gòn bị ăn trộm lấy hết vàng bạc áo quần, rồi Thu Vân lại đau nặng, Thu Vân gởi thơ mà trời với ông, ông muốn lên Sài Gòn mà tìm ngặt vì trong thơ không có nói chỗ ở nên ông không biết ở đâu mà kiếm. Ông

buồn rầu ăn ngủ không được, nên ông mang bệnh hơn một tháng. Lúc ấy Thu Vân mạnh rồi nằng dặt con xuống đây vô ở trong lò gạch mà làm công. Ông thấy mẹ con nghèo khổ bệnh hoạn ông thương, nên đem về nuôi. Cách hai tháng sau tình cờ con Thu Cúc nói thiệt ông mới biết, chớ nếu mẹ con nó giấu hoài thì chắc ông cũng không dè.

Ông Hội Đồng thuật chuyện, Hiễn Vinh lóng tai nghe. Ông thuật tới đó rồi nói:

– Còn cái việc con Thu Ba thì cha muốn nhứt trình rao ai có biết nó ở đâu thì chỉ giùm, cha thưởng 500 đồng bạc. Cha với vợ của con có đi Sài Gòn hai lần, hỏi dò thì hồi trước con vú bán con Thu Ba cho một người đàn bà tên là chín Hô, mà tìm chín Hô không được. Hồi xế con Thu Cúc đi chơi tình cờ nó hỏi ra mối. Té ra con Thu Ba từ nhỏ chí lớn làm trong lò gạch của cha đây mà cha không hay. Con Thu Cúc chạy về kêu rồi mẹ con nó dắt nhau lên trên. Cha đi theo vừa mới ra gần tới cửa kế gặp con về đó.

Hiển Vinh nghe rõ đầu đuôi rồi thì mừng quỳnh đứng dậy nói:

– Vợ con của con đi chỗ nào, xin cha chỉ giùm đăng con lên đó coi.

Ông Hội Đồng cũng đứng dậy:

– Thôi thì đi với cha.

Hai người vừa bước xuống thêm thì thấy Thu Vân, Thu Cúc với con Nuôi ngoài bước vô cửa ngõ. Hiển Vinh thấy vợ con thì quỳnh quít trong lòng không thể dần được, nên chàng chạy riết ra một tay nắm Thu Vân, một tay nắm Thu Cúc cười om sòm mà nước mắt chảy đầm đề.

Thu Vân và Thu Cúc thấy Hiển Vinh, tưởng trên trời mới rớt xuống, nên đứng sững sốt, không nói được một tiếng. Thu Cúc ôm cha chặt cứng mà khóc. Thu Vân đứng một bên chồng cũng khóc òa.

Con Nuôi không hiểu chi hết nên đứng dang ra mà ngó. Thu Vân hỏi chồng tại sao còn sống mà về được. Hiễn Vinh thuật sơ chuyện của mình trong ít tiếng cho vợ con nghe.

Thu Vân bước lại nắm tay con Nuôi và nói với chồng:

– Con Thu Ba đây mình!

Hiễn Vinh thuở nay chưa thấy mặt con Thu Ba nay mới thấy nó đây tuy nó ăn mặc lam lũ, song chàng không nghi ngại chi hết, vùng cúi xuống ôm mặt nó mà hun và nói:

– Mười mấy năm nay cha mẹ thương con nên khóc gần hết nước mắt. Ai dè ngày nay về đây rồi lại gặp con!

Vợ chồng và hai đứa con dắt nhau vô nhà. Ông Hội Đồng đứng trên thêm bạch ngó con dâu, và hai đứa cháu nội thì ông lấy làm đẹp dạ, nên ông vuốt râu mà miệng cười chúm chím.

Vô nhà rồi Thu Vân thưa với ông Hội Đồng:

– Thừa cha, chị chín Hô đau nhiều quá mà không có thuốc men chi hết. Chỉ có ơn nuôi con Thu Ba thuở nay, bây giờ mình làm sao đền ơn lại chị.

Ông Hội Đồng chưa kịp nói, thì Hiến Vinh hốt mà nói rằng:

– Chỉ ở chỗ nào đâu, dắt tôi lên đó coi mạch thử coi. Như có thể cứu được thì tôi rán mà cứu chị.

Ông Hội Đồng nói:

– Con đi với cha.

Ông Hội Đồng với Hiến Vinh ra đi. Thu Vân, Thu Ba và Thu Cúc đi theo. Lên đến đó Hiến Vinh coi mạch cho chị chín Hô rồi nói:

– Bệnh tuy nhiều, nhưng không thấy chỗ nào hại. Tôi có thể cứu được, song phải lâu lâu một chút bệnh mới mạnh.

Chàng ngó quanh quất trong nhà:

– Ở nhà chật hẹp thấp thỏi quá như vậy biểu đừng đau sao được. Mà chỉ ở đây có một mình rồi ai nuôi chỉ. Thừa cha, để biểu bây trẻ đem vồng lên vồng chỉ về dưới nhà mình đặt cho thuốc cho dễ.

Ông Hội Đồng gặc đầu lia lia:

– Được được, con muốn thế nào tự ý con.

Ông liền bước ra kêu lối xóm biểu hai người mạnh dạn lấy vồng mà khiêng giùm chín Hô đem xuống nhà ông. Ông dắt vợ chồng Hiến Vinh về trước, để Thu Ba với Thu Cúc ở lại đặt đi một lượt với chị chín Hô. Về đến nhà, Thu Vân biểu anh Pho với thằng Hiếu dọn cái phòng dựa nhà bếp chỗ nàng nằm khi trước cho chị chín Hô nằm.

May Hiến Vinh có vài thứ thuốc để sẵn trong hoa ly, lại có kim để tiêm thuốc nữa, nên chừng vồng chị chín Hô xuống tới nơi, chàng tiêm cho chị ta một mũi thuốc, chị ta khỏe liền. Thu Ba cứ rà rà một bên mà coi chừng, bộ nó thương yêu mẹ nuôi lắm.

Thu Vân lấy một bộ áo quần mới của Thu Cúc đưa cho Thu Ba bận đỡ. Thu Ba ban đầu còn sợ ngượng mà rồi nó thấy cả nhà đều tỏ ý thương nó, ông nội thì ngồi ngó con cháu rồi vuốt râu cười hoài, cha thì đứng xăn bản một bên mà vuốt ve, mẹ thì lo gỡ đầu, thay áo cho nó, em thì cứ theo nắm tay mà nói chuyện, bởi vậy nó mới dám chắc sự thiệt, nó mới mừng mừng trong lòng.

Anh Pho rượt bắt vịt làm thịt, vịt la om sòm.

Thị Két nấu cơm trong nhà bếp khói lên ngui ngút.

Thằng Hiếu chế trà rồi lấy thuốc, múc nước rửa mặt rồi rót dầu làm đèn, nó chạy lăng xăng chun không bén đất.

Đến chiều cơm cháo dọn đầy một bàn, Hiên Vinh cứ lo nói chuyện, không nhớ với việc ăn uống. Ông Hội Đồng ngồi lại bàn ăn rồi nói lớn:

– Thôi, ăn cơm. Để thúng thảng rồi mặc sức mà nói, không thiếu gì ngày giờ. Đi ăn cơm để đồ ăn nguội hết.

Hiển Vinh nghe cha biểu mới dắt vợ con đi ăn cơm. Ông Hội Đồng ngồi ở đầu bàn, một bên thì Hiển Vinh với Thu Ba, còn một bên thì Thu Vân với Thu Cúc vừa ăn vừa nói chuyện.

Cha con sum hiệp, chồng vợ trùng phùng, một câu chuyện nghe mấy tiếng cười, mặt người nào coi cũng tươi rói.

Thu Vân thuật rõ những việc tân khổ của mẹ con nàng ở nhà lại cho chồng nghe. Khi nàng thuật tới lúc vợ chồng hai Rổ đoạt tài vật của nàng thì Hiển Vinh giận quá, nói để làm đơn gởi lên quan biện lý Sài Gòn mà thưa, đặng trừng trị cái lũ gian ác ấy. Ông Hội Đồng can:

– Thôi con. Bây giờ mình có phước được sum hiệp một nhà rồi, mình cũng nên làm phước cho thiên hạ. Hại người ta làm chi. đã biết con Thành nó bán con Thu Ba. Bây giờ có

chín Hô làm chứng thì con trị tội nó được. Còn thằng chồng nó âm mưu giết của, nếu con xin sờ mặt thám xét cho hẳn hoi thì có lẽ cũng ra mỗi. Mà thôi! Làm cho ra lẽ mà ích gì. Mất vàng bạc bao nhiêu để cha thường cho. Cũng nhờ vợ chồng con Thành nó làm như vậy nên bây giờ mình mới được vui vẻ như vậy.

Vợ chồng Hiến Vinh nghe cha dạy như vậy thì kính phục lắm, không có lời nào mà cãi được. Ai nấy còn ngồi suy ngẫm mấy lời hiền đức của ông Hội Đồng.

Vợ chồng Hiến Vinh ngồi ăn mà cứ liếc ngó con Thu Ba hoài. Cách một hồi Hiến Vinh nói với vợ:

– Tôi coi cái trán với cái miệng con Thu Ba nó giống con Thu Cúc quá, mà sao mình gặp con Thu Ba năm sáu tháng mà mình không biết? Dở quá.

Thu Vân cười và đáp:

– Tại tôi không dè nên không để ý coi cho kỹ. Mà trời khiến cũng kỳ, hai đứa nó gặp nhau thì chúng nó thương nhau quá.

Con Thu Ba chúm chím cười hoài không nói chi hết.

Sáng bữa sau Hiến Vinh đánh dây thép lên Sài Gòn mua thuốc trị bệnh cho chị chín Hô. Chàng săn sóc điều dưỡng trong nửa tháng thì chị chín Hô thiệt mạnh.

Ông Hội Đồng tỏ dấu cảm ơn những người làm nghĩa với con cháu ông trong lúc hoạn nạn, nên ông kêu bà Sáu và chị chín Hô về nhà đặt ông nuôi.

Ông lại cho phép vợ chồng Hiến Vinh dắt con đi Trà Vinh tạ tội với ông Đoàn Thanh Bạch và viếng mộ vợ chồng ông Đoàn Thanh Long.

Bận về vợ chồng Hiến Vinh dắt con đi thẳng lên Sài Gòn tạ ơn ông thầy thuốc làm nghĩa trị

bệnh cho Thu Vân. Thu Vân lại xin chồng ghé Mỹ Tho đặng nàng thăm thím tiệm trà.

Hiển Vinh chơi trọn nửa tháng rồi mới trở về Nha Môn. Ông Hội Đồng được hạnh phước, ông muốn chia cái phước của ông cho con nhà nghèo, bởi vậy ông dạy Hiển Vinh xin từ chức thầy thuốc rồi ông cất một tòa nhà ngói lớn phía bên kia đường ngay cửa ngõ nhà ông, để rước và nuôi dưỡng con nít mồ côi và người già cả bệnh tật. Ông giao cho vợ chồng Hiển Vinh coi sở ấy làm phước cho kẻ côi cút nghèo nàn. Còn lò gạch với ruộng đất thì ông nói với hai đứa cháu nội hể ông đi thăm lò gạch thì có Thu Ba, hể làm tờ lá mướn ruộng thì có Thu Cúc.

Một nhà vui vẻ, cha con chồng vợ thuận hòa.

Mỗi buổi chiều, ông Hội Đồng nhắc ghế ra ngồi trước sân mà hóng mát. Thu Ba với Thu Cúc đi vòng theo mấy cây kiểng mà kiếm sâu.

Hiển Vinh với Thu Vân dắt nhau đi qua đi lại theo mấy bờ sông mà nói chuyện.

Ông Hội Đồng nhìn con ngó cháu, trong lòng thơ thối ngoài mặt tươi cười. Nhiều khi ông nói nhỏ nhỏ một mình: “Hạnh phúc như vậy mà mười năm nay mình không biết hưởng”.

Càn Long - 1928

